

**200 truyện song ngữ Anh – Việt**

<b>NEVER FIGHT OVER TRIFLES</b>	<b>Đừng bao giờ tranh đấu vì những chuyện vặt</b>
<p>It was high summer. A traveller hired a donkey and set out on a journey. The owner of the donkey was following behind to drive the beast. At mid-day, they decided to take rest for some time but couldn't find any shady place around. So, the traveler decided to rest in the shade of the donkey. But the owner didn't let him do so as he himself wanted to sit in its shadow.</p> <p>The traveller said, "How can you refuse me the shadow? I have paid you money after all."</p> <p>"But you have paid for the ride, not for resting in his shadow", retorted the owner. So, an argument followed between the two. When the donkey saw that the owner and the hirer were busy fighting, he took to his heels and was soon out of sight.</p>	<p>Một mùa hè nóng bức, một người bắt đầu cuộc hành trình của họ với con lừa vừa thuê. Chủ con lừa đi theo sau để điều khiển nó. Đến giữa ngày, họ quyết định nghỉ một lúc nhưng đôi lúc lại không tài nào tìm được nơi râm rảo thích hợp, vì thế cậu thuê con lừa để nghỉ nghỉ dưới bóng con lừa. Nhưng chủ của nó không để ông ta làm thế vì bản thân ông chỉ muốn mình ngồi trong đấy.</p> <p>"Sao lại không cho tôi nghỉ chung trong bóng của nó? Tôi trả tiền trước đó rồi mà!", Ông ta cần nhằn.</p> <p>"Ông chỉ trả tiền để lái nó thôi, không có vụ nghỉ trong bóng của nó", tên chủ đáp lại.</p> <p>Và một cuộc chiến bằng mồm diễn ra suốt hành trình của họ. Con lừa trông thấy rằng người chủ và ông hành khách có vẻ bận rộn cho cuộc chiến đó, nó liền ngồi dậy và biến đi mất tăm.</p>
<b>Better bent than broken</b>	<b>Đẽo cong hơn rắn gòn</b>
<p>Once a huge oak tree stood on the bank of a river. It was well nourished by the water of the river. Naturally, it was very strong and had a thick stem. Just nearby, grew some reeds with thin but flexible stems. They stood almost half in water and had flourished well too.</p> <p>One day, strong winds blew. The tree, though huge and strong, broke from the middle and was thrown across the stream just among the reeds. On the other hand, the tree was very surprised to see that the reeds suffered no harm at all.</p> <p>The oak could not make out the reason of the safety of the reeds and asked them, "How is it that, you being frail and slender, managed to face the gale without any</p>	<p>Một cây sồi lớn mọc trên bờ của một dòng sông. Nó được nuôi dưỡng tốt nhờ nước của dòng sông. Lễ tự nhiên, nó rất khỏe mạnh và có cành lá rậm rạp. Ở gần đó, mọc vài đám sậy với cành lá mỏng nhưng mềm dẻo. Chúng mọc gần hết một nửa trong nước và cũng mọc sum suê.</p> <p>Một ngày nọ, một cơn gió mạnh thổi đến. Cây sồi, dù to lớn và khỏe mạnh, đều bị gãy nửa và bị cuốn vào dòng suối trong những đám sậy. Mặt khác, cây sồi đã rất ngạc nhiên khi nhìn thấy những đám sậy không phải chịu một tổn hại nào.</p> <p>Cây sồi không thể đưa ra lý do về sự an toàn của những cây sậy và đã hỏi chúng: "Bạn đã làm thế nào vậy trong khi bạn yếu ớt và mảnh khảnh lại xoay sở để đối</p>

<p>harm. But I, strong enough, have been broken."</p> <p>The reeds replied, "You were proud of your strength and refused to bend. So, you broke while we bowed and yielded to the gale and were spared."</p>	<p>mặt với gió mạnh mà không bị thiệt hại gì. Còn tôi, dù đủ khỏe mạnh, mà vẫn bị gãy"'</p> <p>Lau sậy trả lời: "Bạn tự hào về sức mạnh của mình và từ chối cúi mình. Vì vậy, bạn đã gãy đổ trong khi chúng tôi cúi mình đầu hàng cơn gió mạnh và đã được tha"</p>
<p><b>A COWARD CAN'T TEACH COURAGE</b></p>	<p><b>Kẻ nhút nhát không thể dạy sự dũng cảm</b></p>
<p>Once there lived a hind in a forest. She had a son who had grown very young and strong. She was very happy to see his stout body and branched strong horns and thought, "stags have powerful horns, why should they be afraid of hounds, wolves then? It's sheer cowardice. I would never like my son to do it at all."</p> <p>After some time, the hind's son came there. The hind wanted to teach him to be courageous. She said, "Son! You have a stout body and strong horns. So, you must not run away from hounds and wolves. Don't be a coward."</p> <p>"Ok, mom; I won't", said the stag.</p> <p>Just then the mother and the son heard the bark of the hounds. The hind got ready to run away when her son asked her to stay on. She said, "You may, but I have no horns."</p> <p>Saying so, she ran as fast as she could. The mother herself was a coward and was teaching courage to her son. What a satire!</p>	<p>Một thuở nọ có một con hươu mẹ ở một khu rừng. Hươu mẹ này có một chú hươu con đực đang lớn mạnh mỗi ngày. Cô ấy rất vui vì đứa con mình có những bắp thịt săn chắc và những nhánh sừng khỏe mạnh và cô ấy suy nghĩ: "loài hươu với những chiếc sừng mạnh mẽ, tại sao chúng ta lại sợ những con chó săn và chó sói nhỉ? Đó là một điều tui nhục. Tôi không bao giờ muốn đứa con tôi trở nên như vậy".</p> <p>Sau một lúc, hươu con đến. Hươu mẹ muốn dạy hươu con trở nên nên dũng cảm. Hươu mẹ nói: "Con trai! Con có một thân thể mập mạp và bộ sừng khỏe. Vì vậy, con không phải bỏ chạy khỏi chó săn và chó sói. Đừng là một kẻ nhút nhát gan."</p> <p>"Vâng, mẹ; con sẽ không nhút nhát" hươu con nói.</p> <p>Vừa đúng lúc người mẹ và người con nghe tiếng sủa của chó sói. Con hươu mẹ sẵn sàng chạy thoát khi hươu con yêu cầu mẹ ở lại. Người mẹ nói, "con có thể, nhưng mẹ không có những cái sừng" Nói xong, hươu mẹ chạy nhanh nhất có thể.</p> <p>Bản thân hươu mẹ là một kẻ nhút nhát và lại dạy hươu con sự dũng cảm. Thật mỉa mai!</p>
<p><b>Belling the cat</b></p>	<p><b>Đeo lục lạc cho mèo</b></p>

<p>Long ago, the mice had a general council to consider what measures they could take to outwit their common enemy, the Cat. Some said this, and some said that; but at last a young mouse got up and said he had a proposal to make, which he thought would meet the case.</p> <p>"You will all agree," said he, "that our chief danger consists in the sly and treacherous manner in which the enemy approaches us. Now, if we could receive some signal of her approach, we could easily escape from her."</p> <p>"I venture, therefore, to propose that a small bell be procured, and attached by a ribbon round the neck of the Cat. By this means we should always know when she was about, and could easily retire while she was in the neighbourhood."</p> <p>This proposal met with general applause, until an old mouse got up and said: "That is all very well, but who is to bell the Cat?"</p> <p>The mice looked at one another and nobody spoke. Then the old mouse said: "IT IS EASY TO PROPOSE IMPOSSIBLE REMEDIES."</p>	<p>Đã từ lâu lắm, loài chuột đã tổ chức một hội nghị chung để tính toán xem ở giới hạn nào chúng có thể đối phó với kẻ thù chung, lo ã mèo.</p> <p>Một số con nói thế này, một số thì bảo thế nọ, cuối cùng có một con chuột nhỏ đứng dậy và hẳn đã đưa ra một đề xuất cần làm, mà theo nó đề nghị cần được đáp ứng.</p> <p>"Mọi người đều đồng ý thế này", nó nói, "nguy hiểm lớn nhất của chúng ta chính là yếu tố ranh mãnh và xảo trá khi kẻ thù tiếp cận chúng ta. Giờ đây, giá như chúng ta có thể nắm bắt được tín hiệu tiếp cận của kẻ thù, chúng ta có thể dễ dàng tẩu thoát."</p> <p>"Chính vì vậy, tôi xin mạo muội đề nghị kiếm một cái lục lạc nhỏ, và đính với một cái nơ quanh cổ của con mèo. Bằng giải pháp này, lúc nào chúng ta cũng biết được kẻ thù ở đâu và dễ dàng rút lui khi hẳn đang ở gần."</p> <p>Lời đề nghị này được mọi người tán thán, đến khi một con chuột già đứng dậy và nói: "Đề nghị đấy tốt thôi, nhưng ai sẽ đeo lục lạc cho mèo?" Bọn chuột nhìn nhau từng con một và không ai nói lời nào. Rồi lão chuột nói:</p> <p>"THẬT DỄ DÀNG KHI ĐƯA RA GIẢI PHÁP BẤT KHẢ THI"</p>
<p><b>The rat and the elephant</b></p>	<p><b>Con chuột và con voi</b></p>
<p>A Rat was traveling along the King's highway. He was a very proud Rat, considering his small size and the bad reputation all Rats have. As Mr. Rat walked along—he kept mostly to the ditch—he noticed a great commotion up the road, and soon a grand procession came in view. It was the King and his retinue. The King rode on a huge Elephant adorned with the most gorgeous trappings. With the King in his luxurious howdah were the royal Dog and Cat. A great crowd of people followed the procession. They were</p>	<p>Một con chuột đang đi dọc trên con đường lớn của nhà vua. Nó rất tự hào về ngoại hình nhỏ bé của mình và tiếng tăm xấu xa tất cả bọn chuột đều có. Khi chuột đi nó đi ngang qua nhiều vũng nước. Bỗng nó thấy rung động mạnh trên đường và ngay sau đó một đám diễu hành xuất hiện trước mắt. Đó là nhà vua và đoàn tùy tùng của người.</p> <p>Nhà vua cưỡi trên lưng một con voi rất to được trang hoàng với bộ đồ lộng lẫy. Cùng với nhà vua trên chiếc bành voi sang trọng là con mèo và con chó quý</p>

<p>so taken up with admiration of the Elephant, that the Rat was not noticed. His pride was hurt.</p> <p>"What fools!" he cried. "Look at me, and you will soon forget that clumsy Elephant! Is it his great size that makes your eyes pop out? Or is it his wrinkled hide? Why, I have eyes and ears and as many legs as he! I am of just as much importance, and" But just then the royal Cat spied him, and the next instant, the Rat knew he was not quite so important as an Elephant.</p> <p>A resemblance to the great in some things does not make us great.</p>	<p>tộc. Đám đông người theo sau đoàn diễu hành. Họ có vẻ rất coi trọng con voi và con chuột thì không được chú ý tới. Sự tự hào của nó bị tổn thương.</p> <p>Thật ngu ngốc, nó kêu khóc. "nhìn tôi đây, và anh sẽ sớm quên con voi vụng về đó! Có phải là vì ngoại hình to của nó đã khiến con mắt ngài để ý tới? Hay là làn da nhăn nheo của nó? Tại sao, tôi cũng có tai, có mắt và cũng có nhiều chân như nó! và tôi cũng quan trọng chứ.</p> <p>Nhưng ngay sau đó con mèo quý tộc đã đánh hơi được con chuột, và chỉ trong chốc lát con chuột biết rằng nó không quan trọng bằng con voi.</p> <p>Cùng có chung những điểm tương đồng nhưng chúng ta không giống nhau.</p>
<b>The jay and the peacock</b>	<b>Chim giẻ cùi và con công</b>
<p>A Jay venturing into a yard where Peacocks used to walk, found there a number of feathers which had fallen from the Peacocks when they were moulting. He tied them all to his tail and strutted down towards the Peacocks. When he came near them they soon discovered the cheat, and striding up to him pecked at him and plucked away his borrowed plumes.</p> <p>So the Jay could do no better than go back to the other Jays, who had watched his behaviour from a distance; but they were equally annoyed with him, and told him: 'It is not only fine feathers that make fine birds.'</p>	<p>Có một chàng chim giẻ cùi bạo gan đi vào một khoảnh sân phơi những chú công thường hay đi tản bộ, và nhận thấy có khá nhiều lông rụng ra từ những chú công khi chúng đang độ thay áo.</p> <p>Chàng gắn hết chúng vào sau đuôi rồi nghênh ngang đi giễu vòng thẳng về hướng những chú Công. Rồi lũ Công cũng sớm phát hiện ra kẻ giả mạo khi chàng tiến đến ngày càng gần, chúng sải bước về phía chàng, mổ lia lịa vào chàng rồi ngoạm nhổ hết tùm lông mà chàng vay mượn.</p> <p>Thế là chàng chim giẻ cùi không còn cách nào khác, đành quay trở lại với thế giới của những chú chim giẻ cùi, những kẻ đã quan sát hành động của chàng từ nãy giờ ở đằng xa; nhưng chúng tỏ ra khá khó chịu với chàng, chúng bảo chàng: 'Chẳng phải cứ có lông vũ đẹp là thành chim đẹp được đâu.'</p>
<b>COST OF THE BELL</b>	<b>Giá của cái chuông</b>
<p>Everyday, a shepherd used to take his cows for grazing. He had tied a bell to each of</p>	<p>Mỗi ngày, người chăn cừu dẫn bò của anh ta đi ăn cỏ. Anh gắn chuông cho mỗi</p>

<p>the cows he had so that he could know where they were grazing. The best cow had a costly bell tied around her neck. One day, a stranger was going through the pasture. Seeing the costly bell around the cow's neck, he went to the shepherd and asked if he would sell the bell. Out of greed, the shepherd sold the bell. But now he could not know where his best cow was grazing. On getting an opportunity, the stranger stole the cow. Thus, the shepherd lost his best cow just because of his greed.</p>	<p>con bò để biết được chúng đang ở đâu. Con bò tốt nhất được đeo một cái chuông đắt nhất quanh cổ. Một ngày nọ, một người lạ đi qua đồng cỏ. Nhìn thấy cái chuông có giá trị trên cổ con bò, anh ta đi đến chỗ người chăn cừu và đề nghị ông ta bán cái chuông. Vì lòng tham, người chăn cừu đã bán cái chuông. Nhưng bây giờ ông ta lại không biết con bò của ông ấy đang ở đâu. Có được cơ hội, người lạ đã ăn cắp con bò. Vì vậy người chăn cừu đã mất con bò tốt nhất chỉ vì lòng tham của mình.</p>
<b>THE MISCHIEVOUS DOG</b>	<b>CHÚ CHÓ TÍNH NGHỊCH</b>
<p>There was once a Dog who was so ill-natured and mischievous that his Master had to fasten a heavy wooden clog about his neck to keep him from annoying visitors and neighbors. But the Dog seemed to be very proud of the clog and dragged it about noisily as if he wished to attract everybody's attention. He was not able to impress anyone. "You would be wiser," said an old acquaintance, "to keep quietly out of sight with that clog. Do you want everybody to know what a disgraceful and ill-natured Dog you are?" Notoriety is not fame.</p>	<p>Có lần chú chó quá xấu tính và tính nghịch đến nỗi chủ của nó phải đeo cho nó một cái còng cổ rất nặng để ngăn nó không làm phiền du khách và hàng xóm. Nhưng dường như chú chó rất tự hào về cái còng và kéo nó đi rất ồn ào như muốn gây chú ý đến mọi người. Nhưng nó không gây ấn tượng được với ai. "Bạn phải khôn ngoan lên", một người quen cũ nói, "hãy giữ yên lặng khi ở ngoài với cái còng. Bạn muốn mọi người biết bạn là một chú chó đáng hổ thẹn và xấu tính sao?" Tai tiếng không phải là sự nổi tiếng.</p>
<b>NEVER TELL A LIE</b>	<b>KHÔNG BAO GIỜ ĐƯỢC NÓI DỐI</b>
<p>On his deathbed, a father advised his son to always speak truth. The son promised that he would never tell a lie. One day, while going to the city through a forest, he got surrounded by some robbers. One of them asked, "What do you have?" The boy answered, "I have fifty rupees." They searched him but couldn't find anything. When they were about to go, the boy called out, "I am not telling a lie. See this fifty rupee note which I had hidden in my shirt."</p>	<p>Trong giờ phút cuối đời của mình, người cha đã khuyên con trai ông ấy phải luôn nói thật. Người con hứa rằng anh ấy sẽ không bao giờ nói dối. Một ngày nọ, trong khi đi đến thành phố thông qua khu rừng, cậu bé bị bao quanh bởi những tên cướp. Một trong số chúng hỏi "mày có cái gì?" Anh ta trả lời: "Tôi có 50 đồng ru pi" Họ lục soát người anh ta nhưng không tìm thấy bất kỳ thứ gì. Khi họ chuẩn bị bỏ đi, cậu bé gọi họ lại: " Tôi không nói</p>

<p>The leader of the robbers felt pleased at the truthfulness of the boy, gave him hundred rupees as reward and went away.</p>	<p>đổi. Nhìn này 50 đồng rupi tôi giấu trong áo này". Thủ lĩnh băng cướp cảm thấy hài lòng về tính thật thà của cậu bé, ông ta cho cậu bé 100 đồng rupi như một phần thưởng và bỏ đi</p>
<p>The crow and the pitcher In a spell of dry weather, when the Birds could find very little to drink, a thirsty Crow found a pitcher with a little water in it. But the pitcher was high and had a narrow neck, and no matter how he tried, the Crow could not reach the water. The poor thing felt as if he must die of thirst. Then an idea came to him. Picking up some small pebbles, he dropped them into the pitcher one by one. With each pebble the water rose a little higher until at last it was near enough so he could drink. "In a pinch a good use of our wits may help us out."</p>	<p>Con quạ và cái bình Vào một đợt khô hạn, khi các loài chim chỉ có thể tìm thấy rất ít nước để uống, một con quạ khát nước đã tìm thấy một cái bình trong đó có một ít nước. Nhưng cái bình thì cao và có cái cổ hẹp, và dù cho quạ ta có cố gắng sao đi chăng nữa thì nó cũng không thể chạm được tới nước trong bình. Nó cảm nhận một điều tệ hại nếu nó phải chết vì khát. Sau đó, một ý tưởng thoáng lên trong nó. Nó nhặt lên vài viên sỏi nhỏ và thả từng viên một vài cái bình chứa nước. Cứ mỗi viên sỏi thì nước lại dâng lên cao hơn cho đến cuối cùng đã gần đủ để nên nó có thể uống. "Trong một trường hợp cấp thiết thì sự bình tĩnh sẽ giúp chúng ta vượt qua những sự cố."</p>
<p><b>The two crabs</b></p>	<p><b>Hai con cua</b></p>
<p>One fine day two Crabs came out from their home to take a stroll on the sand. "Child," said the mother, "you are walking very ungracefully. You should accustom yourself to walking straight forward without twisting from side to side." "Pray, mother," said the young one, "do but set the example yourself, and I will follow you." "Examples is the best precept"</p>	<p>Một ngày đẹp trời hai con cua đi ra khỏi nhà để đi dạo trên cát. "Này con gấu" của mẹ nói, "Con đang đi rất thiếu duyên dáng đấy. Con nên tập dần cho quen để đi thẳng hướng đừng đi ngang như thế". "Mẹ hãy thử trước" của con nói, "Làm một ví dụ từ chính mẹ và con sẽ làm theo" "Ví dụ là lời dạy bảo tốt nhất."</p>
<p><b>The Goose with the Golden Egg</b></p>	<p><b>Con ngỗng và quả trứng vàng</b></p>
<p>One day a countryman going to the nest of his Goose found there an egg all yellow and glittering.</p>	<p>Một ngày nọ, một người nông dân tìm đến ổ của con ngỗng và thấy một quả trứng vàng sáng bóng.</p>

<p>When he took it up it was as heavy as lead and he was going to throw it away, because he thought a trick had been played upon him.</p> <p>But he took it home on second thoughts, and soon found to his delight that it was an egg of pure gold.</p> <p>Every morning the same thing occurred, and he soon became rich by selling his eggs. As he grew rich he grew greedy; and thinking to get at once all the gold the Goose could give, he killed it and opened it only to find, nothing.</p> <p>Greed often overreaches itself.</p>	<p>Ông cầm quả trứng lên xem thì thấy nó nặng như chì và quặng nó đi vì ông nghĩ đây là một trò đùa dành cho mình.</p> <p>Nhưng nghĩ lại ông bèn mang nó về nhà và vui sướng khi nhận ra rằng đây là quả trứng bằng vàng nguyên chất.</p> <p>Mỗi sáng điều tương tự này đều xảy ra và ông ta sớm trở nên giàu có bằng việc bán những quả trứng vàng.</p> <p>Khi càng giàu có thì lòng tham cũng lớn dần lên, ông nghĩ cách để có tất cả trứng vàng của con ngỗng trong một lần, ông giết con ngỗng, mổ bụng nó để tìm trứng vàng nhưng không có gì trong đó cả.</p> <p>Tham qu áth ỉth ấm</p>
<b>The Bear and the Bees</b>	<b>Con gấu và Bầy ong</b>
<p>A Bear came across a log where a Swarm of Bees had nested to make their honey. As he snooped around, a single little Bee flew out of the log to protect the swarm.</p> <p>Knowing that the Bear would eat all the honey, the little bee stung him sharply on the nose and flew back into the log.</p> <p>This flew the Bear into an angry rage. He swatted at the log with his big claws, determined to destroy the nest of bees inside. This only alerted the bees and quick as a wink, the entire swarm of bees flew out of the log and began to sting the bear from head to heel. The Bear saved himself by running to and diving into the nearest pond.</p> <p>"It is better to bear a single injury in silence than to bring about a thousand by reacting in anger."</p>	<p>Ngày nọ, một con Gấu đi qua chỗ có khúc gỗ nơi Bầy Ong xây tổ làm mật.</p> <p>Chú tò mò nhìn ngó xung quanh thì một con ong bay ra để bảo vệ đàn. Biết Gấu sẽ ăn hết mật, Con Ong bé nhỏ đốt thật mạnh vào mũi chú rồi bay vào trong khúc gỗ.</p> <p>Gấu tức giận như điên vì bị đốt đau. Chú nhất định phải tiêu diệt tổ ong bên trong, nên dùng những móng vuốt to của mình đập mạnh vào khúc gỗ. Bầy Ong bị động và bay ra rất nhanh, chỉ trong nháy mắt, chúng bắt đầu đốt Gấu khắp từ đầu tới chân. Gấu ta chỉ còn cách co giò chạy thoát thân rồi nhảy "ùm" xuống cái ao gần nhất.</p> <p>"Lặng lẽ chịu đựng chỉ một nỗi đau còn hơn là chịu cả ngàn thương tổn khi phản ứng lại trong cơn giận."</p>
<b>FRIENDSHIP IS A STRONG WEAPON</b>	<b>Tình bạn là vũ khí mạnh mẽ nhất.</b>
<p>It was hot summer. A lion went to a pool to drink water. Just then a pig also came there to quench his thirst. Both of them wanted to drink first.</p>	<p>Đó là vào mùa hè nóng nực. Một con sư tử đi đến hồ nước để uống nước. Vừa lúc đó, một con heo cũng đến để làm dịu cơn khát của mình. Cả hai đều muốn uống đầu tiên.</p>

<p>They looked at each other with blood-shot eyes and attacked each other with so much anger that soon they started bleeding. Feeling tired, both stopped for a while to be fresh. Suddenly, they heard the screams of vultures. They saw that a large number of vultures were looking at them with longing eyes.</p> <p>In no time, both the beasts understood that the vultures were waiting for one of them to be killed by the other so that they might feed on his dead body.</p> <p>So both of them became friends, quenched their thirst and went away.</p> <p>Thus, their friendship saved their lives.</p>	<p>Chúng nhìn nhau với ánh mắt hình viên đạn và tấn công đối phương rất dữ dội chẳng mấy chốc cả hai đều đổ máu. Cảm thấy mệt mỏi, cả hai ngừng lại một lúc để nghỉ.Đột nhiên , chúng nghe thấy tiếng la hét của kền kền,Chúng nhìn thấy một bầy lớn kền kền đang nhìn chúng với đôi mắt thèm kh ất.</p> <p>Ngay khoảnh khắc đó,hai con thú đã hiểu ra rằng bọn kền kền đang chờ một trong hai bị giết chết bởi con còn lại để chúng có thể ăn thịt con đã chết.</p> <p>Vì vậy cả hai con thú đã trở thành bạn,dập tắt cơn thèm khát của chúng và bay đi</p> <p>Cuối cùng, tình bạn của cả hai đã cứu sống họ.</p>
<p><b>The owl and the grasshopper</b></p>	<p><b>Chim cú và châu chấu</b></p>
<p>The Owl always takes her sleep during the day. Then after sundown, when the rosy light fades from the sky and the shadows rise slowly through the wood, out she comes ruffling and blinking from the old hollow tree. Now her weird "hoo-hoo-hoo-oo-oo" echoes through the quiet wood, and she begins her hunt for the bugs and beetles, frogs and mice she likes so well to eat.</p> <p>Now there was a certain old Owl who had become very cross and hard to please as she grew older, especially if anything disturbed her daily slumbers. One warm summer afternoon as she dozed away in her den in the old oak tree, a Grasshopper nearby began a joyous but very raspy song. Out popped the old Owl's head from the opening in the tree that served her both for door and for window.</p> <p>"Get away from here, sir," she said to the Grasshopper. "Have you no manners? You should at least respect my age and leave me to sleep in quiet!"</p> <p>But the Grasshopper answered saucily that he had as much right to his place in the sun as the Owl had to her place in the old oak.</p>	<p>Chị chim Cú luôn ngủ vào ban ngày. Sau đó, sau khi mặt trời lặn, khi ánh sáng hồng từ trên trời nhạt đi và bóng tối chầm chậm tràn đến khu rừng, cô đi ra từ gốc cây rỗng già, xù bộ lông và nhấp nháy mắt . Cô kêu lên thật huyền bí "hoo-hoo-hoo-oo-oo" tiếng kêu vang dội qua khu rừng yên tĩnh, và cô bắt đầu săn đuổi các con côn trùng và bọ cánh cứng, ếch và chuột nhắt, cô ấy rất thích ăn chúng.</p> <p>Bây giờ chim Cú đã phần nào già đi, trở nên rất cáu gắt và khó để làm hài lòng, đặc biệt là bất cứ điều gì quấy rầy đến giấc ngủ hàng ngày của cô. Một buổi chiều mùa hè ấm áp khi cô ngủ gà gật trong cái tổ của mình trên cây sồi già, một chú Châu chấu gần đó bắt đầu một bài hát vui tươi nhưng rất gay gắt. Cô chim cú già lộ đầu qua lỗ hổng của cái tổ, nơi vừa là cửa vừa là cửa sổ.</p> <p>"Hãy tránh xa nơi này, thưa ngài" cô nói với Châu chấu. "Bạn không biết cách cư xử ư? Bạn ít nhất phải tôn trọng tuổi tác của tôi và để tôi ngủ trong yên tĩnh"</p> <p>Nhưng Châu chấu trả lời một cách hỗn xược rằng nó đã ở đúng vị trí của mình trong ánh mặt trời giống như chim Cú đã</p>



<p>Then he struck up a louder and still more rasping tune.</p> <p>The wise old Owl knew quite well that it would do no good to argue with the Grasshopper, nor with anybody else for that matter. Besides, her eyes were not sharp enough by day to permit her to punish the Grasshopper as he deserved. So she laid aside all hard words and spoke very kindly to him.</p> <p>"Well sir," she said, "if I must stay awake, I am going to settle right down to enjoy your singing. Now that I think of it, I have a wonderful wine here, sent me from Olympus, of which I am told Apollo drinks before he sings to the high gods. Please come up and taste this delicious drink with me. I know it will make you sing like Apollo himself."</p> <p>The foolish Grasshopper was taken in by the Owl's flattering words. Up he jumped to the Owl's den, but as soon as he was near enough so the old Owl could see him clearly, she pounced upon him and ate him up.</p> <p>Flattery is not a proof of true admiration. Do not let flattery throw you off your guard against an enemy.</p>	<p>có nhà của cô ấy ở cây sồi già. Sau nó bắt đầu cất tiếng kêu to hơn và gay gắt hơn nữa.</p> <p>Chim Cú già khôn ngoan biết rất rõ rằng, nó sẽ không thể tranh luận với với Châu chấu, cũng như với ai khác về vấn đề này. Bên cạnh đó, đôi mắt của cô không đủ bởi sắc bén vào ban ngày để cho phép cô để trừng phạt Châu chấu như nó xứng đáng phải chịu. Vì vậy, cô đã bỏ qua tất cả các từ nặng lời và đã nói chuyện rất tử tế với anh ta.</p> <p>"Vâng thưa ngài" cô nói, "Nếu tôi vẫn tỉnh táo, tôi sẽ ổn định chỗ của mình để thưởng thức giọng hát anh. Bây giờ tôi đang nghĩ về nó, tôi có một loại rượu vang tuyệt vời ở đây, Olympus đã gửi cho tôi, tôi đã nói Apollo uống trước khi anh ấy hát cho các vị thần tối cao. Hãy đến và thưởng thức đồ uống thơm ngon này với tôi. Tôi chắc là nó sẽ làm cho bạn hát hay như Apollo."</p> <p>Châu chấu ngu ngốc đã rơi vào những lời tăng bốc của chim Cú. Nó nhảy vào tổ của chim Cú, nhưng ngay sau khi nó đã đến đủ gần để chim Cú già có thể nhìn thấy nó một cách rõ ràng, cô vỗ lấy anh ta và nuốt chửng.</p> <p>Tâng bốc không phải là bằng chứng của sự ngưỡng mộ thật. Đừng để sự tâng bốc làm bạn mất cảnh giác trong việc chống lại kẻ địch.</p>
<p><b>The Lion and The Gnat</b></p>	<p><b>Sư tử và con muỗi</b></p>
<p>"Away with you, vile insect!" said a Lion angrily to a Gnat that was buzzing around his head. But the Gnat was not in the least disturbed.</p> <p>"Do you think," he said spitefully to the Lion, "that I am afraid of you because they call you king?"</p> <p>The next instant he flew at the Lion and stung him sharply on the nose. Mad with rage, the Lion struck fiercely at the Gnat, but only succeeded in tearing himself with his claws.</p>	<p>"Hãy cút khỏi đây đi, đồ côn trùng thấp hèn kia!" Con sư tử giận dữ nói với con muỗi đang bay vo ve quanh đầu nó nhưng muỗi ta không hề cảm thấy nao núng trước lời nói miệt thị ấy của con sư tử.</p> <p>Chú muỗi hần học đáp lại: "Ông nghĩ là tôi sợ ông vì ông được người ta tôn vinh là vua ă?"</p> <p>Sau đó, con côn trùng đậu trên con sư tử và cắn ngay vào mũi của nó. Con sư tử nổi trận lôi đình, đập một cái thật mạnh vào con muỗi nhưng lại trúng ngay mặt mình.</p>

<p>Again and again the Gnat stung the Lion, who now was roaring terribly. At last, worn out with rage and covered with wounds that his own teeth and claws had made, the Lion gave up the fight.</p> <p>The Gnat buzzed away to tell the whole world about his victory, but instead he flew straight into a spider's web. And there, he who had defeated the King of beasts came to a miserable end, the prey of a little spider. The least of our enemies is often the most to be feared. Pride over a success should not throw us off our guard.</p>	<p>Cứ thế, con muỗi cắn con sư tử nhiều lần trong khi con sư tử đang gầm rú lên một cách thảm thiết. Cuối cùng, con sư tử kiệt sức với đầy vết thương trên mặt mà nó tự gây ra cho mình, nó đành phải chịu thua.</p> <p>Con muỗi bay đi định khoe với mọi người về chiến thắng của mình nhưng sau đó nó lại bay ngay vào ổ nhện. Và ở đó, kẻ vừa mới đánh bại chúa tể của sơn lâm đã gặp một kết cục thảm hại đó là trở thành con mồi của một con nhện nhỏ xíu</p> <p>Kẻ thù của chúng ta chưa hẳn là những kẻ đáng sợ nhất. Đừng bao giờ ngủ quên trên hào quang của chiến thắng mà đánh mất sự cảnh giác của mình.</p>
<p><b>The Ass's Brains</b></p>	<p><b>Bộ não của Lừa</b></p>
<p>The Lion and the Fox went hunting together. The Lion, on the advice of the Fox, sent a message to the Ass, proposing to make an alliance between their two families.</p> <p>The Ass came to the place of meeting, overjoyed at the prospect of a royal alliance.</p> <p>But when he came there the Lion simply pounced on the Ass, and said to the Fox: "Here is our dinner for today. Watch you here while I go and have a nap.</p> <p>Woe betide you if you touch my prey." The Lion went away and the Fox waited; but finding that his master did not return, ventured to take out the brains of the Ass and ate them up.</p> <p>When the Lion came back he soon noticed the absence of the brains, and asked the Fox in a terrible voice: "What have you done with the brains?"</p> <p>"Brains, your Majesty! It had none, or it would never have fallen into your trap."</p>	<p>Sư tử và cáo thường đi săn cùng nhau. Sư tử nhờ cáo gửi đi một thông điệp đến Lừa, đề xuất lập nên một liên minh giữa hai gia đình.</p> <p>Lừa đến nơi diễn ra cuộc gặp mặt với vẻ vui mừng trước triển vọng của liên minh họ hàng gia này.</p> <p>Nhưng, khi Lừa đến thì Sư tử lạnh lùng vồ lấy Lừa và nói với Cáo: " Đây là bữa tối của chúng ta, mi ở đây trong khi ta đi nằm nghỉ một tý.</p> <p>Ngươi là tên khốn nếu dám động vào con mồi của ta " Sư tử bước đi và Cáo ngồi đợi; đến khi không thấy Sư tử trở về, Cáo đánh liều lấy bộ não của Lừa và ăn nó.</p> <p>Khi Sư tử trở về và phát hiện thiếu bộ não của Lừa bèn hỏi Cáo bằng một giọng kinh khủng: "Mày đã làm gì với bộ não?"</p> <p>"Bộ não, Vẻ uy nghi của ngài! Nó không có hoặc đã bị mất khi sập bẫy của ngài rồi."</p>
<p><b>The Mercury and the Woodman</b></p>	<p><b>Thủy tề và gã tiểu phu</b></p>
<p>The Woodman was in despair. The axe was all he possessed with which to make a</p>	<p>Có một gã tiểu phu đang tuyệt vọng. Có một cái rìu là tất cả tài sản có được để</p>

<p>living, and he had not money enough to buy a new one. As he stood wringing his hands and weeping, the god Mercury suddenly appeared and asked what the trouble was. The Woodman told what had happened, and straightway the kind Mercury dived into the pool.</p> <p>When he came up again he held a wonderful golden axe.</p> <p>"Is this your axe?" Mercury asked the Woodman.</p> <p>"No," answered the honest Woodman, "that is not my axe."</p> <p>Mercury laid the golden axe on the bank and sprang back into the pool. This time he brought up an axe of silver, but the Woodman declared again that his axe was just an ordinary one with a wooden handle. Mercury dived down for the third time, and when he came up again he had the very axe that had been lost.</p> <p>The poor Woodman was very glad that his axe had been found and could not thank the kind god enough. Mercury was greatly pleased with the Woodman's honesty.</p> <p>"I admire your honesty," he said, "and as a reward you may have all three axes, the gold and the silver as well as your own."</p> <p>The happy Woodman returned to his home with his treasures, and soon the story of his good fortune was known to everybody in the village. Now there were several Woodmen in the village who believed that they could easily win the same good fortune.</p> <p>They hurried out into the woods, one here, one there, and hiding their axes in the bushes, pretended they had lost them. Then they wept and wailed and called on Mercury to help them.</p> <p>And indeed, Mercury did appear, first to this one, then to that. To each one he showed an axe of gold, and each one eagerly claimed it to be the one he had lost. But Mercury did not give them the golden axe. Oh no!</p>	<p>kiếm sống, anh ấy không có đủ tiền để mua một cái mới. Anh ấy đứng khóc ướn sững quần áo, vua thủy tề bất ngờ xuất hiện và hỏi tại sao lại khóc. Người tiều phu nói chuyện đã xảy ra và ngay lập tức thủy tề biến xuống hồ.</p> <p>Khi ông ấy trở lại đem theo một cái rìu vàng đẹp tuyệt.</p> <p>Thủy tề hỏi người tiều phu "Có phải rìu của con không?"</p> <p>Người tiều phu trung thực trả lời "Không, đó không phải cái rìu của con"</p> <p>Thủy tề ném cái rìu xuống hồ và biến mất xuống hồ. Sau đó ông ấy mang lên một cái rìu bạc, nhưng người tiều phu vẫn thừa nhận cái rìu của anh ấy rất bình thường có cán bằng gỗ.</p> <p>Thủy tề lặn xuống lần thứ ba, và khi trở lên ông ấy cầm cái rìu đã bị mất trước đó. Người tiều phu nghèo khó rất vui vì tìm lại cái rìu và không biết cảm ơn ông ấy sao cho đủ. Thủy tề rất hài lòng với lòng trung thực của người tiều phu.</p> <p>Ông ấy nói "Ta rất ngưỡng mộ lòng trung thực của con và phần thưởng là cả ba cây rìu, rìu vàng rìu bạc đều là của con"</p> <p>Người tiều phu rất vui trở về nhà với những báu vật của mình, và câu chuyện về vận may của anh ấy trọng làng ai cũng biết. Có một vài người tiều phu khác trong làng tin rằng họ có thể dễ dàng có được may mắn giống như vậy.</p> <p>Họ vội vàng đi vào rừng, một người chỗ này, một người chỗ kia và giấu rìu của họ trong các bụi rậm, giả vờ họ làm mất chúng. Sau đó họ khóc và than vãn cầu xin Thủy tề giúp họ.</p> <p>Và thực vậy, thủy tề xuất hiện, đầu tiên cái này, sau đó cái kia, cứ mỗi lần ông ấy đưa một cái rìu vàng ra là họ tha thiết xác nhận nó là cái họ đã mất. Nhưng thủy tề không đưa cho họ cái rìu vàng. Oh Không! Thay vào đó ông ấy đánh mỗi người cái mạnh vào đầu và đuổi họ về nhà.</p> <p>Hôm sau họ quay lại tìm cái rìu của họ nhưng họ không biết tìm ở đâu.</p>
--	---

<p>Instead he gave them each a hard whack over the head with it and sent them home. And when they returned next day to look for their own axes, they were nowhere to be found.</p>	
<p><b>The Fox without a Tail</b></p>	<p><b>Con cáo mất đuôi</b></p>
<p>IT happened that a Fox caught its tail in a trap, and in struggling to release himself lost all of it but the stump. At first he was ashamed to show himself among his fellow foxes. But at last he determined to put a bolder face upon his misfortune, and summoned all the foxes to a general meeting to consider a proposal which he had to place before them. When they had assembled together the Fox proposed that they should all do away with their tails. He pointed out how inconvenient a tail was when they were pursued by their enemies, the dogs; how much it was in the way when they desired to sit down and hold a friendly conversation with one another. He failed to see any advantage in carrying about such a useless encumbrance. "That is all very well," said one of the older foxes; "but I do not think you would have recommended us to dispense with our chief ornament if you had not happened to lose it your</p>	<p>Câu chuyện xảy ra khi một con Cáo bị mắc đuôi vào trong bẫy, và trong khi cố gắng để thoát ra Cáo ta bị đứt mất đuôi. Đầu tiên nó cảm thấy xấu hổ khi xuất hiện trước các bạn cáo. Nhưng cuối cùng nó quyết định dũng cảm đối mặt với sự không may đó, và mời tất cả các con cáo khác đến họp để xem xét đề nghị Cáo ta đề ra. Khi bấy cáo tập trung đông đủ, Cáo mất đuôi đề nghị tất cả bọn nên bỏ đuôi đi. Nó chỉ ra rằng cái đuôi rất bất tiện khi chúng bị kẻ thù hay chó truy đuổi, hoặc là khi chúng muốn ngồi và trò chuyện thân mật với bạn. Nó thấy chẳng có ích lợi gì mang của nợ vô dụng đó. "Tốt lắm," một trong những con cáo già nói; "nhưng ta không nghĩ rằng cậu sẽ khuyên chúng ta từ bỏ cái đuôi mỹ miều tô điểm chính của chúng ta nếu như cậu không bị mất của chính mình." "Đừng tin tưởng những lời khuyên vụ lợi cho mình."</p>
<p><b>The Ant and The Grasshopper</b></p>	<p><b>Kiến và Châu chấu</b></p>
<p>One bright day in late autumn a family of Ants were bustling about in the warm sunshine, drying out the grain they had stored up during the summer, when a starving Grasshopper, his fiddle under his arm, came up and humbly begged for a bite to eat. "What!" cried the Ants in surprise, "haven't you stored anything away for the winter? What in the world were you doing all last summer?"</p>	<p>Một ngày đẹp trời cuối thu, họ hàng nhà kiến đang hối hả làm việc dưới ánh nắng ấm áp, phơi khô số thóc chúng đã dự trữ suốt mùa hè trong khi một con châu chấu gần chết đói với cái đàn trên tay đến rụt rè xin đàn kiến miếng ăn. "Cái gì?"-Một con kiến ngạc nhiên la lên, "Ông chẳng dự trữ chút gì đồ ăn cho mùa đông sao? Thế ông đã làm gì trong cả mùa hè vừa qua?" "Tôi chẳng có thời gian để kiếm cái ăn nữa."-Châu chấu than vãn. "Tôi đã quá</p>

<p>“I didn’t have time to store up any food,” whined the Grasshopper; “I was so busy making music that before I knew it the summer was gone.”</p> <p>The Ants shrugged their shoulders in disgust.</p> <p>“Making music, were you?” they cried.</p> <p>“Very well; now dance!” And they turned their backs on the Grasshopper and went on with their work.</p>	<p>bận rộn ca hát trước khi tôi biết rằng mùa hè đã đi qua.”</p> <p>Bầy kiến nhún vai, vờ phẫn nộ.</p> <p>“Ca với hát nhạc, thế à?” -Chúng la lên.”</p> <p>Ồ, vậy thì ông cứ nhảy múa nữa đi. Rồi chúng quay lưng lại và tiếp tục với công việc của mình.</p>
<p><b>GREED A CURSE</b></p>	<p><b>Lời nguyên cho sự tham lam</b></p>
<p>Once upon a time there lived a cloth merchant in a village with his wife and two children. They were indeed quite well-off. They had a beautiful hen which laid an egg everyday. It was not an ordinary egg, rather, a golden egg. But the man was not satisfied with what he used to get daily. He was a get rich-trice kind of a person.</p> <p>The man wanted to get all the golden eggs from his hen at one single go. So, one day he thought hard and at last clicked upon a plan. He decided to kill the hen and get all the eggs together.</p> <p>So, the next day when the hen laid a golden egg, the man caught hold of it, took a sharp knife, chopped off its neck and cut its body open.</p> <p>There was nothing but blood all around &amp; no trace of any egg at all. He was highly grieved because now he would not get even one single egg.</p> <p>His life was going on smoothly with one egg a day but now, he himself made his life miserable. The outcome of his greed was that he started becoming poorer &amp; poorer day by day and ultimately became a pauper. How jinxed and how much foolish he was.</p> <p>So, the moral of the story is- one who desires more, loses all. One should remain satisfied with what one gets.</p>	<p>Ngày xưa ngày xưa, trong một ngôi làng, có một người buôn vải sống cùng vợ và hai con của ông. Họ thực sự khá giả. Họ có một con gà mái đẹp và nó đẻ trứng mỗi ngày. Đó không phải là một quả trứng bình thường, đúng hơn, một quả trứng vàng. Nhưng người đàn ông không thỏa mãn với những gì ông có được hàng ngày. Ông muốn trở nên giàu có hơn hẳn nhiều người trong nháy mắt.</p> <p>Người đàn ông muốn có được tất cả số trứng vàng từ con gà mái trong cùng một lúc Vì vậy, ông đã nghĩ và đưa ra kế hoạch cuối cùng. Ông quyết định giết con gà mái để có được tất cả số trứng..</p> <p>Ngày hôm sau, khi con gà mái đẻ một quả trứng vàng, người đàn ông bắt giữ nó, ông lấy một con dao nhọn, cắt cổ và rạch bụng con gà.</p> <p>Xung quanh ông có gì khác ngoài máu và không có bất kỳ quả trứng nào cả.</p> <p>Ông cảm thấy đau buồn vô cùng vì bây giờ ngay cả một quả trứng vàng duy nhất ông cũng không có được.</p> <p>Cuộc sống của ông đang rất suôn sẻ với một quả trứng mỗi ngày, nhưng bây giờ, chính ông đã làm cho cuộc sống của mình trở nên khổ sở. Kết quả của sự tham lam là ông trở nên nghèo đi từng ngày và cuối cùng trở thành một người ăn xin. Bao khó khăn là bao nhiêu ngu ngốc của ông.</p>

	Bài học rút ra từ câu chuyện - Những người mong muốn nhiều hơn sẽ mất tất cả. Nên hài lòng với những gì ta có được.
<b>THE FOX AND THE CRANE</b>	<b>CÁO VÀ SẾU</b>
<p>The fox invited the crane to dinner and served the meal on a plate. The crane could pick up nothing with his long beak, and the fox ate everything herself. Next day the crane invited the fox and served dinner in a jug with a nar-row neck. The fox could not get her muzzle into the jug, but the crane stuck his long neck in and drank everything himself.</p>	<p>Một hôm, Cáo mời Sếu đến nhà dùng bữa tối và nó bày biện thức ăn trên 1 cái đĩa dẹt. Sếu ta chẳng thể nào ăn được tý gì với cái mỏ dài và Cáo, một mình ăn hết mọi thứ.</p> <p>Hôm sau, Sếu mời Cáo tới nhà dùng bữa tối, và dọn thức ăn trong 1 cái bình có cái cổ hẹp. Cáo không thể nào làm gì để đưa cái mõm của nó vào trong cái bình, nhưng Sếu thì cắm cái mỏ dài vào và chén sạch mọi thứ.</p>
<b>The two goats</b>	<b>Hai con dê</b>
<p>Two goats, frisking gayly on the rocky steeps of a mountain valley, chanced to meet, one on each side of a deep chasm through which poured a mighty mountain torrent.</p> <p>The trunk of a fallen tree formed the only means of crossing the chasm, and on this not even two squirrels could have passed each other in safety.</p> <p>The narrow path would have made the bravest tremble. Not so our Goats. Their pride would not permit either to stand aside for the other.</p> <p>One set her foot on the log. The other did likewise. In the middle they met horn to horn. Neither would give way, and so they both fell, to be swept away by the roaring torrent below.</p>	<p>Hai con dê sau khi đang vui vẻ bước lên sườn dốc của thung lũng núi thì tình cờ gặp nhau ở hai bên bờ vực sâu thẳm của dòng thác chảy xiết.</p> <p>Phương tiện duy nhất để băng qua bờ vực chỉ có một nhánh cây bắc ngang qua. Nhánh cây này thậm chí còn không đủ an toàn để cho 2 chú sóc cùng nhau băng qua cùng lúc.</p> <p>Con đường nhỏ hẹp này có thể làm cho kẻ can đảm nhất cũng phải rùng mình. Thế nhưng dường như điều đó chẳng làm cho hai chú dê của chúng ta bận tâm. Niềm kiêu hãnh không cho phép chúng đứng qua một bên để nhường đường cho kẻ đứng đối diện mình.</p> <p>Một chú bắt đầu bước lên cây cầu, chú còn lại cũng bước theo. Và thế là đến giữa cầu, sừng của chúng vướng vào nhau. Cả hai không ai chịu nhường ai, thế là chúng đều rơi tõm xuống và bị dòng nước chảy xiết bên dưới cuốn trôi đi.</p>
<b>The cat and the old rat</b>	<b>Con mèo và con chuột già</b>

<p>There was once a Cat who was so watchful, that a Mouse hardly dared show the tip of his whiskers for fear of being eaten alive. That Cat seemed to be everywhere at once with his claws all ready for a pounce. At last the Mice kept so closely to their dens, that the Cat saw he would have to use his wits well to catch one. So one day he climbed up on a shelf and hung from it, head downward, as if he were dead, holding himself up by clinging to some ropes with one paw. When the Mice peeped out and saw him in that position, they thought he had been hung up there in punishment for some misdeed. Very timidly at first they stuck out their heads and sniffed about carefully. But as nothing stirred, all trooped joyfully out to celebrate the death of the Cat. Just then the Cat let go his hold, and before the Mice recovered from their surprise, he had made an end of three or four. Now the Mice kept more strictly at home than ever. But the Cat, who was still hungry for Mice, knew more tricks than one. Rolling himself in flour until he was covered completely, he lay down in the flour bin, with one eye open for the Mice. Sure enough, the Mice soon began to come out. To the Cat it was almost as if he already had a plump young Mouse under his claws, when an old Rat, who had had much experience with Cats and traps, and had even lost a part of his tail to pay for it, sat up at a safe distance from a hole in the wall where he lived.</p> <p>"Take care!" he cried. "That may be a heap of meal, but it looks to me very much like the Cat. Whatever it is, it is wisest to keep at a safe distance."</p>	<p>Đã từng có một con mèo, kẻ rất cảnh giác đến nỗi con chuột không dám để lộ đầu râu của mình ra vì sợ bị ăn tươi nuốt sống. Con mèo đó dường như ở khắp mọi nơi cùng một lúc với bộ móng vuốt luôn sẵn sàng cho một cuộc tấn công bất ngờ. Những con chuột luôn giữ hang một cách kỹ lưỡng, nếu con mèo có nhìn thấy thì nó sẽ phải sử dụng trí thông minh của mình để bắt một con chuột. Vì thế, một ngày nọ, mèo leo lên kệ và treo người quay xuống như thể đã chết, nó giữ mình treo ngược bằng một chân bám vào sợi dây thừng. Khi các con chuột lên nhìn ra ngoài và thấy mèo trong tư thế đó, chúng nghĩ rằng con mèo được treo lên vì bị phạt do đã có một số hành động xấu. Lúc đầu chúng rất rụt rè đưa đầu ra và ngửi một cách cẩn trọng. Nhưng không có gì chuyển động, cả đám chuột hân hoan ăn mừng cái chết của con mèo. Ngay sau đó, con mèo buông chân xuống và trước khi những con chuột hết ngạc nhiên, nó đã tóm được ba đến bốn con chuột. Bây giờ, những con chuột bắt đầu giữ hang của chúng chặt chẽ hơn bao giờ hết. Nhưng mèo ta vẫn còn muốn ăn thêm chuột và cần nhiều thủ đoạn hơn lần đầu. Nó lăn mình trong bột mì đến khi được bao phủ hoàn toàn, nó nằm xuống trong thùng bột mì, một mắt mở canh lũ chuột. Chắc chắn, những con chuột lại sớm mò ra. Con mèo gần như đã có một con chuột béo dưới móng vuốt của mình, khi một con chuột già, người có nhiều kinh nghiệm với mèo và những cái bẫy, thậm chí ông đã bị mất một phần đuôi cho việc đó, ngồi xuống ở một khoảng cách an toàn từ một lỗ hổng trên tường, nơi ông sống.</p> <p>"Hãy cẩn thận!" ông la lên. "Đó có thể là một đồng thịt nhưng giống con mèo nhiều hơn. Dù có bất cứ điều gì thì giữ khoảng cách an toàn vẫn là không ngoan."</p>
<p><b>The Rose and the Butterfly</b></p>	<p><b>Hoa Hồng và Con Bướm</b></p>

<p>A Butterfly once fell in love with a beautiful Rose. The Rose was not indifferent, for the Butterfly's wings were powdered in a charming pattern of gold and silver. And so, when he fluttered near and told how he loved her, she blushed rosily and said yes. After much pretty love-making and many whispered vows of constancy, the Butterfly took a tender leave of his sweetheart. But alas! It was a long time before he came back to her.</p> <p>"Is this your constancy?" she exclaimed tearfully. "It is ages since you went away, and all the time, you have been carrying on with all sorts of flowers. I saw you kiss Miss Geranium, and you fluttered around Miss Mignonette until Honey Bee chased you away. I wish he had stung you!"</p> <p>"Constancy!" laughed the Butterfly. "I had no sooner left you than I saw Zephyr kissing you. You carried on scandalously with Mr. Bumble Bee and you made eyes at every single Bug you could see. You can't expect any constancy from me!"</p>	<p>Có một lần con bướm chìm đắm trong tình yêu với một bông hồng tuyệt đẹp. Hoa hồng thì chẳng quan tâm đến bướm, bởi vì đôi cánh bướm đã bị thoa phấn đậm đà của những loài hoa khác. Nhưng rồi khi bướm đến gần và nói rằng nó yêu hoa hồng biết bao nhiêu, hoa hồng ửng đỏ và trả lời "đồng ý". Sau nhiều lần mạn nòng và thề nguyện chung thủy, bướm đã nhẹ nhàng rời xa người yêu mình.</p> <p>Nhưng than ôi! đó là 1 thời gian dài trước khi a trở lại với cô</p> <p>Có phải đây là sự chung thủy của anh? Hoa hồng ấy thốt lên trong nước mắt. "Đã bao năm rồi để từ khi anh ra đi, thời gian đó anh đã quần quýt với tất cả các loại hoa. Tôi đã thấy anh hôm cô Phong nữ và xao xuyên cả năng Đang-ten cho tới khi những con ong đến đuổi anh đi. Tôi ước gì con ong đó đã cắn chết anh cho rồi"</p> <p>"Chung thủy ư!" Chàng bướm cười cợt. "Tôi nghĩ tôi nên rời em sớm hơn khi tôi nhìn thấy làn gió mát Zephyr đã hôn em. Em đã ve vãn một cách tai tiếng với cả anh ong nghệ và còn để mắt tới cả con bọ nữa. Em không thể trông đợi chung thủy gì ở tôi!"</p>
<p><b>PHÉP MÀU TỬ BÀI HÁT CỦA NGƯỜI ANH TRAI – “KEEP ON SINGING”</b></p>	
<p>“Like any good mother, when Karen found out that another baby was on the way, she did what she could to help her 3-year old son, Michael, prepare for a new sibling. They find out that the new baby is going to be a girl, and day after day, night after night, Michael sings to his sister in Mommy’s tummy.</p> <p>The pregnancy progresses normally for Karen, an active member of the Panther Creek United Methodist Church in Morristown, Tennessee. Then the labor pains come. Every five minutes every minute. But complications arise during</p>	<p>Khi biết mình có thai, như những bà mẹ khác, Karen đã chuẩn bị tâm lý cho Michael đón nhận em mình. Bé sau sẽ là bé gái và tuy mới 3 tuổi nhưng Michael cứ áp đầu vào bụng mẹ, hát cho em nghe cả ngày lẫn đêm.</p> <p>Thai kỳ diễn ra thật bình thường đối với Karen, một thành viên năng động của nh à thờ Panther Creek United Methodist ở Morristown, Tennessee. Và bỗng những cơn đau chuyển dạ bắt đầu. 5 phút một lần và rồi mỗi phút lại 1 cơn. Càng lúc càng đau. Chuyển dạ hàng giờ nhưng vẫn chưa sinh được. Liệu có bị chỉ định mổ không?</p>



delivery. Hours of labor. Would a C-section be required?

Finally, Michael's little sister is born. But she is in serious condition. With siren howling in the night, the ambulance rushes the infant to the neonatal intensive care unit at St. Mary's Hospital, Knoxville, Tennessee. The days inch by. The little girl gets worse. The pediatric specialist tells the parents, "There is very little hope. Be prepared for the worst."

Karen and her husband contact a local cemetery about a burial plot. They have fixed up a special room in their home for the new baby – now they plan a funeral.

Michael, keeps begging his parents to let him see his sister, "I want to sing to her," he says.

Week two in intensive care. It looks as if a funeral will come before the week is over. Michael keeps nagging about singing to his sister, but kids are never allowed in Intensive Care. But Karen makes up her mind. She will take Michael whether they like it or not. If he doesn't see his sister now, he may never see her alive.

She dresses him in an oversized scrub suit and marches him into ICU. He looks like a walking laundry basket, but the head nurse recognizes him as a child and bellows, "Get that kid out of here now! No children are allowed."

The mother rises up strong in Karen, and the usually mild-mannered lady glares steel-eyed into the head nurse's face, her lips a firm line. "He is not leaving until he sings to his sister!" Karen tows Michael to his sister's bedside. He gazes at the tiny infant losing the battle to live. And he begins to sing.

In the pure hearted voice of a 3-year-old, Michael sings: "You are my sunshine, my only sunshine, you make me happy when skies are gray —"

Instantly the baby girl responds. The pulse rate becomes calm and steady.

Cuối cùng rồi em gái bé nhỏ của Michael cũng chào đời nhưng bé lại ở trong tình trạng nguy kịch. Còi hủ liên hồi, xe cấp cứu xé màn đêm khẩn cấp chuyển bé về trung tâm chăm sóc đặc biệt của bệnh viện St. Mary's Hospital, Knoxville, Tennessee. Thời gian như ngừng trôi. Bệnh tình của bé ngày càng trầm trọng. Chính các bác sĩ cũng trực tiếp nói chuyện với vợ chồng Karen "Hy vọng mong manh lắm. Gia đình nên chuẩn bị tinh thần cho tình trạng xấu nhất".

Karen và chồng đã liên lạc với nghĩa trang địa phương để lo hậu sự cho con. Mới hôm qua họ còn sửa chữa, trang hoàng phòng riêng cho con gái, vậy mà giờ đây họ phải lên kế hoạch làm đám tang cho con.

Michael vẫn vô tư nài nỉ bố mẹ cho mình vào bệnh viện thăm em, "Con muốn hát cho em nghe".

Cứ ngỡ là bé sẽ ra đi sau khi chào đời được 1 tuần. May mắn sao, một tuần đã qua đi. Mọi người lo lắng bước vào tuần thứ hai và Michael vẫn kéo nài xin được hát cho em nhưng trẻ con không được phép vào phòng chăm sóc đặc biệt. Karen quyết định. Cô sẽ dẫn con vào cho dù y bác sĩ bệnh viện có tán thành hay không. Không cho con gặp em bây giờ thì có thể sẽ chẳng bao giờ nó gặp được đứa em nó đã hát cho nghe từ khi còn nằm trong bụng mẹ.

Mặc cho Michael một bộ đồ khá rộng, Karen dẫn con vào phòng chăm sóc đặc biệt. Nhìn Michael cứ như cái giỏ đựng quần áo biết đi. Bất ngờ, hai mẹ con đụng đầu với cô y tá trưởng ngay ngoài cửa, "Trẻ con không được vào đây. Dẫn nó ra ngoài".

Người mẹ trong Karen choàng tỉnh. Người phụ nữ thường ngày vẫn hòa nhã lại nhìn người y tá trưởng với ánh mắt lạnh như thép, miệng đánh lại "Thằng bé chẳng phải đi đâu cho đến khi nó hát cho em nó nghe xong". Karen kéo Michael đến giường bệnh của em nó. Ngắm nhìn đứa em bé nhỏ đang lụi dần trong cuộc

<p>Keep on singing, Michael.</p> <p>““You never know, dear, how much I love you, Please don’t take my sunshine away—””</p> <p>The ragged, strained breathing becomes as smooth as a kitten’s purr. Keep on singing, Michael.</p> <p>““The other night, dear, as I lay sleeping, I dreamed I held you in my arms...””</p> <p>Michael’s little sister relaxes as rest, healing rest, seems to sweep over her. Keep on singing, Michael. Tears conquer the face of the bossy head nurse. Karen glows.</p> <p>““You are my sunshine, my only sunshine. Please don’t, take my sunshine away.””</p> <p>Funeral plans are scrapped. The next, day-the very next day-the little girl is well enough to go home!</p> <p>Woman’s Day magazine called it ““the miracle of a brother’s song.”” The medical staff just called it a miracle.</p> <p>Karen called it a miracle of God’s love!</p> <p>NEVER GIVE UP ON THE PEOPLE YOU LOVE</p>	<p>chiến dành lấy sự sống, Michael cất tiếng hát.</p> <p>Giọng trong trẻo, tràn đầy tình thương yêu, Michael hát “Em là ánh nắng, là tia nắng duy nhất của anh. Dù bầu trời toàn mây đen, em vẫn làm cho anh cảm thấy hạnh phúc...”</p> <p>Ngay lập tức, bé gái có phản ứng. Mạch đập đều đặn dần.</p> <p>Michael vẫn hát</p> <p>“ Em không biết rằng anh thương em biết dường nào. Xin đừng mang ánh nắng đi...”</p> <p>Hơi thở rối loạn giờ đã nhẹ nhàng, đều đặn . Michael vẫn hát.</p> <p>“Cung ơi, đêm nọ khi nằm ngủ, anh mơ thấy mình ôm em...” Khuôn mặt của em Micheal bỗng trở nên thanh thản như đang ngủ. Michael vẫn hát. Nước mắt ướt đầm khuôn mặt người y tá trưởng. Karen vui mừng.</p> <p>““Em là ánh nắng, là tia nắng duy nhất của anh. Xin đừng mang ánh nắng của anh đi...”</p> <p>Kế hoạch chuẩn bị đám tang bị “đập tan”. Ngày hôm sau và ngày hôm sau nữa... rất nhanh, cô bé hồi phục và được mang về nhà</p> <p>Tạp chí Phụ nữ đã đặt tên cho câu chuyện cảm động này là “Phép màu từ bài hát của người anh trai”. Ngay cả y bác sĩ, những người làm khoa học cũng gọi đó là “Phép màu”</p> <p>Karen cho rằng đó là Phép màu từ tình yêu của Ông trên</p> <p>Thông điệp: Đừng bao giờ bỏ cuộc trong cuộc chiến dành lại những người mình yêu thương.”</p>
<p><b>Funny mom “ru universal” human</b></p>	<p><b>Hài hước mẹ “quát ru” con</b></p>
<p>Mom called me that because I like Tom Tom &amp; Jerry and every time you are watching for the same fate Tom cat, mother day was ‘contestable’, ‘scolded’ ... and also because our son ‘pop’ mother.</p>	<p>Mẹ gọi con là Tom vì con thích Tom &amp; Jerry và mỗi lần xem xong con đều ví số phận mèo Tom giống con, suốt ngày bị mẹ ‘bắt bẻ’, ‘quát mắng’ ... và còn vì con hay ‘bật’ mẹ.</p>

<p>Tom has added a new 4-month-old sister, mother to stay at home so please just take Tom, just take them. This phase should leave school Tom was at home with his mother. Then add the mother, Bee arms, mouth ‘universal’ Tom Tom homework help or ask for help this mother the other.</p> <p>At the parent form with Tom Bee comfortable laughing, ‘yell’ together, but right now she is miserable sleep. Both mother and child to ‘go lightly, said softly, smiling coast’, if the mother has irritated mouth pursed just dare, glaring ... I do the chest rubs action implies “mother land fire! ... Then ran ringing in table set drawing, writing very docile. It was called ‘long cylinder’!</p> <p>Bee each time her sleepy face, eyes bleary, but just have to wait for completion mother ‘procedure’ lullaby before bed. I know mom is busy singing, Tom how to take advantage of grip also book Doremon inside the book Mathematics and blatantly lies, read avidly. Mother had ‘itchy eyes’ dare not shout, just leaning on the foot goes away, so Tom jumped up, ‘shouted’ very instinctive ‘real mother!’ I heard screaming, black skimmers Bee opens his eyes glaring, mouth grinning at him ... oh right, that is the mother of the cup! My Tom Tom!</p> <p>Then, I think the solution ‘general ru’ – 2 for 1 special moves, just ru Bee, Tom has prompted study or errand extremely easy. For example, see Tom’s head wiggle, ‘la eyes, you glance’ mother knew he tears to read comics in class. Mother ‘catch all’ then my son! So ...</p> <p>Uhh oh ...</p> <p>Tom, my mother told me this Good stories do not take the wait and the machine or Aah, my This morning the mother had delivered all Tom learned that yet, mom ‘on the radio’ Tom heard</p>	<p>Tom mới có thêm em gái 4 tháng tuổi, mẹ phải xin nghỉ ở nhà để vừa chăm Tom, vừa chăm em. Đợt này Tom được nghỉ học nên ở nhà với mẹ. Thế là mẹ thêm việc, tay ôm Bee, miệng ‘quát’ Tom học bài hoặc nhờ vả Tom giúp mẹ cái này cái kia.</p> <p>Lúc Bee thức thì mẹ với Tom thoải mái cười đùa, ‘quát tháo’ nhau, nhưng lúc cô nàng ngủ thì đúng là khốn khổ. Hai mẹ con phải ‘đi nhẹ, nói khẽ, cười duyên’, nếu mẹ có câu thì cũng chỉ dám bậm miệng, tròng mắt ... con lại làm động tác xoa xoa ngực hàm ý: “mẹ hạ hỏa!... rồi chạy ù vào bàn tập vẽ, tập viết ngoan ngoãn lắm. Đúng là tên ‘gian lanh’!</p> <p>Nàng Bee mỗi lần buồn ngủ mất, mất lơ dờ nhưng cứ phải đợi mẹ hoàn thành ‘thủ tục’ hát ru rồi mới ngủ. Biết mẹ bận hát ru em, Tom thế nào cũng tận dụng cơ hội kẹp cuốn truyện Doremon bên trong sách Toán rồi nằm chình ình, đọc say sưa. Mẹ có ‘ngứa mắt’ cũng không dám quát to, chỉ rướn người lấy chân dí dí vào người, thế là Tom nháy dựng lên, ‘hét’ rất bản năng: “mẹ thật!”. Nghe tiếng anh hét, Bee hóng hót mở mắt tròng tròng, miệng cười toe toét với anh... ôi thôi, thế là mẹ công cốc! Tom ơi là Tom!</p> <p>Thế rồi, mẹ nghĩ ra giải pháp ‘quát ru’ – tuyệt chiêu 2 trong 1, vừa ru Bee, vừa nhắc Tom học bài hoặc sai vặt cực kỳ dễ. Ví dụ, thấy đầu Tom ngo nguậy, ‘mất la, mảy liếc’ là mẹ biết ngay cu cậu lại đọc truyện tranh trong giờ học. Mẹ ‘bắt bài’ rồi con ơi! Thế là...</p> <p>À à ơi...</p> <p>Tom ơi mẹ bảo con này Truyện hay không cất thì chờ roi mây Hoặc À à ơi Sáng nay mẹ có giao bài Tom mà chưa học, mẹ ‘bật đài’ Tom nghe ..... Từ đây, cứ khi nào thấy mẹ à ơi réo rắt một tí là Tom biết ý ngay.</p>
---	---

<p>.....</p> <p>Since then, whenever my mom found a little vibrato know what Tom is right.</p>	
<b>Hugging</b>	<b>Cái ôm</b>
<p>Hugging is healthy. It helps the immune system, cures depression, reduces stress and induces sleep. It's invigorating, rejuvenating and has no unpleasant side effects. Hugging is nothing less than a miracle drug.</p> <p>Hugging is all natural. It is organic, naturally sweet, no artificial ingredients, non-polluting, environmentally friendly and 100 percent wholesome.</p> <p>Hugging is the ideal gift. Great for any occasion, fun to give and receive, shows you care, comes with its own wrapping and, of course, fully returnable.</p> <p>Hugging is practically perfect. No batteries to wear out, inflation-proof, non-fattening, no monthly payments, theft-proof and nontaxable.</p> <p>Hugging is an underutilized resource with magical powers. When we open our hearts and arms we encourage others to do the same.</p> <p>Think of the people in your life. Are there any words you'd like to say? Are there any hugs you want to share? Are you waiting and hoping someone else will ask first? Please don't wait! Initiate!</p> <p>- Charles Faraone</p> <p>We need four hugs a day for survival, eight hugs a day for maintenance, and twelve hugs a day for growth.</p> <p>- Virginia Satir -</p>	<p>Cái ôm rất có ích cho sức khỏe chúng ta. Nó giúp tăng cường hệ miễn dịch, chữa lành những nỗi thất vọng, giảm căng thẳng và mang lại một giấc ngủ ngon. Nó tiếp thêm cho chúng ta một nguồn sinh lực mới, giúp con người trẻ lại và không hề gây ra bất cứ một tác dụng phụ nào. Cái ôm chính là một phương thuốc diệu kỳ.</p> <p>Cái ôm luôn tự nhiên. Nó là một hợp chất hữu cơ ngọt ngào, không chứa bất cứ thành phần nhân tạo nào, không gây ô nhiễm, rất thân thiện với môi trường và hoàn toàn lành tính.</p> <p>Cái ôm là một món quà lý tưởng, thích hợp cho mọi dịp, đem lại niềm vui cho cả người trao lẫn người nhận, chứng tỏ rằng bạn luôn quan tâm đến người ấy, không cần phải có một lớp giấy gói bóng láng, và dĩ nhiên, bạn có thể trao tặng lại cho người đã tặng mình.</p> <p>Cái ôm gần như là hoàn hảo về mọi mặt. Nó không cần pin để rồi hết năng lượng, không lạm phát, không gây béo phì, không cần lương tháng, chống được trộm cướp và không phải tính thuế.</p> <p>Cái ôm là một nguồn lực không được sử dụng đúng mức nhưng lại có nhiều sức mạnh kỳ diệu. Khi chúng ta mở rộng trái tim và vòng tay của mình cũng chính là lúc chúng ta động viên người khác cũng làm như vậy.</p> <p>Hãy nghĩ đến những người thân, những người bạn trong cuộc đời mình. Bạn có điều gì muốn nói với họ? Bạn có muốn chia sẻ vòng tay của mình cho họ? Hay là bạn đang chờ đợi và hy vọng người ấy sẽ chủ động điều đó? Đừng chờ đợi! Hãy là người khởi đầu!</p> <p>- Charles Faraone</p>

	<p>Chúng ta cần 4 cái ôm mỗi ngày để có thể tồn tại, 8 cái ôm mỗi ngày để duy trì cuộc sống; và 12 cái ôm mỗi ngày để có thể lớn lên.</p> <p>- Virginia Satir</p>
<b>ACT LIKE THE OTHERS</b>	<b>LÀM THEO NGƯỜI KHÁC</b>
<p>Jack and Lydia are on holiday in France with their friends, Mike and Anna. Mike loves to visit historical buildings. Jack agrees to sightsee some historical buildings with him.</p> <p>Lydia and Anna decide to shop in the city. "See you boys when we get back!" the girls shout.</p> <p>In the village Jack and Mike see a beautiful old church, but when they enter the church, a service is already in progress. "Shh! Just sit quietly, so that we don't stand out. And act like the others!" Mike whispers.</p> <p>Since they don't really know French, Jack and Mike quietly sit down. During the service, they stand, kneel and sit to follow what the rest of the crowd do.</p> <p>"I hope we blend in and don't look like tourists!" Mike tells Jack.</p> <p>At one point, the priest makes an announcement and the man who sits next to Jack and Mike stands up.</p> <p>"We should stand up, too!" Jack whispers to Mike.</p> <p>So, Jack and Mike stand up with the man. Suddenly, all the people burst into laughter!</p> <p>After the service, Jack and Mike approach the priest, who speaks English.</p> <p>"What's so funny?" Jack asks.</p> <p>With a smile on his face the priest says, "Well boys, there is a new baby born, and it's tradition to ask the father to stand up."</p> <p>Jack and Mike look at each other and Mike shakes his head. He smiles and says, "I</p>	<p>Jack và Lydia đang đi nghỉ ở Pháp cùng với hai người bạn của họ, Mike và Anna. Mike thích đến thăm các di tích lịch sử. Jack đồng ý đi tham quan một vài di tích cùng với bạn.</p> <p>Lydia và Anna thì quyết định đi mua sắm trong thành phố. "Gặp lại các anh lúc tụi em quay lại nhé!" hai cô gái hét vọng theo.</p> <p>Tại ngôi làng, Jack và Mike trông thấy một nhà thờ cổ rất đẹp, nhưng khi họ vào trong nhà thờ, buổi lễ cầu nguyện đang diễn ra rồi.</p> <p>"Suyt! Cứ ngồi yên, như thế tụi mình không bị lạc loài. Và cứ làm theo người khác!" Mike nói thầm.</p> <p>Vì họ không thực sự hiểu tiếng Pháp, Jack và Mike yên lặng ngồi xuống. Trong suốt buổi lễ, họ đứng lên, quỳ xuống rồi lại ngồi xuống theo những gì mọi người còn lại làm.</p> <p>"Hi vọng tụi mình hòa nhập và trông không giống như khách du lịch!" Mike bảo Jack.</p> <p>Ở một thời điểm, cha xứ tuyên bố một câu và người đàn ông ngồi cạnh Jack và Mike đứng dậy.</p> <p>"Tụi mình cũng nên đứng dậy!" Jack nói thầm với Mike.</p> <p>Thế là Jack và Mike cũng đứng lên theo người đàn ông. Tự dưng, mọi người đều lẫn ra cười!</p> <p>Sau buổi lễ, Jack và Mike đến hỏi cha xứ, bởi cha biết tiếng Anh.</p> <p>"Có chuyện gì đáng cười vậy?" Jack hỏi. Với một nụ cười, cha xứ nói, "Các con à, có một đứa trẻ mới sinh, và theo truyền</p>

guess we should understand what people do before we act like the others!"	thống chúng tôi mời cha của đứa trẻ đứng dậy". Jack và Mike nhìn nhau, Mike lắc đầu. Anh cười và nói, "Tôi cho rằng ta nên hiểu rõ người khác đang làm gì trước khi làm theo!"
<b>The perfect heart</b>	<b>Trái tim hoàn hảo</b>
<p>One day a young man was standing in the middle of the town proclaiming that he had the most beautiful heart in the whole valley. A large crowd gathered and they all admired his heart for it was perfect. There was not a mark or a flaw in it. Yes, they all agreed it truly was the most beautiful heart they had ever seen. The young man was very proud and boasted more loudly about his beautiful heart.</p> <p>Suddenly, an old man appeared at the front of the crowd and said "Why your heart is not nearly as beautiful as mine."</p> <p>The crowd and the young man looked at the old man's heart. It was beating strongly, but full of scars, it had places where pieces had been removed and other pieces put in, but they didn't fit quite right and there were several jagged edges. In fact, in some places there were deep gouges where whole pieces were missing. The people stared - how can he say his heart is more beautiful, they thought? The young man looked at the old man's heart and saw its state and laughed.</p> <p>"You must be joking," he said. "Compare your heart with mine, mine is perfect and yours is a mess of scars and tears."</p> <p>"Yes," said the old man, "Yours is perfect looking but I would never trade with you. You see, every scar represents a person to whom I have given my love. I tear out a piece of my heart and give it to them, and often they give me a piece of their heart which fits into the empty place in my heart. But, because the pieces aren't exact, I have some rough edges, which I cherish, because they remind me of the love we shared. Sometimes I have given pieces of</p>	<p>Có một chàng thanh niên đứng giữa thị trấn và tuyên bố mình có trái tim đẹp nhất vì chẳng hề có một tí vết hay rạn nứt nào. Đám đông đều đồng ý đó là trái tim đẹp nhất mà họ từng thấy. Bỗng một cụ già xuất hiện và nói: "Trái tim của anh không đẹp bằng trái tim tôi!".</p> <p>Chàng trai cùng đám đông ngăm nhìn trái tim của cụ. Nó đang đập mạnh mẽ nhưng đầy những vết sẹo. Có những phần của tim đã bị lấy ra và những mảnh tim khác được đắp vào nhưng không vừa khít nên tạo một bề ngoài sần sùi, lởm chởm; có cả những đường rãnh khuyết vào mà không hề có mảnh tim nào trám thay thế. Chàng trai cười nói: - Chắc là cụ nói đùa! Trái tim của tôi hoàn hảo, còn của cụ chỉ là những mảnh chấp vá đầy sẹo và vết cắt.</p> <p>- Mỗi vết cắt trong trái tim tôi tượng trưng cho một người mà tôi yêu, không chỉ là những cô gái mà còn là cha mẹ, anh chị, bạn bè... Tôi xé một mẩu tim mình trao cho họ, thường thì họ cũng sẽ trao lại một mẩu tim của họ để tôi đắp vào nơi vừa xé ra. Thế nhưng những mẩu tim chẳng hoàn toàn giống nhau, mẩu tim của cha mẹ trao cho tôi lớn hơn mẩu tôi trao lại họ, ngược lại với mẩu tim của tôi và con cái tôi. Không bằng nhau nên chúng tạo ra những nếp sần sùi mà tôi luôn yêu mến vì chúng nhắc nhở đến tình yêu mà tôi đã chia sẻ. Thỉnh thoảng tôi trao mẩu tim của mình nhưng không hề được nhận lại gì, chúng tạo nên những vết khuyết. Tình yêu đôi lúc chẳng cần sự đền đáp qua lại. Dù những vết khuyết đó thật đau đớn nhưng tôi vẫn luôn hy</p>

<p>my heart away, and the other person hasn't returned a piece of his heart to me. These are the empty gouges - giving love is taking a chance. Although these gouges are painful, they stay open, reminding me of the love I have for these people, I hope someday they may return and fill the space I have waiting. So now do you see what true beauty is?"</p> <p>The young man stood silently with tears running down his cheeks. He walked up to the old man, reached into his perfect young and beautiful heart, and ripped a piece out. He offered it to the old man with trembling hands. The old man took his offering, placed it in his heart and then took a piece from his old scarred heart and placed it in the wound in the young man's heart. It fit, but not perfectly, as there were some jagged edges. The young man looked at his heart, not perfect anymore but more beautiful than ever, since love from the old man's heart flowed into his. They embraced and walked away side by side. How sad it must be to go through life with a whole heart.</p>	<p>vọng một ngày nào đó họ sẽ trao lại cho tôi mẫu tim của họ, lấp đầy khoảng trống mà tôi luôn chờ đợi.</p> <p>Chàng trai đứng yên với giọt nước mắt lăn trên má. Anh bước tới, xé một mẫu từ trái tim hoàn hảo của mình và trao cho cụ già. Cụ già cũng xé một mẫu từ trái tim đầy vết tích của cụ trao cho chàng trai. Chúng vừa nhưng không hoàn toàn khớp nhau, tạo nên một đường lõm chồm trên trái tim chàng trai. Trái tim của anh không còn hoàn hảo nhưng lại đẹp hơn bao giờ hết vì tình yêu từ trái tim của cụ già đã chảy trong tim anh...</p>
<p><b>Five More Minutes</b></p>	<p><b>Năm phút nữa</b></p>
<p>While at the park one day, a woman sat down next to a man on a bench near a playground. "That's my son over there," she said, pointing to a little boy in a red sweater who was gliding down the slide. "He's a fine looking boy" the man said. "That's my daughter on the bike in the white dress."</p> <p>Then, looking at his watch, he called to his daughter. "What do you say we go, Melissa?" Melissa pleaded, "Just five more minutes, Dad. Please? Just five more minutes." The man nodded and Melissa continued to ride her bike to her heart's content. Minutes passed and the father stood and called again to his daughter. "Time to go now?"</p>	<p>Một ngày khi ở công viên, một người đàn bà ngồi cạnh một người đàn ông trên một chiếc ghế gần sân chơi. " con trai tôi ở đằng kia" bà ta nói và chỉ vào một cậu bé con mặc chiếc áo len màu đỏ đang xuống từ nắp trượt. " trông cậu ấy thật khỏe mạnh" người đàn ông nói. " còn kia là con gái tôi mặc váy trắng đang đi xe đạp".</p> <p>Sau khi nhìn đồng hồ của mình, ông ta đã gọi con gái của ông ta lại : "chúng ta về chứ, Melissa?" Melissa nài nỉ : " năm phút nữa đi ba, thêm năm phút nữa nhé". Người đàn ông đã cười và nói : "ok" .</p> <p>" theo tôi , ông đúng là một người cha nhẫn nại" người đàn bà đáp lại.</p> <p>Người đàn ông cười và sau đó ông ta nói, "anh trai nó đã chết vì một gã say rượu</p>

<p>Again Melissa pleaded, “Five more minutes, Dad. Just five more minutes.” The man smiled and said, “OK.” “My, you certainly are a patient father,” the woman responded.</p> <p>The man smiled and then said, “Her older brother Tommy was killed by a drunk driver last year while he was riding his bike near here. I never spent much time with Tommy and now I’d give anything for just five more minutes with him. I’ve vowed not to make the same mistake with Melissa. She thinks she has five more minutes to ride her bike. The truth is, I get Five more minutes to watch her play.”</p>	<p>khi lái xe năm ngoái khi cậu bé đang lái chiếc xe đạp của mình gần đây.” Tôi không bao giờ dành nhiều thời gian với Tommy. Và bây giờ tôi ước ao có được năm phút bên con trai tôi. Tôi nguyện rằng sẽ không lặp lại sai lầm đó một lần nữa với Melissa. Cô bé nghĩ rằng nó có thêm năm phút nữa để dạo chơi với chiếc xe đạp của nó. Nhưng thực sự chính tôi là người có thêm năm phút nữa để ngắm nh n con gái tôi chơi.</p>
<p><b>A simple gesture</b></p>	<p><b>Một nghĩa cử b ình dị</b></p>
<p>Mark was walking home from school one day when he noticed that the boy ahead of him had tripped and dropped all the books he was carrying, along with two sweaters, a baseball bat, a glove and a small tape recorder. Mark knelt down and helped the boy pick up the scattered articles.</p> <p>As they walked, Mark discovered the boy's name was Bill, that he loved video games, baseball and history, that he was having a lot of trouble with his other subjects, and that he had just broken up with his girlfriend.</p> <p>Mark went home after dropping Bill at his house. They continued to see each other around school, had lunch together once or twice, then both graduated from junior high school. They ended up in the same high school, where they had brief contacts over the years. Finally the long-awaited senior year came. Three weeks before graduation, Bill asked Mark if they could talk.</p> <p>Bill reminded him of the day years ago when they had first met. "Do you ever wonder why I was carrying so many things home that day?" asked Bill. "You see, I cleaned out my locker because I didn't want to leave a mess for anyone else. I had stored</p>	<p>Một ngày nọ, khi đang rảo bộ từ trường về nhà, Mark trông thấy một cậu bạn đi phía trước bị vấp ngã làm đổ tung sách vở mang trên người, cùng với hai cái áo len, một cây gậy chơi bóng chày, một đôi găng tay, và một chiếc máy ghi âm nhỏ. Mark cúi xuống giúp cậu ta nhặt lại những món đồ vương vãi.</p> <p>Trên đường đi, Mark được biết tên cậu là Bill, rằng cậu thích chơi điện tử, bóng chày và yêu thích môn lịch sử, rằng cậu đang gặp nhiều rắc rối trong một vài môn học, và rằng cậu ta vừa mới chia tay với bạn gái mình. Mark tiếp tục đi về sau khi tiễn Bill về nhà. Sau đó Mark và Bill tiếp tục gặp nhau trong trường, cả hai cùng ăn trưa với nhau một, hai lần, rồi cả hai cùng tốt nghiệp phổ thông. Trong những năm kế tiếp ở trường trung học, họ vẫn thường xuyên gặp gỡ nhau. Rồi năm cuối cùng ở bậc trung học chờ đợi từ lâu cũng đã đến. Ba tuần trước khi lễ tốt nghiệp diễn ra, Bill hỏi Mark xem liệu họ có thể gặp nhau trò chuyện được không.</p> <p>Bill nhắc Mark nhớ lại ngày hai người gặp nhau lần đầu. "Cậu có bao giờ tự hỏi vì sao vào hôm đó mình lại mang nhiều đồ về nhà như vậy không?", Bill hỏi. "Cậu</p>



<p>away some of my mother's sleeping pills and I was going home to commit suicide. But after we spent some time together talking and laughing, I realized that if I had killed myself, I would have missed that time and so many others that might follow. So you see, Mark, when you picked up my books that day, you did a lot more. You saved my life."</p> <p>- John W. Schlatter</p> <p>Everybody can be great. You only need a heart full of grace and a soul generated by love.</p> <p>- Martin Luther</p>	<p>biết không, mình đã dọn sạch ngăn tủ vì mình không muốn để mớ đồ đặc lộn xộn đó lại cho người khác. Trước đó, mình đã lấy trộm của mẹ một số thuốc ngủ và lần về nhà đó là để tự tử. Nhưng khi cùng trò chuyện và cười đùa vui vẻ với cậu, mình nhận thấy rằng nếu chết đi, mình sẽ tiếc lắm khoảnh khắc đáng nhớ đó, và có thể cả quãng thời gian tuyệt vời sau này nữa. Cậu thấy đấy, Mark, vào ngày hôm đó, khi cậu nhặt hộ mình những cuốn sách, cậu đã làm được hơn thế rất nhiều. Cậu đã cứu cuộc đời mình đấy".</p> <p>- John W. Schlatter</p> <p>Mọi người đều có thể trở nên vĩ đại. Chỉ cần trái tim bạn chan chứa lòng khoan dung, và tâm hồn bạn tràn ngập tình yêu thương.</p> <p>- Martin Luther</p>
<p><b>Pencil and Eraser</b></p>	<p><b>Bút chì và cục tẩy</b></p>
<p>Pencil: I'm sorry</p> <p>Eraser: For what? You didn't do anything wrong.</p> <p>Pencil: I'm sorry because you get hurt because of me. Whenever I made a mistake, you're always there to erase it. But as you make my mistakes vanish, you lose a part of yourself. You get smaller and smaller each time.</p> <p>Eraser: That's true. But I don't really mind. You see, I was made to do this. I was made to help you whenever you do something wrong. Even though one day, I know I'll be gone and you'll replace me with a new one, I'm actually happy with my job. So please, stop worrying. I hate seeing you sad.</p> <p>I found this conversation between the pencil and the eraser very inspirational. Parents are like the eraser whereas their children are the pencil. They're always there for their children, cleaning up their mistakes. Sometimes along the way, they get hurt, and become smaller / older, and eventually pass</p>	<p>Bút chì: Mình xin lỗi</p> <p>Cục tẩy: Vì cái gì chứ? Cậu có làm gì sai đâu.</p> <p>Bút chì: Mình xin lỗi vì cậu phải chịu đau đớn vì mình. Bất cứ khi nào mình gây ra lỗi, cậu luôn ở đó để sửa sai giúp mình. Nhưng khi cậu làm biến mất những lỗi của mình, cậu cũng mất đi một phần của chính cậu. Cậu nhỏ dần đi sau mỗi lần như thế.</p> <p>Cục tẩy: Đúng vậy. Nhưng mình thực sự chẳng lấy làm phiền. Cậu thấy đấy, mình được tạo ra để làm công việc đó mà. Mình được tạo ra để giúp cậu bất cứ khi nào cậu làm sai điều gì. Mặc dù một ngày nào đó, mình biết mình sẽ biến mất và cậu sẽ thay thế mình bằng một cục tẩy mới, mình thực sự hạnh phúc với nhiệm vụ của mình. Vì thế, làm ơn đừng lo cho mình. Mình không thích thấy cậu buồn.</p> <p>Tôi đã tìm thấy cuộc hội thoại đầy cảm xúc trên đây giữa bút chì và cục tẩy. Những người làm cha mẹ cũng giống như cục tẩy trong khi con cái chính là bút chì.</p>

<p>on. Though their children will eventually find someone new (spouse), but parents are still happy with what they do for their children, and will always hate seeing their precious ones worrying, or sad. All my life, I've been the pencil. And it pains me to see the eraser that is my parents getting smaller and smaller each day. For I know that one day, all that I'm left with would be eraser shavings and memories of what I used to have.</p> <p>"We never know the love of our parents for us till we have become parents."</p>	<p>Cha mẹ luôn có mặt để sửa chữa những sai lầm của con cái. Đôi khi trên chặng đường đó, cha mẹ phải chịu đau đơn và nhỏ đi/ già đi, và thậm chí qua đời. Và dù con cái họ cuối cùng tìm được một ai đó mới (vợ hoặc chồng), nhưng cha mẹ vẫn luôn hạnh phúc với những gì họ làm cho con mình, và không khi nào muốn thấy những đứa con thân yêu của mình phải lo lắng hay bồn phiền. Suốt cuộc đời mình, tôi đã luôn là một cây bút chì và thật đau lòng khi thấy cục tẩy là cha mẹ mình hàng ngày cứ hao mòn dần đi. Tôi biết rằng một ngày nào đó, tất cả những gì còn lại với tôi sẽ chỉ là những vụn tẩy và những kỷ niệm đã từng có.</p> <p>"Chúng ta không bao giờ biết hết tình yêu thương cha mẹ dành cho chúng ta cho đến khi chúng ta trở thành người cha, người mẹ"</p>
<p><b>I'm sorry, I lied</b></p>	<p><b>Xin lỗi con đã nói dối</b></p>
<p>Jenny was so happy about the house they had found. For once in her life, she would be staying on the right side of town. She unpacked her things with such great ease. As she watched her new curtains blow in the breeze, she thought about how wonderful it was to have her own room. School would be starting and she would have friends over soon. There will be sleepovers and parties. She was so happy. It's just the way she wanted her life to be.</p> <p>On the first day of school, everything went great. She made new friends and even got a date!</p> <p>She thought, "I want to be popular and I'm going to be because I just got a date with the star of the team!"</p> <p>To be well-known in this school, you had to have a clout and dating this guy would surely help her out. There was only one problem. Her parents had said she was too young to date.</p>	<p>Jenny rất hạnh phúc về ngôi nhà mà họ tìm thấy. Lần đầu trong đời, cô sẽ được sống ở phía bên phải của thị trấn. Cô tháo mở đồ đạc ra với một sự thoải mái tuyệt vời. Khi cô nhìn những chiếc màn cửa mới bay trong gió, cô nghĩ thật tuyệt vời khi có được một căn phòng riêng. Trường học sẽ khai giảng và cô sẽ sớm có nhiều bạn bè. Sẽ có nhiều người ở lại ngủ nhờ và tiệc tùng. Cô rất hạnh phúc. Đó là cách sống mà cô muốn cuộc đời mình có được.</p> <p>Ngày đầu tiên đi học, mọi thứ diễn ra tốt đẹp. Cô làm quen với nhiều bạn bè mới và còn có 1 cái hẹn nữa!</p> <p>Cô nghĩ, "Mình muốn được nổi tiếng và mình sẽ làm được vì mình có buổi hẹn với ngôi sao của nhóm!"</p> <p>Để được nổi tiếng trong trường này, bạn phải có 1 thế lực và 1 buổi hẹn hò với anh chàng này chắc chắn sẽ giúp ích cho cô. Chỉ có 1 vấn đề. Cha mẹ cô đã nói cô còn quá nhỏ để hẹn hò.</p>

<p>"Well I just won't tell them the entire truth. They won't know the difference. What's there to lose?"</p> <p>Jenny asked to stay with her friends that night.</p> <p>Her parents frowned but said, "All right."</p> <p>She got ready for the big event excitedly. However, as she rushed around preparing, she began to feel guilty about all the lies. She got rid of her guilt by telling herself she would have fun with the pizza, the party and a moonlight ride out. Well the pizza was good, and the party was great but the moonlight ride would have to wait, as Jeff was half drunk by the time.</p> <p>Despite being half drunk, he kissed her and said that he was fine. The room began to fill with smoke and Jeff took a puff. Jenny couldn't believe he was smoking that stuff. Soon, Jeff said he was ready to ride to the point but only after he smoked another joint. They jumped into the car for the moonlight ride without any consideration on whether if he was too drunk to drive. They finally made it to the point at last and Jeff started trying to make a pass at Jenny. A pass is not what Jenny wanted at all (and by a pass, I don't mean playing football.).</p> <p>"Perhaps my parents were right. Maybe I am too young. Boy, how could I ever, ever be so dumb?"</p> <p>With all of her might, she pushed Jeff away and said, "Please take me home, I don't want to stay."</p> <p>Jeff cranked up the engine and floored the gas pedal. In a matter of seconds they were going too fast. As Jeff drove on in a fit of wild anger, Jenny knew that her life was in danger. She begged and pleaded for him to slow down but he just got faster as they neared the town.</p> <p>"Just let me get home! I'll confess that I lied. I really went out for a moonlight ride."</p> <p>Then all of a sudden, she saw a big flash.</p> <p>"Oh God, Please help us! We're going to crash!" She doesn't remember the force of</p>	<p>"A, mình sẽ không kể hết cho họ nghe. Họ sẽ không biết sự khác biệt. Có mất mát gì đâu?"</p> <p>Jenny xin được ở lại với bạn cô vào tối hôm đó. Cha mẹ cô không bằng lòng nhưng nói, "Thôi được rồi."</p> <p>Cô hào hứng chuẩn bị cho sự kiện lớn. Tuy nhiên, trong khi cô loay hoay vội vã chuẩn bị, cô bắt đầu cảm thấy có tội vì đã nói dối. Cô tự nói với bản thân để thoát khỏi tội lỗi của mình rằng cô sẽ rất vui với bánh pizza, bữa tiệc và cuộc lái xe đi dạo dưới ánh trăng. Bánh pizza thì ngon, bữa tiệc thì tuyệt nhưng đi dạo ngắm trăng thì phải chờ xem sao, vì lúc đó Jeff đã ngà ngà say. Mặc dù đã ngà ngà say, anh vẫn hôn cô và nói rằng anh ổn. Căn phòng bắt đầu đầy khói thuốc và Jeff hút 1 điếu thuốc. Jenny không thể tin được là anh lại hút thứ đó. Ngay lúc đó, Jeff bảo anh đã sẵn sàng để lái xe đi nhưng chỉ sau khi anh hút thêm điếu khác.</p> <p>Họ lên xe để chuẩn bị cho cuộc dạo chơi dưới trăng mà không hề để ý xem anh có quá say để lái xe không. Cuối cùng họ cũng đến được điểm cuối và Jeff bắt đầu cố gắng để tấn công Jenny. Một sự tấn công là điều Jenny không hề muốn chút nào (và sự tấn công này không phải là cú chuyên bóng trong bóng đá đâu nhé)</p> <p>"Có lẽ cha mẹ mình nói đúng. Có lẽ mình còn quá trẻ. Trời ơi, sao mình có thể ngu ngốc như thế này?"</p> <p>Với tất cả sức lực của mình, cô đẩy Jeff ra và nói, "Hãy đưa tôi về nhà, tôi không muốn ở đây."</p> <p>Jeff tăng số và đạp lút ga. Trong một vài giây họ phóng đi rất nhanh. Khi Jeff lái xe trong cơn giận dữ điên dại, Jenny biết sinh mạng cô đang gặp nguy hiểm. Cô nài nỉ và cầu xin anh chạy chậm lại nhưng anh còn chạy nhanh hơn khi họ gần tới thành phố. "Hãy đưa tôi về nhà! Tôi sẽ thú nhận là đã nói dối. Thực sự tôi đã đi chơi đêm." Rồi bất ngờ, cô thấy một ánh đèn pha lóe sáng. "Chúa ơi, xin hãy cứu chúng con!</p>
--	--

<p>impact. She only remembered that everything went black all of a sudden. She felt someone remove her from the twisted rubble and cried out, "Call an ambulance! These kids are in trouble!" She heard voices but it was only a few words at best. She knew there were two cars involved in the wreck.</p> <p>She wondered to herself if Jeff was all right and if the people in the other car were alive. She woke up to sad faces in the hospital. "You've been in a wreck and it looks pretty bad."</p> <p>These voices echoed inside her head as they gently told her that Jeff was dead.</p> <p>They said, "Jenny, we've done all we can do. However, it looks as if we'll lose you too."</p> <p>"What about the people in the other car?" Jenny asked.</p> <p>"We're sorry Jenny. They died."</p> <p>Jenny prayed, "God, forgive me for what I've done. I only wanted to have just one night of fun."</p> <p>"Tell the families of those involved in the accident that I am sorry I've made their lives dim and I wish I could return their families to them."</p> <p>"Tell Mom and Dad I'm sorry I lied to them and that it's my fault so many have died. Oh nurse, won't you please tell them that for me?"</p> <p>The nurse stood there solemnly. She never agreed. She held Jenny's hand with tears in her eyes. And a few moments later, Jenny died.</p> <p>A man asked the nurse, "Why didn't you do your best to grant that girl her one last request?"</p> <p>She looked at the man with sadness, "Because the people in the other car were her mom and dad."</p>	<p>Chúng con sắp bị đâm xe mất!" Cô không nhớ được sức mạnh của cuộc va chạm. Cô chỉ nhớ rằng mọi thứ đột nhiên tối sầm lại. Cô cảm nhận có ai đó đưa cô ra từ đồng đồ nát và hét lên, "Hãy gọi cấp cứu! Những đứa trẻ đang nguy kịch!"</p> <p>Cô nghe tiếng người nói nhưng nhiều lắm chỉ được 1 vài từ. Cô biết có 2 chiếc xe hư hỏng nặng.</p> <p>Cô tự hỏi không biết Jeff có ổn không và những người trong chiếc xe kia có còn sống không. Cô thức dậy nhìn thấy những khuôn mặt buồn bã trong bệnh viện.</p> <p>"Cô ta ở trong đồng đồ nát và trông khá tệ." Những giọng nói cứ văng vẳng trong đầu cô như thể họ nói với cô rằng Jeff đã chết. Họ nói, "Jenny, chúng tôi đã làm tất cả những gì có thể. Tuy nhiên, có vẻ như chúng tôi cũng sẽ mất em".</p> <p>Jenny hỏi, "Còn những người trong chiếc xe kia thì sao?"</p> <p>"Chúng tôi rất tiếc, Jenny à. Họ chết hết rồi."</p> <p>Jenny cầu nguyện, "Chúa ơi, xin hãy tha thứ cho những gì con đã gây ra. Con chỉ muốn có 1 đêm vui vẻ." "Hãy nói với những gia đình liên quan trong vụ tai nạn rằng tôi xin lỗi vì đã làm cho cuộc sống của họ u tối và tôi ước gì tôi có thể trả lại mái gia đình cho họ."</p> <p>"Hãy nói với Cha mẹ tôi rằng tôi xin lỗi vì đã nói dối họ và do lỗi của tôi mà nhiều người phải chết. Cô y tá à, cô sẽ nói với họ dùm tôi chứ?"</p> <p>Cô y tá đứng đó lặng im. Cô không hề ưng thuận. Cô cầm tay Jenny khóc. Và chỉ vài giây sau, Jenny chết.</p> <p>Một người đàn ông hỏi cô y tá, "Tại sao cô đã không làm hết sức mình để ban cho cô bé đó lời yêu cầu cuối cùng?"</p> <p>Cô buồn bã nhìn người đàn ông và nói, "Vì những người trong chiếc xe kia chính là Cha và mẹ của cô ấy."</p>
--	--

My father	Cha tôi
<p>My father had given me so much, in so many ways, and at this moment I also wanted to give something that I had to him. How about the 100-meter gold medal? It was the highest achievement that I got in my athletic. It is also the one thing I could give him to represent all the good things we did together, all the positive things that had happened to me because of him.</p> <p>I had never before taken any of my medals out of the bank vault where I usually kept them. But that day, on the way to the airport, I stopped at the bank to get the medal, and carefully I put it in the pocket of my suit jacket. I decided to take it to New Jersey, my home - for Dad.</p> <p>The day of the funeral, when our family was viewing the body for the last time, I pulled out the medal and respectfully placed in my father's hand. My mother asked me if I was sure I wanted to bury the medal, and I was. It would be my father's as I was going to be with him forever. "But I'm going to get another one," I told my mother. Turning to my father, I said, "Don't worry. I'm going to get another one." That was a promise - to myself and to Dad as well. He was lying there so peacefully, his hands resting on his chest in release. When I placed the medal in his hand, it neatly fit perfectly.</p> <p>Yes, it really belonged to my father from that day on.</p>	<p>Cha đã cho tôi rất nhiều thứ, bằng nhiều cách, và bây giờ tôi cũng muốn dành tặng cha một thứ gì đó mà tôi có được. Tấm huy chương vàng môn chạy cự ly 100 mét có được không nhỉ? Đó là thành tích cao nhất mà tôi đạt được trong sự nghiệp điền kinh của mình. Đó cũng là thứ duy nhất tôi có thể dành tặng cha để tượng trưng cho tất cả những điều tốt đẹp mà hai cha con tôi đã có với nhau, tượng trưng cho tất cả những gì tốt đẹp mà tôi có được nhờ cha mình.</p> <p>Trước đây, tôi chưa bao giờ lấy bất kỳ tấm huy chương nào của mình ra khỏi két sắt ở ngân hàng nơi tôi vẫn thường cất giữ. Nhưng ngày hôm ấy, trên đường đến sân bay, tôi đã ghé vào ngân hàng để lấy tấm huy chương đó, rồi cẩn thận cất nó vào trong túi áo khoác. Tôi quyết định mang nó về nhà ở New Jersey để dâng tặng cha.</p> <p>Ngày tang lễ, khi cả nhà đứng nhìn di hài của cha lần cuối, tôi lấy ra tấm huy chương và kính cẩn đặt vào bàn tay cha. Mẹ hỏi rằng liệu tôi có chắc là muốn chôn đi tấm huy chương ấy hay không và tôi trả lời mẹ rằng tôi muốn như vậy. Nó sẽ vĩnh viễn thuộc về cha tôi, như là có tôi luôn kề cận bên cha vậy. Tôi nói với mẹ: "Rồi con sẽ giành được một tấm huy chương khác, mẹ ạ!". Quay sang nhìn di hài của cha, tôi nói: "Cha hãy an tâm. Con sẽ đạt được một tấm huy chương khác". Đó là một lời hứa – với chính bản thân tôi và với cả cha nữa. Người nằm đó, thật bình yên và thanh thản, với đôi tay đặt trước ngực, thật bình an. Lúc tôi đặt tấm huy chương vào tay cha, nó nằm gọn trong bàn tay ấy, thật vừa khít.</p> <p>Vâng, nó đã thực sự thuộc về cha tôi kể từ hôm đó.</p>

Who you are makes a difference	Giá trị của sự quan tâm
<p>One night a man came home to his 14-year-old son and sat him down. He said, "The most incredible thing happened to me today. I was in my office and one of the junior executives came in and he told me that he admired me and gave me a blue ribbon for being creative genius. The blue ribbon that says 'Who I am makes a difference'. Then he gave me an extra ribbon and asked me to find somebody else special to honor. As I was driving home tonight, I started thinking about whom I would honor with this ribbon and I thought about you.</p> <p>My days are really hectic, and when I come home, I don't pay a lot of attention to you. Sometimes I scream at you for not getting enough good grades in school and for your bedroom being a mess, but somehow tonight, I just wanted to sit here and, well, just let you know that you do make a difference to me. Beside your mother, you are the most important person in my life. You're a great kid and I love you".</p> <p>The startled boy started to sob and sob, and he couldn't stop crying. His whole body shook. He looked up at his father and said, through his broken tears, "I was planning on committing suicide tomorrow, Dad, because I didn't think you loved me. Now I don't need to do that."</p> <p>-Helice Bridges</p> <p>Love cures people –both the ones who give it and the ones who receive it.</p> <p>-Karl Menninger</p>	<p>Một buổi tối sau giờ làm việc, một người đàn ông trở về nhà và ngồi nói chuyện với cậu con trai 14 tuổi của mình: "Hôm nay bố gặp một chuyện rất lạ. Khi bố đang ở văn phòng, một nhân viên bước vào và nói rằng anh ấy ngưỡng mộ bố, và đã tặng bố chiếc nơ xanh này để tôn vinh tài năng sáng tạo của bố, trên chiếc nơ có ghi 'Tôi đã làm nên sự khác biệt'. Anh ấy cũng đưa bố một chiếc nơ nữa và nói bố có thể trao tặng nó cho một người đặc biệt khác. Trên đường về nhà, bố nghĩ xem mình có thể tặng ai, và bố đã nghĩ đến con. Bố muốn trao tặng chiếc nơ này cho con.</p> <p>Bố thật sự rất bận nên mỗi khi về nhà, bố đã không quan tâm nhiều đến con. Đôi khi bố la mắng vì con không đạt điểm cao hoặc vì con không dọn dẹp phòng ngủ bề bộn. Nhưng tối nay, không hiểu sao bố lại muốn ngồi đây với con và... chỉ muốn nói cho con biết rằng đối với bố, ngoài mẹ con ra, con là người quan trọng nhất. Con là một đứa con tuyệt vời và bố rất thương yêu con".</p> <p>Cậu bé giật mình sững sốt, và bắt đầu thổn thức, toàn thân cậu rung lên. Cậu ngược nhìn bố qua làn nước mắt và nói: "Vậy mà con định sẽ từ giã cuộc đời vào ngày mai vì con nghĩ bố không yêu thương con. Giờ đây, con không cần phải làm như thế nữa".</p> <p>-Helice Bridges</p> <p>Tình yêu có thể hàn gắn con người, đối với cả người cho và người nhận nó.</p> <p>-Karl Menninger</p>
Heaven and hell	Thiên đàng và địa ngục
<p>A holy man was having a conversation with the Lord one day and said, 'Lord, I would like to know what Heaven and Hell are like.'</p> <p>The Lord led the holy man to two doors.</p>	<p>Một người sùng đạo nói chuyện với Chúa. "Thưa Chúa, con rất muốn biết Thiên đàng và Địa ngục như thế nào". Chúa dẫn anh ta vào hai cái cửa... Chúa mở cái cửa đầu tiên, người đàn ông nhìn vào.</p>

<p>He opened one of the doors and the holy man looked in. In the middle of the room was a large round table. In the middle of the table was a large pot of stew, which smelled delicious and made the holy man's mouth water.</p> <p>The people sitting around the table were thin and sickly. They appeared to be famished. They were holding spoons with very long handles that were strapped to their arms and each found it possible to reach into the pot of stew and take a spoonful. But because the handle was longer than their arms, they could not get the spoons back into their mouths.</p> <p>The holy man shuddered at the sight of their misery and suffering.</p> <p>The Lord said, 'You have seen Hell.'</p> <p>They went to the next room and opened the door. It was exactly the same as the first one. There was the large round table with the large pot of stew which made the holy man's mouth water. The people were equipped with the same long-handled spoons, but here the people were well nourished and plump, laughing and talking.</p> <p>The holy man said, 'I don't understand.'</p> <p>'It is simple,' said the Lord. 'It requires but one skill. You see they have learned to feed each other, while the greedy think only of themselves.'</p>	<p>Ở giữa phòng có một cái bàn tròn lớn. Ở giữa bàn có một nồi nước hầm bốc khói nghi ngút trông thật ngon và hấp dẫn, khiến cho người đàn ông nhỏ nước miếng. Nhưng mọi người ngồi xung quanh bàn thì lại gầy guộc, xanh xao, cứ như là bị bỏ đói từ lâu vậy.</p> <p>Mỗi người ai cũng đang cầm chiếc thìa có cán dài được buộc vào cánh tay. Họ có thể với chiếc thìa dài tới nồi nước hầm để múc, nhưng vì nó dài quá, và bị buộc vào tay, nên họ không thể cho vào miệng được.</p> <p>Người đàn ông rùng mình trước cảnh tượng khổ sở như vậy. Chúa nói: "Đây, con vừa nhìn thấy Địa ngục".</p> <p>Tiếp tục họ bước sang phòng thứ hai và mở cửa. Mọi thứ xung quanh đều giống phòng đầu tiên. Có một cái bàn tròn lớn với một nồi nước hầm hấp dẫn làm cho người đàn ông nhỏ nước miếng. Mọi người xung quanh cũng cầm cái thìa có cán dài, nhưng mọi người ở đây trông thật béo tốt, no nê, mãn nguyện, cười nói rôm rả.</p> <p>Người đàn ông thắc mắc: "Con không hiểu, thưa Chúa".</p> <p>"Đơn giản thôi" - Chúa đáp - "Ở nơi này, mọi người biết cách đút cho nhau ăn".</p>
<p><b>Roses for Mama</b></p>	<p><b>Đóa hồng dâng mẹ</b></p>
<p>A man stopped at a flower shop to order some flowers to be wired to his mother who lived two hundred miles away.</p> <p>As he got out of his car he noticed a young girl sitting on the curb sobbing.</p> <p>He asked her what was wrong and she replied, "I wanted to buy a red rose for my mother." "But I only have seventy-five cents, and a rose costs two dollars."</p> <p>The man smiled and said, "Come on in with me, I'll buy you a rose." He bought the little</p>	<p>Một người đàn ông ghé vào một tiệm hoa để đặt mua vài bông hoa gửi qua đường bưu điện tặng cho mẹ ông sống cách đó 200 dặm.</p> <p>Khi vừa bước xuống xe, ông ấy chợt thấy một cô bé ngồi bên vệ đường khóc thút thít.</p> <p>Ông hỏi cô bé xem có chuyện gì xảy ra và cô bé trả lời, "Cháu muốn mua một bông hồng đỏ để tặng mẹ cháu" "Nhưng cháu chỉ có 75 xu mà một bông hồng tới 2 đô-la."</p>

<p>girl her rose and ordered his own mother's flowers.</p> <p>As they were leaving he offered the girl a ride home. She said, "Yes, please! you can take me to my mother." She directed him to a cemetery, where she placed the rose on a freshly dug grave. The man returned to the flower shop, cancelled the wire order, picked up a bouquet and drove the two hundred miles to his mother's house.</p>	<p>Người đàn ông mỉm cười và nói, "Hãy đi với chú nào, chú sẽ mua cho cháu một bông hồng". Ông mua cho cô bé một bông hồng và đặt hoa cho mẹ của mình.</p> <p>Khi rời khỏi tiệm hoa ông đề nghị đưa cô bé về nhà. Cô bé nói, "Dạ, cảm ơn chú ! Chú làm ơn đưa cháu đến chỗ mẹ cháu nhé." Cô bé dẫn đường cho ông ấy đến một nghĩa trang, nơi cô đặt bông hồng lên một ngôi mộ mới đắp. Người đàn ông ấy quay trở lại tiệm hoa huỷ đơn đặt hàng gửi qua bưu điện, cầm bó hoa trên tay và lái 200 dặm về nhà mẹ của ông.</p>
<p><b>It's never too late</b></p>	<p><b>Kh ông bao giờ là quá muộn</b></p>
<p>Several years ago, while attending a communications course, I experienced a most unusual teaching process. The instructor asked us to list anything in our past that we felt ashamed of, guilty about, regretted, or incomplete about. The next week he invited participants to read their lists aloud. This seemed like a very private process, but there's always some brave soul in the crowd who will volunteer. As people read their lists, mine grew longer.</p> <p>After three weeks, I had 101 items on my list. The instructor then suggested that we find ways to make amends, apologize to people, or take some action to right any wrongdoing. I was seriously wondering how this could ever improve my communications, having visions of alienating just about everyone from my life. The next week, the man next to me raised his hand and volunteered this story:</p> <p>"While making my list, I remembered an incident from high school. I grew up in a small town in Iowa. There was a sheriff in town that none of us kids liked. One night, my two buddies and I decided to play a trick on Sheriff Brown. After drinking a few beers, we found a can of red paint, climbed the public water tank in the middle of town, and wrote, on the tank, in bright red letters:</p>	<p>Cách đây nhiều năm, khi tham dự khóa học về giao tiếp, tôi đã biết đến một phương pháp giảng dạy khác thường. Giảng viên yêu cầu chúng tôi liệt kê ra tất cả những việc mà chúng tôi vẫn còn thấy hổ thẹn, day dứt, hối tiếc hoặc chưa hoàn tất.</p> <p>Qua tuần tiếp theo, giảng viên mời các học viên đọc to bảng danh sách của mình. Vì đây là những điều rất riêng tư của mỗi cá nhân, nên những ai can đảm lắm mới tình nguyện đọc trước cả lớp. Khi mọi người đọc bảng danh sách của họ thì những điều ân hận của tôi lại dài ra thêm, đến hơn 101 việc chỉ sau ba tuần. Tiếp theo, giảng viên gợi ý để chúng tôi tìm giải pháp cho những hành động đó, hoặc xin lỗi hoặc sửa sai để chuộc lại lỗi lầm. Thật tình, tôi rất phân vân, tự hỏi liệu cách này có giúp cải thiện những mối quan hệ của mình không, khi nghĩ đến cảnh bị mọi người lạnh nhạt xa lánh.</p> <p>Sang tuần tiếp theo, người ngồi cạnh tôi xung phong kể lại câu chuyện như sau:</p> <p>"Khi đang ghi ra những lỗi lầm của mình thì tôi chợt nhớ đến một sự việc xảy ra khi còn học trung học tại một thị trấn nhỏ thuộc bang Iowa. Ngày ấy, chúng tôi chúa ghét Brown, viên cảnh sát trưởng nơi chúng tôi sinh sống. Một đêm, tôi cùng hai</p>



Sheriff Brown is an s.o.b. The next day, the town arose to see our glorious sign. Within two hours, Sheriff Brown had my two pals and me in his office. My friends confessed and I lied, denying the truth. No one ever found out.

Nearly 20 years later, Sheriff Brown's name appears on my list. I didn't even know if he was still alive. Last weekend, I dialed information in my hometown back in Iowa. Sure enough, there was a Roger Brown still listed. I dialed his number. After a few rings, I heard: "Hello?" I said: "Sheriff Brown?" Pause. "Yup." "Well, this is Jimmy Calkins. And I want you to know that I did it." Pause. "I knew it!" he yelled back. We had a good laugh and a lively discussion. His closing words were: "Jimmy, I always felt badly for you because your buddies got it off their chest, and I knew you were carrying it around all these years. I want to thank you for calling me... for your sake."

Jimmy inspired me to clear up all 101 items on my list. It took me almost two years, but became the springboard and true inspiration for my career as a conflict mediator. No matter how difficult the conflict, crisis or situation, I always remember that it's never too late to clear up the past and begin resolution.

- Marilyn Manning  
Each experience through which we pass operates for our good. This is a correct attitude to adopt and we must be able to see it in that light.

đưa bạn quyết định chơi khăm ông ta. Sau khi uống vài ly bia trong quán, chúng tôi tìm một hộp sơn đỏ, trèo lên bồn chứa nước công cộng ngay giữa phố, rồi viết lên đó hàng chữ lớn đỏ chói: "Cảnh sát Brown là đồ khốn!"

Ngày hôm sau, hàng chữ chói chang ấy nổi bật dưới ánh mặt trời, đập ngay vào mắt mọi người. Chưa đầy hai tiếng đồng hồ, ông Brown đã triệu được cả ba chúng tôi lên đồn cảnh sát. Hai người bạn tôi thú nhận, nhưng tôi thì chối phăng. Chẳng ai phát hiện ra điều đó cả.

Gần hai mươi năm sau, cái tên 'Cảnh sát trưởng Brown' chọt hiện lên trong danh sách của tôi. Tôi không biết giờ ông ấy có còn sống hay không. Cuối tuần vừa rồi, tôi gọi điện về phòng cung cấp thông tin ở thị trấn ở Iowa, hỏi thăm thông tin và được biết có một người tên là Roger Brown. Tôi gọi theo số điện thoại họ cho. Sau vài hồi chuông, đầu dây bên kia nhắc máy: "Xin chào!" tôi mở lời: "Chú là Cảnh sát trưởng Brown phải không ạ?" "Phải!" tôi nghe sau vài giây im lặng.

"Cháu là Jimmy Calkins đây. Cháu muốn chú biết rằng chính cháu đã viết bậy lên bồn nước dạo ấy." Đầu dây bên kia lại im lặng, rồi bỗng ông nói như hét lên: "Tôi biết mà!" Và rồi chúng tôi cùng cười to thật thoải mái và trò chuyện vui vẻ. Trước khi gác máy, ông Brown bảo tôi: "Jimmy à, hồi ấy tôi cảm thấy thương thay cho cậu. Bởi vì hai bạn cậu đã trút bỏ được gánh nặng do sự bông bột của mình, còn cậu vẫn phải mang nó theo suốt những năm tháng vừa qua. Tôi cảm ơn cậu đã gọi điện cho tôi... vì sự thanh thản của chính bản thân cậu."

Câu chuyện của Jimmy giúp tôi can đảm "gột sạch" tất cả 101 lỗi lầm của mình. Tuy phải mất gần hai năm, nhưng bù lại, điều đó đã trở thành điểm khởi đầu và là nguồn cảm hứng thực sự thôi thúc tôi chọn cho mình một công việc chuyên hòa giải mâu thuẫn. Cho dù mâu thuẫn, bất hòa hay

	<p>tình huống có khó khăn đến đâu đi nữa, lúc nào tôi cũng luôn tâm niệm rằng: Chẳng bao giờ là quá muộn để gột sạch quá khứ và bắt đầu làm lại.</p> <p>- Marilyn Manning</p> <p>Mỗi trải nghiệm mà ta đã trải qua đều tốt cho chúng ta. Điều quan trọng là phải có thái độ đúng để chấp nhận mới có thể hiểu được ý nghĩa và giá trị đích thực của nó.</p>
<b>Great value in Disaster</b>	<b>Giá trị vĩ đại của một tai nạn</b>
<p>Thomas Edison's laboratory was virtually destroyed by fire in December, 1914. Although the damage exceeded two million dollars, the buildings were only insured for \$238,000 because they were made of concrete and thought to be fireproof. Much of Edison's life's work went up in spectacular flames that December night.</p> <p>At the height of the fire, Edison's 24-year-old son, Charles, frantically searched for his father among the smoke and debris. He finally found him, calmly watching the scene, his red face glowing in the reflection, his white hair blowing in the wind.</p> <p>"My heart ached for him," said Charles. "He was 67 - no longer a young man to start life when everything was going up in flames. When he saw me, he shouted, 'Charles, where's your mother?' When I told him I didn't know, he said, 'Find her. Bring her here. She will never see anything like this as long as she lives.'"</p> <p>The next morning, Edison looked at the ruins and said, "There is great value in disaster. All our mistakes are burned up. Thank God we can start anew."</p> <p>Three weeks after the fire, Edison managed to deliver his first phonograph.</p>	<p>Tháng 12 năm 1914, phòng thí nghiệm của nhà bác học Thomas Edison bị thiêu rụi hoàn toàn trong một trận hỏa hoạn. Mặc dù con số thiệt hại vượt quá hai triệu đô la Mỹ nhưng công ty bảo hiểm chỉ bồi thường 238.000 đô la. Vì theo họ, toàn bộ tòa nhà được đúc bằng bê tông, một vật liệu được đánh giá là không bắt lửa. Ngọn lửa đêm hôm đó đã thiêu rụi nhiều công trình tâm huyết của cuộc đời Edison.</p> <p>Khi đám cháy vẫn chưa được dập tắt, Charles, cậu con trai 24 tuổi của Edison, hốt hoảng lùng sục, tìm kiếm cha mình giữa đồng cỏ nát mịt mù khói. Cuối cùng, cậu cũng tìm thấy Edison, rất bình tĩnh, đang quan sát cảnh tượng xung quanh. gương mặt ông đỏ bừng phản chiếu hình ảnh đám cháy, mái tóc bạc trắng bay phất phơ trong gió.</p> <p>"Tôi nhìn cha mà tim đau nhói," Charles kể. "Cha tôi đã 67 tuổi, không còn trẻ nữa để bắt đầu lại khi mọi thứ đều đã cháy theo ngọn lửa. Khi trông thấy tôi, cha hét to: 'Charles, mẹ con đâu?' Khi tôi bảo rằng tôi không biết, ông nói, 'Đi tìm và đưa mẹ con đến đây ngay. Mẹ con sẽ không bao giờ có dịp chứng kiến cảnh này trong cuộc đời một lần nữa đâu.'"</p> <p>Sáng hôm sau, Edison nhìn đồng hoang tàn và bảo: "Tai nạn này đã mang đến cho</p>

<p>If your house is on fire, warm yourself by it.</p>	<p>ta một giá trị vĩ đại. Mọi lỗi lầm chúng ta gây ra đều bị xóa sổ hoàn toàn. Cảm ơn Thượng Đế. Giờ đây, chúng ta có thể bắt đầu lại."</p> <p>Ba tuần sau đám cháy, Edison cho ra đời chiếc máy hát đĩa đầu tiên.</p>
<p><b>An afternoon in the park</b></p>	<p><b>Một buổi chiều trong công viên</b></p>
<p>When he had gone about three blocks, he met an old woman. She was sitting in the park just staring at some pigeons. The boy sat down next to her and opened his suitcase. He was about to take a drink from his root beer when he noticed that the old lady looked hungry, so he offered her a Twinkie. She gratefully accepted it and smiled at him. Her smile was so pretty that the boy wanted to see it again, so he offered her a root beer. Once again she smiled at him. The boy was delighted!</p> <p>They sat there all afternoon eating and smiling, but they never said a word.</p> <p>As it began to grow dark, the boy realized how tired he was and he got up to leave. He turned around, ran back to the old woman and gave her a hug. She gave him her biggest smile ever.</p> <p>When the boy opened the door to his own house a short time later, his mother was surprised by the look of joy on his face. She asked him, "What did you do today that made you so happy?"</p> <p>He replied, "I had lunch with God. You know what? She's got the most beautiful smile I've ever seen!"</p> <p>Meanwhile, the old woman, also radiant with joy, returned to her home.</p> <p>Her son was stunned by the look of peace on her face and he asked, "Mother, what did you do today that made you so happy?"</p> <p>She replied, "I ate Twinkies in the park with God. You know, he's much younger than I expected."</p> <p>- Julie A. Manhan -</p>	<p>Có một cậu bé muốn gặp Thượng Đế. Cậu biết rằng phải đi cả một quãng đường rất dài mới có thể đến được nơi ở của Người, nên gói ghém mang theo bên mình những chiếc bánh Twinkie và cả sáu hộp nước trái cây, rồi bắt đầu cuộc hành trình.</p> <p>Khi đi qua được khoảng ba dãy phố, cậu gặp một bà lão. Bà đang ngồi trong công viên, lặng nhìn đàn chim bồ câu đang ríu rít trước mặt. Cậu bé ngồi xuống cạnh bà và mở túi xách của mình ra. Cậu định uống một hộp nước trái cây, nhưng chợt để ý thấy bà lão có vẻ đói, nên không ngần ngại mời bà một chiếc bánh. Bà cảm lấy và mỉm cười với cậu. Nụ cười của bà tươi tắn đến nỗi cậu bé muốn trông thấy một lần nữa, thế nên cậu mời bà một hộp nước trái cây. Bà lại cười với cậu. Cậu bé cảm thấy rất vui sướng!</p> <p>Cả buổi chiều, hai bà cháu cứ ngồi bên nhau, vừa ăn, vừa mỉm cười, nhưng không nói với nhau lời nào.</p> <p>Khi trời bắt đầu sẫm tối, cậu bé cảm thấy mệt nên đứng dậy ra về. Đi được một lúc, cậu quay trở lại, chạy đến bên bà và ôm bà. Bà cười với cậu - một nụ cười đẹp nhất mà cậu từng được thấy.</p> <p>Khi cậu bé bước vào nhà, mẹ cậu rất đổi ngạc nhiên vì nét mặt tươi tắn hân hoan của cậu. Bà hỏi: "Hôm nay có chuyện gì mà trông con vui thế?"</p> <p>Cậu trả lời: "Con đã ăn trưa với Thượng Đế mẹ à! Mẹ biết không, Người có nụ cười tuyệt nhất mà con từng thấy!"</p> <p>Trong khi đó, bà lão cũng về tới nhà, khuôn mặt rạng rỡ niềm vui.</p>

	<p>Con trai bà lấy làm ngạc nhiên trước niềm hạnh phúc rạng ngời trên gương mặt bà: "Mẹ ơi, hôm nay có chuyện gì khiến mẹ vui đến thế?"</p> <p>Bà hân hoan: "Mẹ ăn bánh Twinkie trong công viên với Thượng Đế. Con biết không, Người còn bé hơn là mẹ nghĩ cơ đấy!"</p> <p>- Julie A. Manhan -</p>
<b>Gandhi's ropping Shoe</b>	<b>Chiếc giày đánh rơi của Gandhi</b>
<p>As Mahatma Gandhi stepped aboard a train one day, one of his shoes slipped off and landed on the track. He was unable to retrieve it as the train was moving. To the amazement of his companions, Gandhi calmly took off his other shoe and threw it back along the track to land close to the first. Asked by a fellow passenger why he did so, Gandhi smiled. "The poor man who finds the shoe lying on the track," he replied, "will now have a pair he can use."</p>	<p>Có lần trong lúc vội bước lên xe lửa, Mahatma Gandhi đã đánh rơi một chiếc giày xuống đường ray và không thể nào lấy lên được vì xe lửa đã lăn bánh.</p> <p>Ông bèn cởi ngay chiếc giày còn lại và ném ra xa xuống đường ray, gần chỗ chiếc giày đã rơi, trước sự ngạc nhiên của những người trên xe. Một hành khách không nén được thắc mắc đã lên tiếng hỏi ông tại sao lại làm như vậy. Gandhi mỉm cười và đáp: "Khi một người nghèo nào đó tìm thấy chiếc giày thứ nhất trên đường ray thì họ cũng sẽ tìm thấy chiếc thứ hai, và như vậy họ sẽ có đủ cả đôi để mang".</p>
<b>Give then receive</b>	<b>Cho đi rồi sẽ nhận về</b>
<p>When I was working as a disc jockey in Columbus, Ohio, I used to stop at a local hospital on my way home. I would walk into different people's rooms and read Scripture to them or talk to them. It was a way of forgetting about my problems and being thankful to God. It made a difference in the lives of those I visited. One time, it literally saved my life.</p> <p>One night, I came home at about two o'clock in the morning. As I began to open my door, a man came out from behind the side of my house and said. "Are you Les Brown?"</p> <p>I said "Yes, sir."</p> <p>He said, "I was sent here to carry out a contract on you."</p> <p>"Me? Why?" I asked.</p>	<p>Khi đang làm công việc giới thiệu các ca khúc trên đài phát thanh ở Columbus, Ohio, tôi thường hay ghé vào một bệnh viện địa phương trên đường về nhà. Tôi vào các phòng bệnh để đọc Kinh Thánh cho các bệnh nhân nghe hoặc trò chuyện cùng họ.</p> <p>Đó thật sự là một giải pháp hữu hiệu để tôi có thể quên đi những rắc rối của mình, và cũng là cách để tôi cảm ơn Thượng Đế. Chính điều tôi làm đã mang lại nhiều biến chuyển cho các bệnh nhân mà tôi đến thăm. Và có một lần, nó cũng đã cứu mạng tôi.</p> <p>Hôm đó, tôi trở về nhà lúc hai giờ sáng. Khi tôi vừa mới mở cửa, một người đàn</p>

<p>He said, "Well, there's a promoter that's very upset about the money you cost him when you said that the entertainers who were coming to town were not the original real group."</p> <p>"Are you going to do something to me?" I asked.</p> <p>He said, "No - I'll tell you why. My mother was in Grant Hospital and she wrote me about how you came in one day and sat down and talked to her and read Scripture to her. She was so impressed that this morning disc jockey, who didn't know her, came in and did that. She wrote me about you when I was in the Ohio penitentiary. I was impressed with that and I've always wanted to meet you. When I heard the word out on the street that somebody wanted to knock you off," he said, "I told them about you, about thoughts of my mother and others patients in the hospital. After listening to me, they accepted to leave out everything and let you peaceful."</p> <p>- Les Brown -</p>	<p>ông chợt bước ra từ bên hông nhà tôi và hỏi: "Chị là Les Brown phải không?"</p> <p>"Vâng, đúng thế!" tôi trả lời.</p> <p>"Tôi đến đây gặp chị vì một thỏa thuận có liên quan đến chị!" ông ta nói.</p> <p>"Liên quan đến tôi à? Tại sao cơ chứ?"</p> <p>"Một nhà tài trợ đang rất tức tối vì số tiền hẫng đã phải chịu thiệt khi chị tuyên bố rằng nhóm nhạc đến diễn ở đây không phải là nhóm thật!"</p> <p>"Vậy anh định làm gì với tôi bây giờ?" tôi hỏi.</p> <p>"Không đâu!" người đàn ông phân bua.</p> <p>"Tôi sẽ nói cho chị nghe tại sao. Mẹ tôi đang điều trị ở bệnh viện Grant. Bà từng kể cho tôi nghe rằng chị đã đến thăm, trò chuyện và đọc Kinh Thánh cho bà nghe. Bà đã rất cảm động về một người vẫn thường giới thiệu ca khúc mỗi sáng trên đài phát thanh, người không hề biết bà là ai, mà lại đến thăm bà. Bà đã viết thư kể tôi nghe về chị khi tôi còn đang ở trại giam ở Ohio. Tôi cảm thấy vô cùng ấn tượng về những điều chị đã làm và rất muốn được gặp chị. Khi tôi tình cờ nghe được rằng có một người nào đó muốn ám hại chị, tôi đã kể lại tất cả về chị, về suy nghĩ của mẹ tôi và của những bệnh nhân trong bệnh viện. Sau khi nghe xong, họ đã đồng ý bỏ qua mọi chuyện và để cho chị được yên."</p> <p>- Les Brown -</p>
<p><b>Sand And Stone</b></p>	
<p>A story tells that two friends were walking through the desert. During some point of the journey they had an argument, and one friend slapped the other one in the face. The one who got slapped was hurt, but without saying anything, wrote in the sand: "TODAY MY BEST FRIEND SLAPPED ME IN THE FACE."</p> <p>They kept on walking until they found an oasis, where they decided to take a bath. The one, who had been slapped, got stuck in the mire and started drowning, but the friend</p>	<p>Có chuyện kể rằng có hai người bạn đang đi qua một sa mạc. Trong suốt cuộc hành trình, họ có vài cuộc cãi vã, và một người đã tát vào mặt người kia. Người bị tát rất đau, nhưng không nói một lời, viết lên cát rằng: "HÔM NAY NGƯỜI BẠN TỐT NHẤT CỦA TÔI ĐÃ TÁT VÀO MẶT TÔI." Họ tiếp tục đi cho đến khi tìm thấy một ốc đảo, ở đó họ quyết định tắm. Người bị tát, bị mắc kẹt ở một bãi lầy và bắt đầu bị lún sâu, nhưng người bạn kia đã cứu anh ta. Sau khi hoàn hồn vì suýt bị</p>

<p>saved him. After the friend recovered from the near drowning, he wrote on a stone: "TODAY MY BEST FRIEND SAVED MY LIFE." The friend who had slapped and saved his best friend asked him, "After I hurt you, you wrote in the sand and now, you write on a stone, why?"</p> <p>The other friend replied: "When someone hurts us, we should write it down in sand where winds of forgiveness can erase it away. But, when someone does something good for us, we must engrave it in stone where no wind can ever erase it."</p>	<p>chìm sâu, anh ta viết lên một tảng đá: 'HÔM NAY NGƯỜI BẠN TỐT NHẤT CỦA TÔI ĐÃ CỨU SỐNG TÔI'. Người bạn, người đã tát và cứu sống anh ta, hỏi: "Sau khi tớ đánh cậu, cậu viết lên cát và giờ, cậu viết lên một hòn đá, tại sao thế?"</p> <p>Anh ấy trả lời: "Khi ai đó làm chúng ta tổn thương, chúng ta nên viết nó lên cát và cơn gió của sự tha thứ sẽ xóa mờ nó. Nhưng, khi có ai đó làm điều gì tốt đẹp cho chúng ta, chúng ta phải khắc nó vào đá để không cơn gió nào có thể xóa nó đi được."</p>
<b>Two Frogs</b>	<b>Hai con ếch</b>
<p>A group of frogs were traveling through the woods, and two of them fell into a deep pit. When the other frogs saw how deep the pit was, they told the two frogs that they were as good as dead. The two frogs ignored the comments and tried to jump up out of the pit with all their might. The other frogs kept telling them to stop, that they were as good as dead. Finally, one of the frogs took heed to what the other frogs were saying and gave up. He fell down and died. The other frog continued to jump as hard as he could. Once again, the crowd of frogs yelled at him to stop the pain and just die. He jumped even harder and finally made it out.</p> <p>When he got out, the other frogs said, "Did you not hear us?" The frog explained to them that he was deaf. He thought they were encouraging him the entire time.</p>	<p>Có một bầy ếch đang đi qua những cánh rừng, thì có hai con ếch rơi xuống một cái hố sâu. Khi những con ếch khác nhìn thấy cái hố sâu như thế nào, chúng nói với hai con ếch kia rằng coi như chúng chết chắc. Hai con ếch lờ đi những lời đó và cố gắng nhảy ra khỏi cái hố với tất cả sức lực của mình. Những con ếch khác liên tục bảo chúng dừng lại, bảo rằng chúng hãy chịu chết đi. Cuối cùng, một trong số hai con ếch đó nghe lời những con ếch nói và bỏ cuộc, nó rơi xuống và chết. Con ếch còn lại tiếp tục nhảy hết sức. Một lần nữa, những con ếch ở trên mừng rỡ, bảo nó dừng lại và chấp nhận số phận đi. Nó thậm chí còn nhảy cao hơn trước và cuối cùng đã lên được mặt đất.</p> <p>Khi nó thoát khỏi cái hố, những con ếch khác hỏi: "Cậu không nghe thấy chúng tớ nói gì ư?" Con ếch nói với chúng rằng nó bị điếc. Nó tưởng rằng chúng đang cổ vũ cho nó suốt thời gian nó ở dưới cái hố.</p>
<b>Laughter Is The Best Medicine</b>	
<p>Once there lived a grumpy king. He never used to laugh nor allow anyone in the kingdom to laugh.</p> <p>One day, a small boy couldn't control his laughter. Later, scared of the punishment,</p>	<p>Xưa kia có một ông vua rất cáu kỉnh. Ông ta không bao giờ cười hoặc cho phép mọi người trong vương quốc được cười.</p> <p>Một ngày kia, một cậu bé không thể nín được tiếng cười của mình. Sau đó, vì sợ bị</p>

<p>he thought of a plan. He wrote a funny story and converted it into a drama.</p> <p>Then he went to the palace and asked the king, "May I present my drama to you?" the king let him do it. Then the boy started the play. In the end, he came to the funniest part of the story which made the king laugh.</p> <p>All people present in the court were amazed. The king then allowed everybody to laugh. Everyone then lived happily thereafter.</p>	<p>trùng phạ, cậu bé nghĩ ra một kế hoạch. Cậu viết một câu chuyện cười và chuyển nó thành một vở kịch.</p> <p>Rồi cậu bé đi đến cung điện và hỏi nhà vua: "Liệu cháu có thể trình diễn vở kịch của mình với Đức vua được không ạ?" và nhà vua đã cho phép. Cậu bé bắt đầu vở kịch. Đến cuối, cậu diễn phần buồn cười nhất của câu chuyện và làm nhà vua bật cười. Tất cả những người có mặt ở đó đều rất ngạc nhiên. Nhà vua đã cho phép mọi người được cười. Mọi người sống hạnh phúc từ đó về sau.</p>
<p><b>A Fox And A Crane</b></p>	
<p>Once a fox and a crane became friends. So, the fox invited the crane to dinner. The crane accepted the invitation and reached the fox's place at sunset.</p> <p>The fox had prepared soup for his mate. But as we all know that foxes are cunning by nature, he served the soup in flat dishes. So, he himself lapped the crane's share with his tongue enjoying its relish a lot. But the crane could not enjoy it at all with his long beak and had to get back home hungry. The shrewd fox felt extremely amused.</p> <p>After few days, the crane invited the fox to dine in with him. The fox reached his place well in time. The crane gave him a warm welcome and served the soup in a jug with a long and narrow neck.</p> <p>So, the crane enjoyed the soup with great relish using his long beak. The fox's mouth couldn't reach the soup through the narrow neck of the jug. He had to return home hungry. Now he realized that he had been repaid for his behaviour with the crane.</p>	<p>Ngày xưa có một con cáo và một con sếu làm bạn với nhau. Vì thế một lần con cáo mời con sếu đến ăn cơm tối. Con sếu nhận lời mời đó và đến chỗ con cáo vào lúc mặt trời lặn.</p> <p>Con cáo đã chuẩn bị canh để mời bạn. Nhưng loài cáo vốn tinh ranh, nó bày canh ra những cái đĩa phẳng. Vì thế mà nó thoải mái liếm cái đĩa đựng phần của con sếu với cái lưỡi dài của mình. Nhưng con sếu thì không thể thú chút nào bởi cái mỏ dài của nó và phải ôm bụng đói về nhà. Con sếu cảm thấy cực kì thoải mái.</p> <p>Sau đó vài ngày, con sếu lại mời con cáo đến ăn cơm với mình. Con cáo đến nhà con sếu vừa kịp giờ ăn. Con sếu chào đón nó và bày ra món canh đựng trong một cái bình có cổ dài và hẹp.</p> <p>Vì thế, con sếu thưởng thức món canh rất thông dong nhờ vào cái mỏ dài của nó. Mồm con cáo thì không thể chạm tới món canh qua cái cổ bình hẹp ấy. Nó phải về nhà với cái bụng đói meo. Giờ thì nó nhận ra nó phải trả giá cho hành vi của mình đối với con sếu.</p>

<b>Have Faith In God</b>	
<p>Once a teacher had a disciple who used to live in a hermitage. One day, the disciple was going somewhere. He hadn't gone too far when suddenly it started raining cats and dogs. He returned and told this problem to his teacher. The teacher said, "You should have faith in god. He will save you from all problems."</p> <p>The disciple obeyed and resumed his journey. He kept reciting the name of god and cleared all the hurdles.</p> <p>Next day, the teacher had to go on the same route. When he reached a deep drain, he doubted whether god would save him or not. The teacher got drowned.</p> <p>Thus, doubt drowns you and faith saves you.</p>	<p>Một người thầy có một học trò từng sống ở một tu viện. Một ngày, người học trò đi đâu đó. Cậu ta chưa đi được xa lắm thì bỗng nhiên trời đổ mưa rất to. Cậu ta quay về và kể lại chuyện đó với người thầy của mình. Người thầy nói rằng: "Con nên có đức tin vào Chúa, Người sẽ giúp con khỏi mọi rắc rối."</p> <p>Người học trò nghe lời và tiếp tục hành trình của mình. Cậu ta liên tục nhắm tên Chúa và vượt qua mọi trở ngại.</p> <p>Ngày tiếp theo, người thầy phải đi qua cùng con đường đó. Khi ông ta đến một rãnh nước rất sâu, ông ta nghi ngờ liệu Chúa có cứu ông ta hay không. Cuối cùng ông ta đã bị chìm.</p> <p>Vì thế, nghi ngờ sẽ nhấn chìm ta còn đức tin thì cứu sống chúng ta.</p>
<b>Live And Let Live</b>	
<p>Once there was a big pool near a village. The villagers used the water of the pool for drinking and for other purposes also. The pool was abounded with fish.</p> <p>Once a fisherman went fishing to the pool. He cast his net into the pool and sat down. But he was very impatient. So, he tied a long string to a small stone. Then putting it into the pool, he began to stir the water to drive more fish into his net.</p> <p>A villager saw him do so and asked him not to make the water muddy. But the fisherman didn't listen to him and went on beating the water and making it dirty. So, the villagers brought some companions armed with weapons. Seeing them, the fisherman got scared. He drew out his stone and apologized.</p>	<p>Xưa kia có một cái hồ lớn ở gần một ngôi làng. Dân làng dùng nước ở hồ để uống và các mục đích khác nữa. Trong hồ có rất nhiều cá.</p> <p>Có một ngư dân đến câu cá ở hồ. Ông ta quăng lưới xuống hồ rồi ngồi xuống. Nhưng ông ta là người thiếu kiên nhẫn. Vì thế ông ta buộc một sợi dây dài vào một cục đá nhỏ. Rồi ông ta quăng lưới và khuấy nước để dụ cá vào lưới của ông ấy.</p> <p>Một người dân làng nhìn thấy ông ta làm như thế và bảo ông ta không được làm nước trong hồ trở nên đục ngầu. Nhưng người ngư dân không thèm nghe và tiếp tục khuấy nước lên. Vì thế những người dân làng kéo nhau đến cùng với vũ khí. Nhìn thấy thế, người ngư dân trở nên sợ hãi. Ông ta kéo cục đá lên và xin lỗi mọi người.</p>
<b>Roles, and how we play them</b>	<b>Bài học về cách chấp nhận</b>



<p>Whenever I'm disappointed with my spot in life, I stop and think about little Jamie Scott. Jamie was trying out for a part in a school play.</p> <p>His mother told me that he'd set his heart on being in it, though she feared he would not be chosen.</p> <p>On the day the parts were awarded, I went with her to collect him after school. Jamie rushed up to her, eyes shining with pride and excitement. "Guess what, Mum," he shouted, and then said those words that remain a lesson to me: "I've been chosen to clap and cheer."</p>	<p>Mỗi lần gặp thất bại trong cuộc sống, tôi lại nghĩ ngay đến câu chuyện của cậu bé Jamie Scott. Ngày đó, Jamie đang thử diễn một vai trong vở kịch của trường.</p> <p>Mẹ cậu bé nói với tôi rằng em đã đặt hết tâm huyết vào vai diễn thử này, mặc dầu trong thâm tâm bà lo sợ con trai mình sẽ không được chọn.</p> <p>Đến ngày nhà trường quyết định chọn vai diễn, tôi theo bà đến trường để đón Jamie sau giờ tan học. Vừa nhìn thấy mẹ, Jamie chạy vội ngay đến, đôi mắt sáng long lanh ngập tràn hân hoan và thích thú: "Mẹ ơi, mẹ đoán thử xem nào?", cậu bé la toáng lên rồi nói luôn câu trả lời mà sau này trở thành bài học cho tôi: "Con được cô chọn là người vỗ tay và cổ vũ, mẹ ạ!"</p>
<p><b>Xem Thơ Quỳnh</b></p>	<p><b>ENJOY QUỲNH 'S POEMS</b></p>
<p>Lúc Quỳnh còn nhỏ, thường đi đò qua sông để đến nhà thầy học. Nhiều lần Quỳnh không có tiền. Người đàn bà tốt bụng, lại biết Quỳnh chăm học, nên cứ cho Quỳnh đi, không lấy tiền đò. Lớn lên, Quỳnh không học thầy đò ở làng nữa mà ra học ở Kinh Thành, rồi Quỳnh đỗ đạt làm quan. Một hôm Quỳnh trở về thăm làng.</p> <p>Người đàn bà năm xưa vẫn còn chèo đò ngang qua. Gặp lại nhau mừng rỡ, hai người chuyện trò. Bà kể cho Quỳnh nghe những chuyện xảy ra trong làng từ ngày Quỳnh lên Kinh Đô, rồi kể chuyện con trai bà đã đến tuổi thành hôn nhưng gia đình nghèo không có đủ tiền lo đám cưới.</p> <p>Quỳnh nhìn ra cồn đất nhỏ ở giữa sông và nảy sinh 1 ý định để trả ơn người lái đò nghèo đã giúp đỡ chàng ngày trước. Quỳnh bảo bà hãy sai con trai ra dựng 1 chiếc lều nhỏ trên cồn.</p> <p>Khi lều dựng xong, Quỳnh lập mẹo phao tin đồn. Và lập tức khắp nơi đồn đại rằng quan lớn Trạng Quỳnh về thăm quê, dựng lều ở cồn cát giữa sông để làm thơ và ngâm yết thơ.</p>	<p>When Quỳnh was young, he had to cross the river in a small, three-plank ferryboat to go to school. Sometimes, he did not have enough money to pay the low fare. The ferrywoman had a kind heart and knew that Quỳnh was a good student. When he could not pay, she let him travel free of charge.</p> <p>Quỳnh finished learning at the village school and went to the city to continue his study. In time, he became a mandarin and one day decided to return to his village.</p> <p>The same woman was still rowing her ferryboat across the river. Quỳnh was sincerely pleased to see her again and asked about her family. She told him all that had happened since he left. She also let him know that her son was going to marry but that she was too poor to prepare a proper wedding.</p> <p>There was a small islet in the river and it gave Quỳnh an idea how he could help the woman who had been so kind to him when he was young. He told her to get her son</p>

<p>ở đó cho mọi người đến xem.</p> <p>Tin đồn lan nhanh khắp vùng, thiên hạ nô nức tìm đến xem thơ. Người lái đò tắt bật hơn bao giờ hết vì ai nấy muốn đến xem thơ Quỳnh đều phải đi đò. Đi đò đến nơi người ta thấy treo độc một câu "Tiên Sư Thằng Nào Bảo Thằng Nào!"</p> <p>Biết là bị Quỳnh lừa nhưng, nhưng vì xấu hổ nên khi về có ai hỏi, người nào cũng trả lời vèn vện : "Ra mà xem",.</p> <p>Thế là thiên hạ càng thấy lạ, càng đổ xô nhau ra xem.</p> <p>Được mấy hôm, Quỳnh đến gặp người lái đò và nói :</p> <p>-Mấy hôm nay chắc bà kiếm đủ số tiền lo cho đám cưới của con trai rồi chứ ! Thôi, bảo nó ra cõn dõ lều chõ tranh tre về .</p>	<p>to build a small, thatched bamboo hut on the islet .</p> <p>When he hut was finished ,Quỳnh started a rumour .It soon became common knowledge that the highly educated mandarin Quỳnh had returned to his native village .He was writing poems in a small hut on the islet where thay would be left on display .</p> <p>The rumour spread quickly around the region and many people came to view the poems .They hired the ferryboat to take them to the islet and the woman was busier than ever before in her life.</p> <p>when the visitors arrived at the hut they found only one scroll on which was written one line "Damn those who tell what they saw here " .</p> <p>They knew they had been tricked by Quỳnh but were afraid of losing face. When asked about the poems in the hut they would only answer, "Go and see for yourself " . More and more were curious and the ferrywoman carried more and more to the islet .</p> <p>After several days, Quỳnh went to see the ferrywoman .</p> <p>- "I think you have earned enough for your son's wedding .Tell him to dismantle the hut and take the materials home to use " .</p>
<p><b>The Wolf In Sheep's Clothing</b></p>	
<p>One day a wolf found a sheepskin. He covered himself with the sheepskin and got into a flock of sheep grazing in a field. He thought, "The shepherd will shut the sheep in the pen after sunset. At night I will run away with a fat sheep and eat it."</p> <p>All went well till the shepherd shut the sheep in the pen and left. The wolf waited</p>	<p>Một ngày kia, có một con cáo tìm thấy một tấm da cừu. Nó lấy tấm da cừu khoác lên mình và trà trộn vào một đàn cừu đang gặm cỏ trên đồng. Nó nghĩ bụng: "Người chăn cừu sẽ nhốt lũ cừu vào chuồng sau khi mặt trời lặn. Đêm đến ta sẽ mang theo một con cừu thật béo đi và ăn thịt nó."</p>

<p>patiently for the night to advance and grow darker. But then an unexpected thing happened. One of the servants of the shepherd entered the pen. His master had sent him to bring a fat sheep for supper. As luck would have it, the servant picked up the wolf dressed in the sheepskin. That night the shepherd and his guests had the wolf for supper.</p>	<p>Mọi chuyện đều tốt đẹp đến khi người chăn cừu nhốt đàn cừu vào chuồng và bỏ đi. Con sói kiên nhẫn chờ đợi màn đêm buông xuống. Nhưng rồi có một chuyện không ngờ tới đã xảy ra. Một người hầu của người chăn cừu đã đến chuồng nhốt cừu. Chủ nhân của anh ta đã sai anh ta mang về một con cừu béo để làm bữa ăn nhẹ. Đen đủi thay, người hầu đã chọn con cáo trong tấm da cừu. Thế là đêm hôm đó, người chăn cừu và khách của ông ta đã có thịt sói làm bữa ăn nhẹ.</p>
<p><b>The farmer and his sons</b></p>	
<p>A farmer had five sons. They were strong and hardworking. But they always quarrelled with one another. Sometimes, they even fought. The farmer wanted his sons to stop quarrelling and fighting. He wanted them to live in peace. Plain words of advice or scolding did not have much effect on these young people.</p> <p>The farmer always thought what to do to keep his sons united. One day he found an answer to the problem. So he called all his sons together. He showed them a bundle of sticks and said, "I want any of you to break these sticks without separating them from the bundle." Each of the five sons tried one by one. They used their full strength and skill. But none of them could break the sticks. Then the old man separated the sticks and gave each of them just a single stick to break. They broke the sticks easily.</p> <p>The farmer said, "A single stick by itself is weak. It is strong as long as it is tied up in a bundle. Likewise, you will be strong if you are united. You will be weak if you are divided."</p>	<p>Một người nông dân có năm người con trai. Họ đều khỏe mạnh và rất chăm chỉ. Nhưng họ luôn luôn cãi cọ với nhau. Đôi lúc họ còn đánh nhau. Người nông dân muốn những người con của mình không cãi cọ và đánh nhau nữa. Ông muốn họ sống hoà thuận với nhau. Nói những lời khuyên bảo suông hay mắng mỏ không có mấy tác dụng với những chàng trai trẻ này.</p> <p>Người nông dân luôn luôn nghĩ đến cách làm thế nào để các con ông đoàn kết với nhau. Một ngày kia, ông đã tìm ra câu trả lời. Thế là ông gọi các con của mình đến. Ông đưa cho họ một bó que và nói: "Cha muốn từng đứa bẻ gãy chỗ que này mà không tách từng que ra khỏi bó." Từng người con trai thử bẻ. Họ dùng hết sức mạnh và kỹ thuật của mình. Nhưng không ai trong số họ có thể bẻ được bó que đó. Lúc ấy người đàn ông già mới tách từng que ra và đưa mỗi người con một que để bẻ gãy. Họ đều bẻ gãy que rất dễ dàng.</p> <p>Người nông dân nói: "Một cái que thì rất yếu ớt. Nhưng nếu nó được buộc vào một bó que thì nó rất khó bẻ. Cũng như thế, các con sẽ vững mạnh khi các con đoàn kết. Các con sẽ yếu đuối khi các con chia rẽ."</p>

The Perfect Heart	TRÁI TIM HOÀN HẢO
<p>One day a young man was standing in the middle of the town proclaiming that he had the most beautiful heart in the whole valley. A large crowd gathered and they all admired his heart for it was perfect. There was not a mark or a flaw in it. Yes, they all agreed it truly was the most beautiful heart they had ever seen.</p> <p>The young man was very proud and boasted more loudly about his beautiful heart.</p> <p>Suddenly, an old man appeared at the front of the crowd and said "Why your heart is not nearly as beautiful as mine."</p> <p>The crowd and the young man looked at the old man's heart. It was beating strongly, but full of scars, it had places where pieces had been removed and other pieces put in, but they didn't fit quite right and there were several jagged edges. In fact, in some places there were deep gouges where whole pieces were missing.</p> <p>The people stared - how can he say his heart is more beautiful, they thought? The young man looked at the old man's heart and saw its state and laughed.</p> <p>"You must be joking," he said. "Compare your heart with mine, mine is perfect and yours is a mess of scars and tears."</p> <p>"Yes," said the old man, "Yours is perfect looking but I would never trade with you. You see, every scar represents a person to whom I have given my love. I tear out a piece of my heart and give it to them, and often they give me a piece of their heart which fits into the empty place in my heart. But, because the pieces aren't exact, I have some rough edges, which I cherish, because they remind me of the love we shared. Sometimes I have given pieces of my heart away, and the other person hasn't returned a piece of his heart to me. These are the empty gouges - giving love is taking a chance. Although these gouges are painful, they stay</p>	<p>Có một chàng thanh niên đứng giữa thị trấn và tuyên bố mình có trái tim đẹp nhất vì chẳng hề có một tí vết hay rạn nứt nào. Đám đông đều đồng ý đó là trái tim đẹp nhất mà họ từng thấy. Bỗng một cụ già xuất hiện và nói:</p> <p>"Trái tim của anh không đẹp bằng trái tim tôi!". Chàng trai cùng đám đông ngẩng nhìn trái tim của cụ. Nó đang đập mạnh mẽ nhưng đầy những vết sẹo. Có những phần của tim đã bị lấy ra và những mảnh tim khác được đắp vào nhưng không vừa khít nên tạo một bề ngoài sần sùi, lởm chởm; có cả những đường rãnh khuyết vào mà không hề có mảnh tim nào trám thay thế. Chàng trai cười nói:</p> <p>- Chắc là cụ nói đùa! Trái tim của tôi hoàn hảo, còn của cụ chỉ là những mảnh ghép vá đầy sẹo và vết cắt.</p> <p>- Mỗi vết cắt trong trái tim tôi tượng trưng cho một người mà tôi yêu, không chỉ là những cô gái mà còn là cha mẹ, anh chị, bạn bè... Tôi xé một mẩu tim mình trao cho họ, thường thì họ cũng sẽ trao lại một mẩu tim của họ để tôi đắp vào nơi vừa xé ra. Thế nhưng những mẩu tim chẳng hoàn toàn giống nhau, mẩu tim của cha mẹ trao cho tôi lớn hơn mẩu tôi trao lại họ, ngược lại với mẩu tim của tôi và con cái tôi. Không bằng nhau nên chúng tạo ra những nếp sần sùi mà tôi luôn yêu mến vì chúng nhắc nhở đến tình yêu mà tôi đã chia sẻ. Thỉnh thoảng tôi trao mẩu tim của mình nhưng không hề được nhận lại gì, chúng tạo nên những vết khuyết. Tình yêu đôi lúc chẳng cần sự đền đáp qua lại. Dù những vết khuyết đó thật đau đớn nhưng tôi vẫn luôn hy vọng một ngày nào đó họ sẽ trao lại cho tôi mẩu tim của họ, lấp đầy khoảng trống mà tôi luôn chờ đợi.</p> <p>Chàng trai đứng yên với giọt nước mắt lăn trên má. Anh bước tới, xé một mẩu từ trái tim hoàn hảo của mình và trao cho cụ già. Cụ già cũng xé một mẩu từ trái tim đầy vết</p>

<p>open, reminding me of the love I have for these people, I hope someday they may return and fill the space I have waiting. So now do you see what true beauty is?" The young man stood silently with tears running down his cheeks. He walked up to the old man, reached into his perfect young and beautiful heart, and ripped a piece out. He offered it to the old man with trembling hands. The old man took his offering, placed it in his heart and then took a piece from his old scarred heart and placed it in the wound in the young man's heart. It fit, but not perfectly, as there were some jagged edges. The young man looked at his heart, not perfect anymore but more beautiful than ever, since love from the old man's heart flowed into his. They embraced and walked away side by side. How sad it must be to go through life with a whole heart.</p>	<p>tích của cụ trao cho chàng trai. Chúng vừa nhưng không hoàn toàn khớp nhau, tạo nên một đường lồi lõm chớm trên trái tim chàng trai. Trái tim của anh không còn hoàn hảo nhưng lại đẹp hơn bao giờ hết vì tình yêu từ trái tim của cụ già đã chảy trong tim anh...</p>
<p><b>Angel with a red hat</b></p>	<p><b>Thiên thần mũ đỏ</b></p>
<p>I was scared as I sat in the coffee shop. Tomorrow I would have spinal surgery. The risk was high, but my faith was strong. I prayed, "Oh, heavenly Father, in my time of trial, send me an angel."</p> <p>As I looked up, preparing to leave, I saw an elderly lady walking very slowly to the register. I stood by her, admiring her flair for fashion - a bright paisley dress of red and purple, a scarf, a brooch, and a brilliant scarlet hat. I said, "Excuse me, madam. I just must say what a beautiful woman you are."</p> <p>She friendly clasped my hand and said, "My child, bless you, for you see, I have an artificial arm and a plate in the other, and my leg is not my own. It takes me quite some time to get dressed. I do my best, but as years go by, people don't seem to think it matters. You've made me feel so special today. May the Lord watch over and bless you." As she walked away, she had touched</p>	<p>Ngồi một mình trong quán cà phê, tôi cảm thấy rất lo sợ. Ngày mai, tôi phải trải qua một cuộc phẫu thuật cột sống. Khả năng xảy ra rủi ro là rất lớn, nhưng tôi vẫn cố bám lấy niềm tin. "Thượng Đế ơi, xin Người hãy gửi cho con một thiên thần để giúp con vượt qua thử thách ngày mai!" tôi thì thầm khẩn nguyện.</p> <p>Khi ngẩng đầu nhìn lên và chuẩn bị rời khỏi quán, tôi thấy một người phụ nữ đã lớn tuổi đang chậm rãi bước đến gần quầy tính tiền. Tôi đứng cạnh bà, lòng thầm ngưỡng mộ bộ váy thời trang có hình những cánh hoa màu đỏ và tím rất trang nhã mà bà đang mặc, cả chiếc khăn quàng cổ, chiếc ghim cài và chiếc mũ màu đỏ tía nổi bật. "Xin lỗi bà, bà quả thật là một người phụ nữ xinh đẹp!" tôi buột miệng.</p> <p>Bà nắm chặt tay tôi một cách thân ái và bảo: "Con gái à, ta cảm ơn con nhiều lắm. Ta có một cánh tay giả, và cả cánh tay còn lại cũng phải nẹp sắt. còn cái chân này cũng không phải thật đâu. Ta phải tồn khá</p>

<p>my soul in such away that I knew she could have only been the angel.</p> <p>- Tami S. Fox -</p>	<p>nhiều thời gian để thay quần áo cơ đấy. Ta luôn cố gắng hết sức mình, nhưng lâu quá cũng thành quen rồi. Con đã khiến ta cảm thấy vui lắm. Cầu mong Thượng Đế luôn dõi theo và ban phước lành cho con!" Nhìn bà đi khỏi, tôi chợt cảm thấy lòng mình thật nhẹ nhõm. Bà quả thật là một thiên thần mà Thượng Đế đã gửi đến cho tôi.</p>
<p><b>Lady, are you rich?</b></p>	<p><b>Thưa cô, cô giàu chứ ạ?</b></p>
<p>They huddled inside the storm door - two children in ragged outgrow coats.</p> <p>"Any old papers, lady?"</p> <p>I was busy. I wanted to say no - until I looked down at their feet. Thin little sandals, sopped with sleet. "Come in and I'll make you a cup of hot cocoa." There was no conversation. Their soggy sandals left marks upon the hearthstone.</p> <p>Cocoa and toast with jam to fortify against the chill outside. I went back to the kitchen and started again on my household budget... The silence in the front room struck through to me. I looked in.</p> <p>The girl held the empty cup in her hands, looking at it. The boy asked in flat voice, "Lady... are you rich?"</p> <p>"Am I rich? Mercy, no!" I looked at my shabby slipcovers.</p> <p>The girl put her cup back in its saucer - carefully. "Your cups match your saucers." Her voice was old with a hunger that was not of the stomach.</p> <p>They left then, holding their bundles of papers against the wind. They hadn't said thank you. They didn't need to. They had done more than that. Plain blue pottery cups and saucers. But they matched. I tested the potatoes and stirred the gravy. Potatoes and brown gravy - a roof over our heads - my man with a good steady job - these things matched, too.</p>	<p>Hai đứa bé co mình trong chiếc áo khoác qu ákhô, rách rưới đứng nép vào nhau phía sau cánh cửa, run rẩy mời tôi:</p> <p>"Thưa cô, cô mua báo cũ không ạ?"</p> <p>Tôi đang bận, chỉ muốn từ chối một tiếng cho xong, thế nhưng khi nhìn xuống đôi chân của chúng, tôi thật không đành lòng. Những đôi dép lê bé xíu, ướt sũng vì mưa tuyết. "Vào nhà đi, cô sẽ làm cho mỗi đứa một ly cacao nóng!" Chúng lặng lẽ bước theo tôi. Hai đôi dép lê sũng nước được đặt trên bệ lò sưởi để hong cho khô.</p> <p>Cacao và bánh mì nướng ăn kèm mứt có thể làm ấm lòng trước cái lạnh buốt giá bên ngoài. Đưa thức ăn cho bọn trẻ xong, tôi lại vào bếp để tiếp tục với những con số chi tiêu trong gia đình.</p> <p>Không khí yên ắng trong phòng khách khiến tôi cảm thấy hơi làm lạ. Tôi nhìn vào trong phòng.</p> <p>Cô bé đang cầm chiếc tách đã uống cạn trên tay, ngắm nhìn một cách say mê. Cậu bé đi cùng rụt rè: "Thưa cô, cô có giàu không ạ?"</p> <p>"Cô giàu có ư? Không, không đâu cháu ạ!" - Vừa nói, tôi vừa ngao ngán nhìn tấm khăn trải bàn đã sờn cũ của mình.</p> <p>Cô bé cẩn thận đặt chiếc tách vào đĩa. "Những chiếc tách của cô thật hợp với bộ đĩa!" Giọng nói của cô bé có vẻ thèm thuồng.</p> <p>Thế rồi chúng ra đi, trên tay cầm theo gói báo cũ, băng mình trong ngọn gió rét căm căm. Chúng không nói lời cảm ơn. Nhưng quả thật, chúng không cần phải cảm ơn</p>

<p>I moved the chairs back from the fire and tidied the living room. The muddy prints of small sandals were still wet upon my hearth. I let them be. I want them there in case I ever forget again how very rich I am.</p>	<p>tôi. Những gì chúng đã làm cho tôi còn hơn cả tiếng cảm ơn. Những chiếc tách và đĩa bằng gốm màu xanh trơn của tôi là loại thường thôi. Nhưng chúng là một bộ rất hợp. Tôi nếm thử món khoai tây và khuấy nồi súp. Khoai tây và món súp, rồi mái nhà, cả người chồng của tôi với công việc ổn định - tất cả đều rất phù hợp với tôi. Tôi đẩy chiếc ghế đang ở trước lò sưởi vào chỗ cũ và dọn dẹp lại căn phòng cho gọn gàng. Vết bùn từ đôi dép lê ướt sũng của hai đứa bé vẫn còn đọng lại trên mặt lò sưởi, nhưng tôi không lau đi. Tôi muốn giữ chúng lại, để lỡ đâu có ngày tôi lại quên rằng mình giàu có đến mức nào.</p>
<p><b>The miracle bridge</b></p>	<p><b>Cây cầu kỳ vĩ</b></p>
<p>The Brooklyn Bridge that spans the river between Manhattan and Brooklyn is simply an engineering miracle. In 1883, a creative engineer, John Roebling, was inspired by an idea for this spectacular bridge project. However, bridge-building experts told him to forget it, it just was not possible. Roebling convinced his son, Washington, an up-and-coming engineer, that the bridge could be built. The two of them conceived the concept of how it could be accomplished, and how to overcome the obstacles. Somehow they convinced bankers to finance the project. Now with unharnessed excitement and energy, they hired their crew and began to build their dream bridge.</p> <p>The project was only a few months under way when a tragic on-site accident killed John Roebling and severely injured his son. Washington was severely brain-damaged, unable to talk or walk. Everyone thought that the project would have been scrapped since the Roeblings were the only ones who understood how the bridge could be built. Though Washington Roebling was unable to move or talk, his mind was as sharp as ever. One day, as he lay in his hospital bed, an idea flashed in his mind as to how to develop a communication code. All he</p>	<p>Cầu Brooklyn bắc ngang con sông nằm giữa vùng Manhattan và Brooklyn được xem là phép lạ của ngành xây dựng. Vào năm 1883, một kỹ sư giàu óc sáng tạo tên là John Roebling, cảm thấy hứng thú với ý tưởng sẽ xây cây cầu ngoạn mục này. Tuy nhiên, các chuyên gia cầu đường bảo ông hãy quên ý tưởng đó đi vì đó là một dự án bất khả thi. Không nản lòng, ông thuyết phục con trai mình là Washington, cũng là một kỹ sư đầy tiềm năng. Cả hai cha con cùng ấp ủ ý tưởng về cách hoàn thành cây cầu và cách vượt qua mọi trở ngại. Bằng mọi cách, họ thuyết phục các ngân hàng đầu tư tài chính cho dự án xây cầu này. Hết sức phấn khởi và nhiệt thành, họ tuyển nhân công và bắt đầu xây cây cầu như mơ ước của mình.</p> <p>Dự án mới tiến hành được vài tháng thì tai họa ập đến. Một tai nạn ngay tại công trường đã cướp đi sinh mạng của John Roebling, còn Washington, con trai ông, thì bị tổn thương não nặng nề, không thể đi đứng và nói được. Ai cũng nghĩ rằng cuối cùng dự án sẽ tan thành mây khói vì chỉ có cha con Roebling là những người duy nhất hiểu được cách xây chiếc cầu này.</p> <p>Mặc dầu không thể đi lại và nói chuyện được, nhưng đầu óc Washington Roebling</p>

<p>could move was one finger, so he touched the arm of his wife with that finger. He tapped out the code to communicate to her what she was to tell the engineers who continued building the bridge. For 13 years, Washington tapped out his instructions with one finger until the spectacular Brooklyn Bridge was finally completed.</p> <p>- From Brian Cavanaugh's A Fresh Packet of Sower's seeds</p>	<p>vẫn còn rất tinh anh. Một hôm, khi đang nằm trong bệnh viện, trong đầu anh chợt nghĩ ra cách hình thành một bộ mã truyền tin. Vận động duy nhất của cơ thể anh là nhúc nhích được một ngón tay. Với bộ mã này, anh dùng ngón tay còn chuyển động được gõ ra ý nghĩ của mình để thông tin với vợ những gì cần nói với các kỹ sư vẫn đang tiếp tục xây dựng cây cầu. Trong suốt 13 năm, Washington đã ra lệnh bằng ngón tay duy nhất còn chuyển động của mình cho đến khi hoàn thành cây cầu Brooklyn kỳ vĩ.</p>
<p><b>Consider this</b></p>	<p><b>Hãy suy ngẫm</b></p>
<p>In 1889, Rudyard Kipling - an author won the Literature Nobel Prize in 1907 received the following rejection letter from the San Francisco Examiner. "I'm sorry, Mr. Kipling, but you just don't know how to use the English language."</p> <p>Winston Churchill failed sixth grade. He did not become Prime Minister of England until he was 62, and then only after a lifetime of defeats and setbacks. His greatest contributions came when he was a "senior citizen."</p> <p>Albert Einstein did not speak until he was four years old and didn't read until he was seven. His teacher described him as "mentally slow, unsociable and adrift forever in his foolish dreams." He was expelled and was refused admittance to the Zurich Polytechnic School.</p> <p>Louis Pasteur was only a mediocre pupil in undergraduate studies and ranked 15th out of 22 in chemistry.</p> <p>General Douglas MacArthur was turned down for admission to West Point not once but twice. But he tried a third time, was accepted and marched into the history books.</p> <p>In 1944, Emmeline Snively, director of the Blue Book Modeling Agency, told modeling hopeful Norma Jean Baker (Marilyn Monroe), "You'd better learn secretarial work or else get married."</p>	<p>Năm 1889, Rudyard Kipling - nhà văn được giải Nobel Văn học năm 1907, đã từng nhận một lá thư từ chối của hội đồng chấm thi San Francisco: "Tôi rất lấy làm tiếc, thưa ông Kipling, nhưng quả thực ông không biết cách sử dụng tiếng Anh."</p> <p>Winston Churchill từng thi rớt kỳ thi vào lớp sáu. Ông trở thành Thủ tướng của nước Anh khi đã 62 tuổi, sau cả một đời chỉ toàn gặp thất bại. Sự đóng góp lớn nhất của ông là khi ông đã về hưu.</p> <p>Albert Einstein đến năm lên 4 tuổi mới biết nói, và phải đến năm 7 tuổi mới biết đọc. Thầy giáo đã từng nhận xét về ông như sau: "Chậm phát triển, khó gần, luôn có những ước mơ ngớ ngẩn." Ông từng bị đuổi học và bị từ chối nhận vào trường Bách khoa Zurich.</p> <p>Louis Pasteur chỉ là một sinh viên bình thường trong số những sinh viên chưa tốt nghiệp, từng xếp thứ hạng 15/22 ở môn Hóa.</p> <p>Tướng Douglas MacArthur đã từng bị từ chối gia nhập West Point không chỉ một mà đến hai lần. Đến lần thứ ba, ông mới được chấp nhận và đã lập nhiều chiến công ghi vào sử sách.</p> <p>Năm 1944, Emmeline Snively, giám đốc của hãng đào tạo người mẫu Blue Book từng nói với cô người mẫu triển vọng Norma Jean Baker (Marilyn Monroe)</p>



<p>While turning down the British rock group called The Beatles, one executive of Decca Recording Company said, "We don't like their sound. Groups of guitars are on the way out."</p> <p>In 1954, Jimmy Denny, manager of the Grand Ole Opry, fired Elvis Presley after one performance. He told Presley, "You ain't goin' nowhere... son. You ought to go back to drivin' a truck."</p> <p>When Alexander Graham Bell invented the telephone in 1876, it did not ring off the hook with calls from potential backers. President Rutherford Hayes said, "That's an amazing invention, but who would ever want to use one of them?"</p> <p>When Thomas Edison invented the light bulb, he tried over 2,000 experiments before he got it to work. A young reporter asked him how it felt to fail so many times. He said, "I never failed once. I invented the light bulb. It just happened to be a 2,000-step process."</p> <p>After years of progressive hearing loss, by age 46 German composer Ludwig van Beethoven had become completely deaf. Nevertheless, he wrote his greatest music - including five symphonies - during his later years.</p> <p>Failure is only the opportunity to begin again more intelligently. - Henry Ford</p>	<p>rằng: "Cô nên học làm thư ký hay lấy chồng đi thì hơn."</p> <p>Khi từ chối ban nhạc rock The Beatles của Anh, người quản lý của hãng thu âm Decca đã nói rằng: "Chúng tôi không thích thứ âm nhạc của họ. Mấy nhóm guitar như thế đã lỗi thời rồi!"</p> <p>Năm 1954, Jimmy Denny, giám đốc của hãng Grand Ole Opry, đã sa thải Elvis Presley chỉ sau một buổi biểu diễn. Ông nói với Presley rằng: "Anh chẳng thể đi đến đâu được. Anh nên quay về lái xe tải đi thì hơn."</p> <p>Khi Alexander Graham Bell ph á minh ra chiếc điện thoại đầu tiên vào năm 1876, nó đã không nhận được sự ủng hộ của mọi người. Tổng thống Rutherford Hayes nói: "Đây quả thực là một phát minh gây ngạc nhiên, nhưng liệu có ai muốn sử dụng nó không?"</p> <p>Trước khi phát minh ra bóng đèn tròn, Thomas Edison đã tiến hành hơn 2.000 cuộc thử nghiệm. Một phóng viên trẻ hỏi về cảm giác của ông sau khi thất bại quá nhiều lần như vậy. Ông nói: "Tôi chưa bao giờ thấy mình thất bại, dù chỉ một lần. Tôi phát minh ra bóng đèn tròn. Quá trình phát minh này có đến 2.000 bước".</p> <p>Sau nhiều năm thính lực bị giảm, đến năm 46 tuổi, nhà soạn nhạc người Đức Ludwig van Beethoven hoàn toàn không thể nghe được. Bất chấp điều đó, ông vẫn viết được những tuyệt phẩm âm nhạc - gồm năm bản nhạc giao hưởng - vào những năm cuối đời của mình.</p> <p>Thất bại chính là cơ hội để bạn khởi đầu lần nữa một cách hoàn hảo hơn. - Henry Ford</p>
<p><b>Unconditional love</b></p>	<p><b>Tình yêu vô điều kiện</b></p>
<p>A story is told about a soldier who was finally coming home after having fought in Vietnam. He called his parents from San Francisco.</p> <p>"Mom and Dad, I'm coming home, but I've a favor to ask. I have a friend I'd like to bring home with me."</p>	<p>Câu chuyện kể về một người lính cuối cùng cũng về nhà sau cuộc chiến ở Việt Nam. Anh ấy gọi điện cho bố mẹ của mình từ San Francisco.</p> <p>"Bố mẹ ơi, con sắp về rồi, nhưng con có một thỉnh cầu. Con muốn mang một người bạn về nhà cùng với mình"</p>

"Sure," they replied, "we'd love to meet him."

"There's something you should know the son continued, "he was hurt pretty badly in the fighting. He stepped on a landmine and lost an arm and a leg. He has nowhere else to go, and I want him to come live with us."

"I'm sorry to hear that, son. Maybe we can help him find somewhere to live." "No, Mom and Dad, I want him to live with us." "Son," said the father, "you don't know what you're asking. Someone with such a handicap would be a terrible burden on us. We have our own lives to live, and we can't let something like this interfere with our lives. I think you should just come home and forget about this guy. He'll find a way to live on his own."

At that point, the son hung up the phone. The parents heard nothing more from him. A few days later, however, they received a call from the San Francisco police. Their son had died after falling from a building, they were told. The police believed it was suicide. The grief-stricken parents flew to San Francisco and were taken to the city morgue to identify the body of their son. They recognized him, but to their horror they also discovered something they didn't know, their son had only one arm and one leg.

The parents in this story are like many of us. We find it easy to love those who are good-looking or fun to have around, but we don't like people who inconvenience us or make us feel uncomfortable. We would rather stay away from people who aren't as healthy, beautiful, or smart as we are. Thankfully, there's someone who won't treat us that way. Someone who loves us with an unconditional love that welcomes us into the forever family, regardless of how messed up we are.

"Được thôi" họ trả lời, "Bố mẹ cũng muốn gặp anh ấy." Người con trai tiếp tục "Có điều này bố mẹ nên biết, anh ấy bị thương khá nặng trong chiến tranh. Anh ấy giẫm phải quả mìn và mất một cánh tay và một chân. Anh ấy không còn nơi nào để đi, và con muốn anh ấy đến sống cùng chúng ta."

"Con trai à, bố buồn khi nghe chuyện này. Chúng ta có thể tìm cho anh ấy một chỗ để ở nhé." "Không, bố mẹ à, con muốn anh ấy sống cùng với chúng ta."

"Con trai à," người cha nói, "con không biết con đang định hỏi cái gì à. Người tàn tật như thế sẽ là gánh nặng khủng khiếp cho chúng ta đấy. Chúng ta có cuộc sống riêng của mình nữa, chúng ta không thể dính líu vào việc này được. Bố nghĩ con nên về nhà và quên anh bạn đó đi. Anh ấy sẽ biết cách tự lo liệu thôi."

Nghe tới đây, anh con trai gác điện thoại. Bố mẹ anh không được tin tức gì thêm từ anh nữa. Tuy nhiên, vài ngày sau, họ nhận được cuộc điện thoại từ cảnh sát ở San Francisco. Họ được báo là con trai của mình đã chết sau khi rơi khỏi toà nhà. Cảnh sát cho đó là vụ tự sát.

Bố mẹ mòn mỏi vì đau buồn đã đáp máy bay đến San Francisco và được đưa đến nhà xác thành phố để nhận diện thi thể con trai của họ. Họ đã nhận ra anh ấy, nhưng trước nỗi kinh hãi của mình họ cũng phát hiện ra được điều mà họ không biết, con trai của họ chỉ có một cánh tay và một chân. Bố mẹ trong câu chuyện này giống như nhiều người trong chúng ta. Chúng ta cảm thấy dễ yêu những người có ngoại hình dễ nhìn hay vui tính ở quanh mình, nhưng chúng ta lại không ưa những người làm phiền chúng ta hoặc làm chúng ta cảm thấy không thoải mái. Chúng ta muốn tránh xa những người không khoẻ mạnh, xinh đẹp, hoặc thông minh như chúng ta. May mắn thay, có người sẽ không đối xử với chúng ta như vậy. Họ yêu thương chúng ta bằng một tình yêu vô điều kiện

	và chào đón chúng ta vào gia đình mãi mãi, bất kể chúng ta sai phạm điều gì.
<b>Lessons from a jigsaw puzzle</b>	<b>Bài học từ trò chơi ghép hình</b>
<p>Don't force a fit. If something is meant to be, it will come together naturally. When things aren't going so well, take a break. Everything will look different when you return. Be sure to look at the big picture. Getting hung up on the little pieces only leads to frustration. Perseverance pays off. Every important puzzle went together bit by bit, piece by piece. When one spot stops working, move to another. But be sure to come back later. Establish the border first. Boundaries give a sense of security and order. Don't be afraid to try different combinations. Some matches are surprising. Anything worth doing takes time and effort. A great puzzle can't be rushed. Take time to celebrate your successes, even little ones. They will encourage you to go ahead. Life is not the sum of what we have been, but what we yearn to be.</p>	<p>Chúng ta không thể mong muốn tất cả mọi thứ sẽ phải hoàn thiện ngay lập tức. Hãy để sự việc thể hiện theo đúng bản chất tự nhiên của chúng. Khi mọi việc không trôi chảy, hãy nghỉ ngơi đôi chút. Mọi thứ sẽ khác đi khi bạn quay lại. Đừng quên có lúc bạn phải nhìn vào bức tranh toàn cảnh. Loay hoay với những mảnh nhỏ chỉ khiến bạn nản chí. Lòng kiên trì sẽ được đền đáp. Mọi thử thách lớn đều được giải quyết từng bước một. Mỗi khi gặp bế tắc, hãy chuyển sang một hướng khác. Và sau đó nhớ quay lại. Việc đầu tiên bạn cần làm là thiết lập đường biên. Có ranh giới, bạn mới cảm nhận được sự an toàn và trật tự. Đừng ngại thử nhiều cách kết hợp khác nhau. Đôi khi chúng sẽ khít khao đến ngạc nhiên. Bất kỳ điều gì đáng làm cũng đều đòi hỏi sự kiên trì và nỗ lực. Bạn không thể vội vã trước một thách thức lớn. Hãy dành thời gian để tận hưởng những thành công dù nhỏ bé của mình. Chúng sẽ động viên bạn bước tiếp. Cuộc đời không phải là tổng thể những gì chúng ta đạt được, mà là những gì chúng ta khao khát vươn tới.</p>
<b>Roles, and how we play them</b>	<b>Bài học về cách chấp nhận</b>
<p>Whenever I'm disappointed with my spot in life, I stop and think about little Jamie Scott. Jamie was trying out for a part in a school play.</p> <p>His mother told me that he'd set his heart on being in it, though she feared he would not be chosen.</p> <p>On the day the parts were awarded, I went with her to collect him after school. Jamie rushed up to her, eyes shining with pride and excitement. "Guess what, Mum," he shouted, and then said those words that remain a lesson to me: "I've been chosen to clap and cheer."</p>	<p>Mỗi lần gặp thất bại trong cuộc sống, tôi lại nghĩ ngay đến câu chuyện của cậu bé Jamie Scott. Ngày đó, Jamie đang thử diễn một vai trong vở kịch của trường.</p> <p>Mẹ cậu bé nói với tôi rằng em đã đặt hết tâm huyết vào vai diễn thử này, mặc dầu trong thâm tâm bà lo sợ con trai mình sẽ không được chọn.</p> <p>Đến ngày nhà trường quyết định chọn vai diễn, tôi theo bà đến trường để đón Jamie sau giờ tan học. Vừa nhìn thấy mẹ, Jamie chạy vội ngay đến, đôi mắt sáng long lanh ngập tràn hân diện và thích thú: "Mẹ ơi, mẹ đoán thử xem nào?", cậu bé la toáng lên rồi nói luôn câu trả lời mà sau này trở thành bài học cho tôi: "Con được cô chọn là người vỗ tay và cổ vũ, mẹ ạ!"</p>

The Circus	Rạp xiếc
<p>Once when I was a teenager, my father and I were standing in line to buy tickets for the circus. Finally, there was only one family between us and the ticket counter.</p> <p>This family made a big impression on me. There were eight children, all probably under the age of 12. You could tell they didn't have a lot of money. Their clothes were not expensive, but they were clean.</p> <p>The children were well-behaved, all of them standing in line, two-by-two behind their parents, holding hands. They were excitedly jabbering about the clowns, elephants and other acts they would see that night. One could sense they had never been to the circus before. It promised to be a highlight of their young lives.</p> <p>The father and mother were at the head of the pack standing proud as could be. The mother was holding her husband's hand, looking up at him as if to say, "You're my knight in shining armor." He was smiling and basking in pride, looking at her as if to reply, "You got that right."</p> <p>The ticket lady asked the father how many tickets he wanted. He proudly responded, "Please let me buy eight children's tickets and two adult tickets so I can take my family to the circus."</p> <p>The ticket lady quoted the price. The man's wife let go of his hand, her head dropped, the man's lip began to quiver. The father leaned a little closer and asked, "How much did you say?"</p> <p>The ticket lady again quoted the price. The man didn't have enough money.</p> <p>How was he supposed to turn and tell his eight kids that he didn't have enough money to take them to the circus?</p> <p>Seeing what was going on, my dad put his hand into his pocket, pulled out a \$20 bill and dropped it on the ground. (We were not wealthy in any sense of the word!) My father reached down, picked up the bill, tapped the man on the shoulder and said,</p>	<p>Một lần, khi tôi còn là thiếu niên, bố và tôi cùng đứng xếp hàng mua vé xem xiếc. Rốt cuộc rồi cũng chỉ còn duy nhất 1 gia đình đứng trước chúng tôi ở quầy bán vé.</p> <p>Gia đình đó đã gây một ấn tượng mạnh đối với tôi. Họ có 8 đứa trẻ, có lẽ tất cả đều nhỏ hơn 12 tuổi. Có thể nói là họ không có nhiều tiền. Quần áo của họ không đắt, tuy nhiên chúng rất gọn gàng.</p> <p>Bọn trẻ cư xử rất phải phép, tất cả chúng đều đứng xếp hàng, cứ hai đứa một nắm tay nhau đứng xếp sau bố mẹ chúng. Chúng háo hức nói về những chú hề, những con voi và các diễn viên khác mà tối nay chúng sẽ được xem. Có thể nhận thấy trước kia chúng chưa từng được đi xem xiếc và buổi xem xiếc này hứa hẹn sẽ là một sự kiện đáng nhớ trong thời niên thiếu của chúng.</p> <p>Bố mẹ bọn trẻ đứng trước bọn trẻ hết sức tự hào. Người mẹ nắm tay chồng, nhìn ông ấy như muốn nói: "Anh là một hiệp sĩ trong bộ giáp chói ngời." Người chồng mỉm cười và chìm đắm trong niềm kiêu hãnh, nhìn người vợ như muốn đáp: "Em nói đúng."</p> <p>Cô bán vé hỏi người bố xem ông ấy muốn mua mấy vé. Ông nói một cách hãnh diện: "Vui lòng cho tôi mua 8 vé trẻ em và 2 vé người lớn để tôi có thể đưa gia đình mình vào xem xiếc."</p> <p>Cô bán vé nói số tiền cần trả. Người vợ lập tức buông tay chồng cúi đầu, môi người đàn ông bắt đầu run. Ông cúi gằm một chút đến cô bán vé và hỏi, "Cô nói là bao nhiêu cơ?"</p> <p>Cô bán vé nói lại số tiền cần trả. Người đàn ông không có đủ tiền.</p> <p>Làm sao ông có thể quay lại và nói với 8 đứa con của mình rằng ông không có đủ tiền để đưa chúng vào rạp xiếc đây?</p> <p>Nhìn thấy sự việc diễn ra, bố tôi đưa tay vào túi, lấy ra đồng 20 đô la và làm rơi xuống đất. (Chúng tôi không phải là những người giàu có theo đúng nghĩa!) Bố</p>

<p>"Excuse me, sir, this fell out of your pocket."</p> <p>The man knew what was going on. He wasn't begging for a handout but certainly appreciated the help in a desperate, heartbreaking, embarrassing situation. He looked straight into my dad's eyes, took my dad's hand in both of his, squeezed tightly onto the \$20 bill, and with his lip quivering and a tear streaming down his cheek, he replied, "Thank you, thank you, sir. This really means a lot to me and my family."</p> <p>My father and I went back to our car and drove home. We didn't go to the circus that night, but we didn't go without.</p>	<p>tôi với xuống, nhặt tờ tiền, vỗ vai người đàn ông và nói: "Xin lỗi, thưa ông, cái này rơi ra từ túi của ông."</p> <p>Người đàn ông hiểu ngay chuyện gì đang diễn ra. Ông ấy không cầu xin một sự bố thí nhưng chắc chắn rất biết ơn sự giúp đỡ đó trong tình huống tuyệt vọng, thê thảm và xấu hổ như vậy. Ông ấy nhìn thẳng vào mắt bố tôi, nắm lấy tay bố tôi bằng cả hai tay mình, ép chặt tờ tiền 20 đô la và mấp máy môi với một hàng nước mắt chảy trên má, ông ấy nói: "Cảm ơn ông, cảm ơn ông. Việc làm của ông có ý nghĩa vô cùng lớn đối với tôi và gia đình tôi."</p> <p>Bố và tôi quay lại xe rồi lái xe về nhà. Tôi đó chúng tôi không xem xiếc, nhưng chúng tôi đã không tốn công vô ích.</p>
<p><b>Lunce with God</b></p>	<p><b>Bữa trưa với Thượng Đế</b></p>
<p>There once was a little boy who wanted to meet God. He knew it was a long trip to where God lived, so he packed his suitcase with Twinkies and a six-pack of root beer and started his journey.</p> <p>When he had gone about three blocks, he met an old woman. She was sitting in the park just staring at some pigeons. The boy sat down next to her and opened his suitcase. He was about to take a drink from his root beer when he noticed that the old lady looked hungry, so he offered her a Twinkie.</p> <p>She gratefully accepted it and smiled at him. Her smile was so pretty that the boy wanted to see it again, so he offered her a root beer. Once again she smiled at him. The boy was delighted! They sat there all afternoon eating and smiling, but they never said a word.</p> <p>As it grew dark, the boy realized how tired he was, and he got up to leave; but before he had gone more than a few steps, he turned around, ran back to the old woman and gave her a hug. She gave him her biggest smile ever.</p>	<p>Có một cậu bé muốn gặp Thượng Đế. Cậu biết rằng phải đi cả một quãng đường rất dài mới có thể đến được nơi ở của Người, nên gói ghém mang theo bên mình những chiếc bánh Twinkie và cả sáu hộp nước trái cây, rồi bắt đầu cuộc hành trình.</p> <p>Khi đi qua được khoảng ba dãy phố, cậu gặp một bà lão. Bà đang ngồi trong công viên, chăm chú nhìn lũ bồ câu. Cậu bé ngồi xuống cạnh bà và mở túi xách của mình ra. Cậu định uống một hộp nước trái cây, nhưng chợt để ý thấy bà lão có vẻ đói, nên không ngần ngại mời bà một chiếc bánh.</p> <p>Bà cảm ơn, cầm lấy bánh và mỉm cười với cậu. Nụ cười của bà tươi tắn đến nỗi cậu bé muốn trông thấy một lần nữa, thế nên cậu mời bà một hộp nước trái cây. Bà lại cười với cậu. Cậu bé cảm thấy rất vui sướng! Họ ngồi đó cả buổi chiều, ăn bánh và mỉm cười với nhau, họ không cần nói với nhau một lời nào.</p> <p>Khi trời bắt đầu tối, cậu bé cảm thấy mệt nên đứng dậy ra về. Đi được vài bước, cậu quay trở lại, chạy đến bên bà và ôm bà. Bà cười với cậu - một nụ cười đẹp nhất mà cậu từng được thấy.</p>

<p>When the boy opened the door to his own house a short time later, his mother was surprised by the look of joy on his face. She asked him, "What did you do today that made you so happy?"</p> <p>He replied, "I had lunch with God." But, before his mother could respond, he added, "You know what? She's got the most beautiful smile I've ever seen!"</p> <p>Meanwhile, the old woman, also radiant with joy, returned to her home. Her son was stunned by the look of peace on her face; and he asked, "Mother, what did you do today that made you so happy?"</p> <p>She replied, "I ate Twinkies in the park with God." But, before her son responded, she added, "You know, he's much younger than I expected."</p>	<p>Không lâu sau, khi cậu mở cửa bước vào nhà, mẹ cậu rất đỗi ngạc nhiên vì nét mặt tươi tắn hân hoan của cậu.</p> <p>Mẹ cậu hỏi: "Hôm nay có chuyện gì mà trông con vui thế?" Cậu trả lời: "Con đã ăn trưa với Thượng Đế mẹ à!" trước khi mẹ cậu kịp nói, cậu lại tiếp: "Mẹ biết không, Người có nụ cười đẹp nhất mà con từng thấy!"</p> <p>Trong khi đó, bà lão cũng về tới nhà, khuôn mặt rạng rỡ niềm vui. Con trai bà lấy làm ngạc nhiên trước niềm hạnh phúc rạng ngời trên gương mặt bà: "Mẹ ơi, hôm nay có chuyện gì khiến mẹ vui đến thế?" Bà đáp: "Mẹ ăn bánh Twinkie trong công viên với Thượng Đế." Trước khi con trai bà kịp nói, bà lại tiếp: "Con biết không, Người còn bé hơn là mẹ nghĩ cơ đấy!"</p>
<b>Puppies for sale</b>	<b>Bán chó con</b>
<p>A store owner was tacking a sign above his door that read "Puppies for Sale". Signs have a way of attracting children, and soon a little boy appeared at the store and asked, "How much are you gonna sell those puppies for?" The store owner replied, "Anywhere from \$30 to \$50."</p> <p>The little boy reached into his pocket and pulled out some change. "I have \$2.37, can I look at them?" The store owner smiled and whistled. Out of the back of the store came his dog running down the aisle followed by five little puppies.</p> <p>One puppy was lagging considerably behind. Immediately the little boy singled out the lagging, limping puppy. "What's wrong with that little dog?" he asked.</p> <p>The man explained that when the puppy was born the vet said it had a bad hip socket and would limp for the rest of it's life. The little boy got really excited and said "That's the puppy I want to buy!" The man replied "No, you don't want to buy that little dog. If you really want him, I'll give him to you."</p> <p>The little boy got upset. He looked straight into the man's eyes and said, "I don't want you to give him to me. He is worth every bit</p>	<p>Chủ một cửa hàng bách hóa dính kèm trên bảng hiệu ở cửa hàng dòng chữ "Bán chó con". Bảng hiệu liền thu hút trẻ nhỏ ngay, và đúng như vậy, một cậu bé đã đến dưới bảng hiệu của chủ cửa hàng bách hóa. "Ông định bán những con chó nhỏ với giá bao nhiêu?", cậu bé hỏi. Chủ cửa hàng bách hóa trả lời: "Bất cứ giá nào từ 30 đô la đến 50 đô la".</p> <p>Cậu bé lấy trong túi và đặt ra ngoài một ít tiền lẻ. "Cháu có 2 đô la 37 xu", cậu bé nói. "Làm ơn cho cháu nhìn chúng được không?". Chủ cửa hàng bách hóa mỉm cười, huýt gió và đi xuống chuồng chó.</p> <p>Ở đằng sau là một con chó đang bị cách ly. Ngay lập tức cậu bé phát hiện ra con chó khập khiễng, đi chậm phía sau và nói: "Có điều gì không bình thường với con chó nhỏ này à?".</p> <p>Chủ cửa hàng bách hóa giải thích rằng bác sĩ thú y đã khám bệnh cho con chó nhỏ này và phát hiện ra nó không có cái hông. Nó sẽ luôn luôn đi khập khiễng và luôn luôn bị tật. Cậu bé cảm thấy bị kích động và nói: "Đó là con chó nhỏ mà cháu muốn mua". "Không, cháu không nên mua con chó nhỏ đó. Nếu cháu thật muốn nó, chú</p>

<p>as much as the other dogs and I'll pay the full price. In fact, I will give you \$2.37 now and 50 cents every month until I have him paid for."</p> <p>The man countered, "You really don't want to buy this puppy, son. He's never gonna be able to run, jump and play like other puppies." The little boy reached down and rolled up his pant leg to reveal a badly twisted, crippled left leg supported by a big metal brace. He looked up at the man and said, "Well, I don't run so well myself and the little puppy will need someone who understands." The man was now biting his bottom lip. Tears welled up in his eyes... He smiled and said, "Son, I hope and pray that each and every one of these puppies will have an owner such as you."</p>	<p>sẽ tặng nó cho cháu", chủ cửa hàng bách hóa nói.</p> <p>Cậu bé nhận được kết quả hết sức bất ngờ. Cậu nhìn thẳng vào trong đôi mắt của ông chủ cửa hàng bách hóa, chỉ ngón tay về phía con chó và nói: "Cháu không muốn chú tặng con chó cho cháu. Con chó nhỏ đó trị giá nhiều như tất cả con chó khác và cháu sẽ trả giá đầy đủ. Nói tóm lại, cháu sẽ đưa cho chú 2 đô la 37 xu bây giờ, và 50 xu mỗi tháng cho đến khi cháu trả hết cho chú".</p> <p>Chủ cửa hàng bách hóa lưỡng lự và khuyên: "Thật ra cháu không nên mua con chó nhỏ này. Nó không thể chạy, nhảy và chơi với cháu như những con chó khác". Đến đây, cậu bé cúi xuống vén ống quần lên, cái chân cậu bị xoắn rất xấu, chân trái bị tật được chống giữ bởi một thanh kim loại lớn. Cậu bé ngược nhìn chủ cửa hàng bách hóa và trả lời một cách nhẹ nhàng: "Vâng, cháu không đi dạo một mình và con chó nhỏ sẽ cần một người nào đó quan tâm đến." Chủ cửa hàng bách hóa cắn môi dưới của mình, nước mắt trào ra, cười và nói: "Con trai, ta hy vọng và cầu nguyện rằng mỗi một con chó nhỏ sẽ có một người chủ tốt như con."</p>
<p><b>Is that so?</b></p> <p>The Zen master Hakuin was praised by his neighbors as one living a pure life. A beautiful girl whose parents owned a food store lived near him. Suddenly, without any warning, her parents discovered she was with child. This made her parents angry. She would not confess who the man was, but after much harassment at last named Hakuin. In great anger the parents went to the master. "Is that so?" was all he would say. After the child was born it was brought to Hakuin. By this time he had lost his reputation, which did not trouble him, but he took very good care of the child. He obtained milk from his neighbors and everything else the little one needed.</p>	<p><b>Thật thế sao?</b></p> <p>Thiền sư Hakuin luôn được mọi người sống quanh ngài ca ngợi về nếp sống trong sạch, đạo hạnh. Gần nơi ngài sống có một cửa hàng thực phẩm. Hai vợ chồng người chủ cửa hàng có một cô con gái trẻ đẹp. Thật bất ngờ, một hôm hai người bỗng nhận ra cô con gái của mình đã mang thai! Điều này làm cho cha mẹ cô gái bừng bừng nổi giận. Cô lại nhất định không chịu thừa nhận ai là cha của bào thai đó. Tuy nhiên, sau bao nhiêu lần tra vấn hạch hỏi, cuối cùng cô lại chỉ đến thiền sư Hakuin. Trong tâm trạng cực kỳ tức giận, cha mẹ cô lập tức tìm đến chỗ vị thiền sư. Sau khi nghe sự việc, ngài chỉ hỏi lại: "Thật thế sao?" Rồi chẳng biện bạch gì Sau khi đưa</p>

<p>A year later the girl-mother could stand it no longer. She told her parents the truth that the real father of the child was a young man who worked in the fishmarket.</p> <p>The mother and father of the girl at once went to Hakuin to ask his forgiveness, to apologize at length, and to get the child back again.</p> <p>Hakuin was willing. In yielding the child, all he said was, "Is that so?"</p>	<p>bé được sinh ra, người ta mang đến giao cho ngài. Vào lúc này, thanh danh của ngài chẳng còn gì nữa, nhưng ngài không màng đến điều đó. Ngài hết lòng chăm sóc đứa bé.</p> <p>Ngài đi xin sữa từ những người hàng xóm cũng như tất cả những thứ cần thiết để nuôi dưỡng nó.</p> <p>Một năm sau, người mẹ trẻ không còn dằn lòng được nữa, liền thú nhận sự thật với cha mẹ nàng, rằng người cha thực sự của đứa trẻ là một thanh niên làm việc ở chợ cá</p> <p>Cha mẹ nàng lập tức đến chỗ thiền sư Hakuin để tạ lỗi, cầu xin sự tha thứ của ngài, và xin được nhận đứa bé về.</p> <p>Thiền sư vui vẻ chấp thuận. Khi trao lại đứa bé, ngài cũng chỉ nói mỗi một câu: "Thật thế sao?"</p>
<p><b>A broken pot</b></p> <p>A water bearer in India had two large pots, each hung on the ends of a pole which he carried across his neck.</p> <p>One of the pots had a crack in it, while the other pot was perfect and always delivered a full portion of water. At the end of the long walk from the stream to the house, the cracked pot arrived only half full.</p> <p>For a full two years this went on daily, with the bearer delivering only one and a half pots full of water to his house. Of course, the perfect pot was proud of its accomplishments, perfect for which it was made. But the poor cracked pot was ashamed of its own imperfection, and miserable that it was able to accomplish only half of what it had been made to do.</p> <p>After two years of what it perceived to be a bitter failure, it spoke to the water bearer one day by the stream. "I am ashamed of myself, and I want to apologize to you. I have been able to deliver only half my load because this crack in my side causes water to leak out all the way back to your house.</p>	<p><b>Chiếc bình nứt</b></p> <p>Một người gùi nước ở Ấn Độ, có hai cái bình gồm lớn, mỗi cái được cột vào đầu của một sợi dây và rồi được đeo lên cổ anh ta.</p> <p>Một trong hai cái bình thì còn rất tốt và không bị chút rò rỉ nào cả. Cái còn lại bị nứt một chút nên nước bị vơi trên đường về nhà, chúng chỉ còn lại có hai phần ba.</p> <p>Hai năm trời anh ta vẫn sử dụng hai cái bình gùi nước đó, mặc dù lượng nước mà anh ta mang về nhà không còn nguyên vẹn. Và lẽ dĩ nhiên, cái bình tốt tỏ vẻ hãnh diện, trong khi cái bình nứt thì cảm thấy vô cùng xấu hổ.</p> <p>Một ngày nọ, bên dòng suối, cái bình nứt đã thưa chuyện với người gùi nước: "Tôi rất xấu hổ về bản thân và muốn nói lời xin lỗi ông về thời gian đã qua". Anh ta hỏi lại cái bình: "Sao lại phải xin lỗi? Mà người xin lỗi về chuyện gì?". Cái bình nứt đáp lại: "Suốt hai năm qua, do vết nứt của tôi mà nước đã bị rò rỉ trên đường về nhà, ông đã phải làm việc chăm chỉ nhưng kết quả</p>



<p>Because of my flaws, you have to do a lot of this work, and you don't get full value from your efforts," the pot said.</p> <p>The bearer said to the pot, "Did you notice that there were flowers only on your side of the path, but not on the other pot's side? That's because I have always known about your flaw, and I planted flower seeds on your side of the path, and every day while we walk back, you've watered them. For two years I have been able to pick these beautiful flowers to decorate the table. Without you being just the way you are, there would not be this beauty to grace the house."</p> <p>Moral: Each of us has our own unique flaws. We're all cracked pots. But it's the cracks and flaws we each have that make our lives together so very interesting and rewarding.</p>	<p>mang lại cho ông đã không hoàn toàn như ông mong đợi”.</p> <p>Với lòng trắc ẩn của mình, người gùi nước rất thông cảm với cái bình nứt, ông ta nói: “Khi chúng ta trên đường về nhà, ta muốn người chú ý đến những bông hoa tươi đẹp mọc bên vệ đường” Quả thật, cái bình nứt đã nhìn thấy những bông hoa tươi đẹp dưới ánh nắng mặt trời ấm áp trên đường về nhà và điều này khuyến khích được nó đôi chút. Nhưng khi đến cuối đường mòn, nó vẫn cảm thấy rất tệ bởi nước đã chảy ra rất nhiều, một lần nữa nó lại xin lỗi người gùi nước. Người gùi nước liền nói: “Người có thấy rằng những bông hoa kia chỉ nở một bên vệ đường, chỉ phía bên người không?”. Thật ra, ta đã biết rất rõ về vết nứt của người, và ta đã lấy điểm yếu đó để biến nó thành lợi điểm. Ta đã gieo một số hạt hoa ở vệ đường phía bên người, và mỗi ngày trong khi ta gùi nước về nhà, ta đã tưới chúng từ những chỗ rò rỉ của người. Giờ đây, ta có thể hái những bông hoa tươi tắn ấy để trang trí nhà cửa của ta. Không có vết nứt của người, ta đã không có những bông hoa duyên dáng để làm đẹp ngôi nhà của mình.</p> <p>Trong cuộc sống cũng vậy, ai cũng đều có những vết nứt, vì vậy chẳng ai là hoàn hảo cả, tất cả chúng ta đều có thể là cái bình nứt, nhưng nếu chúng ta biết chấp nhận và tận dụng nó, thì mọi thứ đều có thể trở nên có ích.</p>
<p><b>The King with four wives</b></p> <p>Once upon a time, there was a rich king who had four wives. He loved the fourth wife the most and adorned her with rich robes and treated her to the finest delicacies. He gave her nothing but the best. He also loved the third wife very much and showed her off to neighboring kingdoms. However, he feared that one day she would leave him for another.</p> <p>He also loved the second wife. She was his confidante and was always kind, considerate and patient with him. Whenever</p>	<p><b>Vị vua và bốn bà vợ</b></p> <p>Ngày xưa ngày xưa, có một vị vua giàu có trị vì một vương quốc hùng mạnh. Ông có đến 4 bà vợ, bà nào cũng xinh đẹp. Nhà vua yêu bà vợ thứ tư nhất và luôn chiều theo mọi sở thích của bà, không bao giờ từ chối. Kế đến là người vợ thứ ba, nhà vua lúc nào cũng sợ mất bà, đi đâu cũng muốn đưa bà đi theo.</p> <p>Bà vợ thứ hai là chỗ dựa tinh thần cho nhà vua, bà rất tử tế, dịu dàng và kiên nhẫn. Mỗi khi nhà vua gặp chuyện khó khăn,</p>

<p>the King faced a problem, he could confide in her to help him get through the difficult times.</p> <p>The King's first wife was a very loyal partner and had made great contributions in maintaining his wealth and kingdom. However, he did not love the first wife and although she loved him deeply, he hardly took notice of her.</p> <p>One day, the King fell ill and he knew that his time was short. Thus, he asked the 4th wife, "I have loved you the most, endowed you with the finest clothing and showered great care over you. Now that I'm dying, will you follow me and keep me company?" "No way!" replied the 4th wife and she walked away without another word. Her answer cut like a sharp knife right into his heart. The sad King asked the 3rd wife, "I have loved you all my life. Now that I'm dying, will you follow me and keep me company?" "No!" replied the 3rd wife. "Life is too good! When you die, I am going to remarry!" His heart sank and turned cold. He then asked the 2nd wife, "I have always turned to you for help and you've always been there for me. When I die, will you follow me and keep me company?" "I'm sorry, I can't help you out this time!" replied the 2nd wife. "At the very most, I can only send you to your grave." Her answer came like a bolt of thunder and the King was devastated.</p> <p>Then a voice called out: "I'll leave with you and follow you no matter where you go." The King looked up and there was his first wife. She was so skinny, because she suffered from malnutrition. Greatly grieved, the King said, "I should have taken better care of you when I had the chance!"</p> <p>In truth, we all have four wives in our lives: Our 4th wife is our body. No matter how much time and effort we lavish in making it look great, it'll leave us when we die. Our 3rd wife is our possessions, status and wealth. When we die it will all go to others.</p>	<p>ông thường tâm sự với bà và thường nhận được những lời khuyên quý giá.</p> <p>Người vợ thứ nhất của nhà vua là trung thành nhất, giúp cho nhà vua trị vì và làm cho đất nước ngày càng giàu có nhưng nhà vua lại không dành nhiều tình cảm cho bà. Nhà vua luôn nghĩ rằng bà có thể tự chăm sóc lấy mình và ít để ý đến bà.</p> <p>Không may một ngày nọ nhà vua lâm bệnh và biết rằng mình không còn sống được bao lâu nữa. Ông nghĩ: "Ta có đến 4 bà vợ nhưng khi ra đi e rằng lại hoàn toàn cô đơn". Nghĩ vậy nhà vua gọi người vợ thứ tư đến và nói: "Ta yêu thương nàng nhất, luôn dành mọi thứ tốt đẹp cho nàng. Giờ đây ta sắp chết, nàng có theo ta để ta khỏi cô đơn ko?"</p> <p>Nhà vua nhận được câu trả lời: "Bệ hạ rất tốt với thiếp nhưng yêu cầu đó khó quá, thiếp không thể làm được!". Nhà vua lặng đi một lúc rồi cho gọi người vợ thứ ba, bà trả lời: "Không thừa đức vua, cuộc sống còn đẹp lắm, sẽ có một vị vua khác đến để tiếp tục che chở và chiều chuộng thiếp!". Trái tim vị vua cảm thấy lạnh buốt vì buồn bã và thất vọng.</p> <p>Ngài lại cho gọi người vợ thứ hai, bà đáp: "Lần này thiếp không thể giúp gì hơn nhưng thiếp hứa sẽ chăm sóc bệ hạ đến phút cuối cùng và sẽ luôn nhớ đến bệ hạ. Nhà vua hoàn toàn tuyệt vọng.</p> <p>Nhà vua không hề nhớ ra người vợ thứ nhất cho đến khi ngài nghe một giọng nói cất lên : "Thiếp sẽ theo ngài đến bất cứ nơi đâu ngài tới cho dù đó là cõi chết. "Đó chính là người vợ thứ nhất của ông. Trông bà mệt mỏi và gầy yếu. Buồn bã và tiếc nuối vô hạn vì cách đối xử của mình, nhà vua thốt lên: "Lẽ ra ta phải chăm sóc và yêu thương nàng nhiều hơn mọi phải."</p> <p>Bạn vừa đọc một câu chuyện cổ tích, trong đó có vua và các bà hoàng. Nếu coi mỗi chúng ta cũng giống như nhà vua thì để ý xem mỗi chúng ta cũng có 4 "người vợ" đấy. Người vợ thứ tư (Cơ thể): Hầu như ai cũng lo lắng, chăm sóc đến bản thân, đến</p>
--	--

<p>Our 2nd wife is our family and friends. No matter how much they have been there for us, the furthest they can stay by us is up to the grave. Our 1st wife is our Soul, often neglected in pursuit of wealth, power and pleasures of the ego. However, our Soul is the only thing that will follow us wherever we go. So cultivate, strengthen and cherish it now! It is your greatest gift to offer the world.</p>	<p>cơ thể mình nhiều nhất. Nhưng khi chúng ta ra đi thì cơ thể ấy cũng tan biến, không để lại gì trên đời. Người vợ thứ ba (địa vị và của cải): Đây chính là thứ dễ mất nhất vì dù sao chúng chỉ là vật chất. Khi ta ko còn thì "địa vị" ko còn và của cải cũng sẽ thuộc về người khác. Người vợ thứ hai (Gia đình và bạn bè): Họ luôn quan tâm và giúp đỡ, luôn an ủi và khuyên giải, nhưng họ chỉ có thể chăm sóc ta đến những phút cuối cùng và nhớ thương ta. Người vợ thứ nhất (TÂM HỒN): Không phải ai cũng nhớ đến nó khi sống trong 1 thế giới mọi người đều phải chạy đua với của cải, địa vị để thoả mãn cái "tôi" của mình. Thế nhưng TÂM HỒN là điều duy nhất luôn đi cùng với chúng ta đến bất cứ nơi nào chúng ta đến, và chính là thứ dễ mọi người nhớ mãi đến ta dù ta có ở nơi nào.</p>
<p><b>The Apple Tree</b></p>	<p><b>Cây táo</b></p>
<p>A long time ago, there was a huge apple tree. A little boy loved to come and play around it every day. He climbed to the tree top, ate the apples, took a nap under the shadow. He loved the tree and the tree loved to play with him. Time went by the little boy had grown up and he no longer played around the tree every day. One day, the boy came back to the tree and he looked sad. "Come and play with me," the tree asked the boy. "I am no longer a kid, I don't play around trees anymore." The boy replied, "I want toys. I need money to buy them." "Sorry, but I don't have money... but you can pick all my apples and sell them. Then you will have money." The boy was so excited. He grabbed all the apples on the tree and left happily. The boy never came back after he picked the apples. The tree was sad. One day, the boy returned and the tree was so excited. "Come and play with me" the tree said. "I don't have time to play. I have to work for my family. We need a house for shelter. Can you help me?"</p>	<p>Ngày xưa ngày xưa, có một cây táo khổng lồ. Một cậu bé thích đến chơi quanh quần với nó hàng ngày. Cậu bé leo lên ngọn cây, ăn táo, ngủ trưa dưới bóng râm. Cậu yêu cây táo và cây táo thích chơi với cậu. Thời gian qua đi cậu bé nay đã lớn và không còn chơi quanh quần bên cây táo mỗi ngày nữa. Một hôm nọ, cậu quay về cây táo và trông có vẻ buồn rầu. "Đến chơi với tôi nào," cây táo yêu cầu cậu bé. "Tôi không còn là con nít nữa, tôi cũng không chơi với cây nào nữa." Cậu bé trả lời, "Tôi muốn có đồ chơi. Tôi cần tiền để mua chúng." "Xin lỗi, nhưng tôi không có tiền ... nhưng cậu có thể hái tất cả quả táo của tôi và bán chúng. Sau đó cậu sẽ có tiền." Cậu bé vô cùng phấn khởi. Nó gom hết tất cả những quả táo trên cây và vui vẻ bỏ đi. Cậu bé không bao giờ trở lại sau khi lấy hết những quả táo. Cây táo buồn. Một hôm nọ, cậu bé trở lại và cái cây rất hồ hởi. "Đến chơi với tôi đi" cây táo nói. "Tôi không có thời gian để chơi đùa. Tôi phải làm việc nuôi gia đình</p>

"Sorry, but I don't have a house. But you can chop off my branches to build your house." So the boy cut all the branches of the tree and left happily. The tree was glad to see him happy.

The tree was again lonely and sad. One hot summer day, the boy returned and the tree was delighted. "Come and play with me!" the tree said. "I am sad and getting old. I want to go sailing to relax myself. Can you give me a boat?" "Use my trunk to build your boat. You can sail far away and be happy." So the boy cut the tree trunk to make a boat. He went sailing and never showed up for a long time.

Finally, the boy returned after he left for so many years. "Sorry, my boy. But I don't have anything for you anymore. No more apples for you..." the tree said. "I don't have teeth to bite" the boy replied. "No more trunk for you to climb on", "I am too old for that now," the boy said. "I really can't give you anything ... the only thing left is my dying roots" the tree said with tears. "I don't need much now, just a place to rest. I am tired after all these years." The boy replied. "Good! Old tree roots is the best place to lean on and rest. Come, Come sit down with me and rest." The boy sat down and the tree was glad and smiled with tears.

This is a story for everyone. The tree is our parent. When we were young, we loved to play with Mom and Dad. When we grew up, we left them only come to them when we need something or when we are in trouble. No matter what, parents will always be there and give everything they can to make you happy. You may think the boy is cruel to the tree but that is how all of us are treating our parents.

tôi. Chúng tôi cần nhà để ở. Ông có thể giúp tôi được không?" "Xin lỗi, nhưng tôi không có nhà. Nhưng cậu có thể chặt những nhánh cây của tôi để xây nhà cho cậu." Vì thế cậu bé chặt tất cả các nhánh cây và vui vẻ bỏ đi. Cây táo vui mừng khi nhìn thấy cậu bé hạnh phúc.

Cây táo lại cô đơn và buồn rầu. Một ngày mùa hè oi bức nồm, cậu bé trở lại và cây táo rất vui mừng. "Đến chơi với tôi nào!" cây nói. "Tôi buồn và giờ đã già rồi. Tôi muốn ra khơi để thư giãn. Ông có thể cho tôi một con tàu được không?" "Hãy lấy thân của tôi để làm tàu cho cậu nhé. Cậu có thể giong thuyền ra khơi xa và vui vẻ." Vì vậy cậu chặt thân cây để làm tàu. Cậu giong thuyền ra khơi và không xuất hiện trong một thời gian dài.

Cuối cùng, cậu bé trở về sau khi đã bỏ đi nhiều năm. "Xin lỗi, cậu bé của tôi. Nhưng tôi không còn bất cứ thứ gì cho cậu nữa. Không còn quả táo nào nữa cho cậu..." cây nói. "Tôi cũng không còn răng để nhai" cậu bé trả lời. "Không còn thân cành để cậu leo trèo", "Tôi giờ đã quá già để làm việc ấy" cậu bé nói. "Tôi thật sự không thể cho cậu bất cứ thứ gì nữa ... điều duy nhất còn lại là nhúm rễ sắp chết này của tôi " cây táo nói trong nước mắt. "Tôi không cần gì nhiều bây giờ, chỉ là một chỗ để nghỉ ngơi. Tôi đã quá mệt mỏi sau bao năm" cậu bé trả lời. "Tốt! Rễ cây già nua là nơi tốt nhất để tựa vào và nghỉ ngơi. Đến đây, hãy đến ngồi xuống với tôi và nghỉ ngơi nhé. " Cậu bé ngồi xuống và cây táo vui mừng và mỉm cười trong nước mắt.

Đây là câu chuyện cho tất cả mọi người. Cây táo là ba mẹ của chúng ta. Khi chúng ta còn nhỏ, chúng ta thích chơi với Ba Mẹ. Khi chúng ta lớn lên, chúng ta bỏ họ mà đi và chỉ quay về với họ khi ta cần cái gì đó hoặc khi ta đang gặp khó khăn. Bất kể điều gì, ba mẹ sẽ mãi ở đó và cho hết mọi thứ mà họ có thể để làm bạn hạnh phúc. Bạn có thể nghĩ cậu bé độc ác với cây táo

	nhưng đó là cách tất cả chúng ta đang đối xử với ba mẹ mình.
<b>Where I'm belonging</b>	<b>Nơi trở về</b>
<p>A little girl whose parents had died lived with her grandmother and slept in an upstairs bedroom.</p> <p>One night, there was a fire in the house and the grandmother perished while trying to rescue the child. The fire spread quickly, and the first floor of the house was soon engulfed in flames.</p> <p>Neighbors called the fire department, then stood helplessly by, unable to enter the house because flames blocked all the entrances. The little girl appeared at an upstairs window, crying for help, just as word spread among the crowd that firefighters would be delayed a few minutes because they were all at another fire.</p> <p>Suddenly, a man appeared with a ladder, put it up against the side of the house and disappeared inside. When he reappeared, he had the little girl in his arms. He delivered the child to the waiting arms below, then disappeared into the night.</p> <p>An investigation revealed that the child had no living relatives, and weeks later a meeting was held to determine who would take the child into their home and bring her up.</p> <p>A teacher said she would like to raise the child. She pointed out that she could ensure her a good education. A farmer offered her an upbringing on his farm. He pointed out that living on a farm was healthy and satisfying. Others spoke, giving their reasons why it was to the child's advantage to live with them. Finally, the town's richest resident arose and said:</p>	<p>Một cô bé mồ côi cha mẹ sống cùng bà ngoại trong một căn phòng nhỏ trên gác. Một đêm, căn nhà bỗng bốc cháy và người bà đã thiệt mạng trong khi cố gắng cứu cháu gái của mình. Ngọn lửa lan nhanh, và cả tầng trệt của căn nhà nhanh chóng chìm vào biển lửa.</p> <p>Những người hàng xóm gọi điện cho đội cứu hỏa, rồi đứng đó nhìn trong vô vọng, mà không thể xông vào nhà bởi ngọn lửa đã chặn kín mọi lối vào. Cô bé tuyệt vọng kêu khóc cầu cứu bên cửa sổ trên gác. Lúc ấy, trong đám đông lại có tin đồn rằng lực lượng cứu hỏa sẽ đến chậm vài phút vì họ đang bận chữa cháy ở nơi khác.</p> <p>Đột nhiên, một người đàn ông xuất hiện cùng với chiếc thang. Ông dựng chiếc thang tựa vào bức tường của ngôi nhà, rồi nhanh chóng tiến vào bên trong. Và ông trở ra với cô bé ở trên tay mình. Ông trao cô bé cho những người đang dang tay chờ bên dưới rồi mất hút vào màn đêm.</p> <p>Mọi người điều tra và thấy rằng cô bé chẳng còn người thân nào cả. Vài tuần sau, một cuộc họp được tổ chức để quyết định xem ai là người sẽ chăm sóc và nuôi nấng cô bé.</p> <p>Một cô giáo muốn nhận nuôi cô bé. Cô đưa ra lý do rằng mình có thể bảo đảm cho em một nền giáo dục tốt. Một người nông dân nhận chăm sóc cô bé vì ông cho rằng cô bé sẽ khỏe mạnh và thoải mái khi được sống ở nông trại. Những người khác cũng đưa ra những lý do thuận lợi để được nhận nuôi cô bé.</p> <p>Cuối cùng, một người dân giàu có nhất thị trấn đứng dậy và nói:</p>

<p>"I can give this child all the advantages that you have mentioned here, plus money and everything that money can buy."</p> <p>Throughout all this, the child remained silent, her eyes on the floor. "Does anyone else want to speak?" asked the meeting chairman.</p> <p>A man came forward from the back of the hall. His gait was slow and he seemed in pain. When he got to the front of the room, he stood directly before the little girl and held out his arms. The crowd gasped. His hand and arms were terribly scarred.</p> <p>The child cried out: "This is the man who rescued me!"</p> <p>With a leap, she threw her arms around the man's neck, holding on for dear life, just as she had that fateful night. She buried her face on his shoulder and sobbed for a few moments. Then she looked up and smiled at him.</p> <p>"This meeting is adjourned," said the chairman.</p>	<p>“Tôi có thể mang đến cho cô bé này tất cả những điều kiện thuận lợi mà mọi người vừa đề cập, cộng với tiền bạc và tất cả những gì mà tiền có thể mua được.”</p> <p>Trong suốt buổi thảo luận, cô bé vẫn im lặng, mắt nhìn xuống sàn nhà. “Còn ai có ý kiến khác nữa không?” ông chủ tịch lên tiếng.</p> <p>Một người đàn ông từ cuối phòng bước lên phía trước. bước đi của ông chậm chạp và có vẻ đau đớn. Khi đã đến trước mặt mọi người, ông bước thẳng đến chỗ cô bé và đưa đôi bàn tay ra. Mọi người vô cùng kinh ngạc. Bàn tay và cả hai cánh tay của ông đều bị phỏng trầm trọng.</p> <p>Cô bé òa khóc: “Đây chính là người đã cứu cháu!”</p> <p>Rồi cô bé quàng tay quanh cổ người đàn ông, như đang giữ chặt lấy cuộc sống thân thương, như em đã làm trong cái đêm định mệnh ấy. Rồi cô bé gục đầu vào vai người đàn ông và khóc nức nở trong giây lát. Sau đó em ngược nhìn lên và mỉm cười với ông.</p> <p>“Cuộc họp đến đây là kết thúc,” người chủ tọa tuyên bố.</p>
<p><b>A small boy and a star</b></p>	<p><b>Cậu bé và ngôi sao</b></p>
<p>A small boy looked at a star And began to weep - Boy why are you weeping? And the boy said, - You are so far away - I will never be able to touch you. And the star answered, - Boy if I were not already in your heart - You would not be able to see me. --John Magliola-- The Life station</p>	<p>Cậu bé ngược mắt nhìn ngôi sao xa tít Và bắt đầu thút thít Ngôi sao dịu dàng hỏi nhỏ: - Kìa bạn tôi ơi, có sao bạn lại khóc Cậu bé nức nở: - Sao kia ở mãi tận trời cao - Đôi tay tôi không sao với tới! Ngôi sao xa mỉm cười đáp lại: - Nếu tôi không có trong tim bạn - Thì bạn chẳng thể nào thấy được tôi đâu! -- John Magliola--</p>

<p>Tucked away in our subconscious is an idyllic vision. We are traveling by train - out the windows, we drink in the passing scenes of children waving at a crossing, cattle grazing on a distant hillside, row upon row of corn and wheat, flatlands and valleys, mountains and rolling hillsides and city skylines.</p> <p>"When we reach the station, that will be it!" we cry. "When I'm 18." "When I buy a new 450 SL Mercedes Benz!" "When I put the last kid through college." "When I have paid off the mortgage!" "When I get a promotion." "When I reach retirement, I shall live happily ever after!"</p> <p>Sooner or later, we realize there is no station, no one place to arrive. The true joy of life is the trip. The station is only a dream. It constantly outdistances us.</p> <p>"Relish the moment" is a good motto, especially when coupled with Psalm 118:24: "This is the day which the Lord hath made; we will rejoice and be glad in it." It isn't the burdens of today that drive men mad. It is the regrets over yesterday and the fear of tomorrow. Regret and fear are twin thieves who rob us of today.</p> <p>So stop pacing the aisles and counting the miles. Instead, climb more mountains, eat more ice cream, go barefoot more often, swim more rivers, watch more sunsets, laugh more, cry less. Life must be lived as we go along. The station will come soon enough.</p> <p>- Robert J. Hastings</p> <p>Never regret yesterday, life is in you today and you will make your tomorrow.</p> <p>- L. Ron Hubbard</p>	<p>Sân ga cuộc đời</p> <p>Ẩn sâu trong tiềm thức của chúng ta là một khung cảnh đồng quê. Chúng ta đang đi bằng tàu lửa - và chúng ta đang say sưa với những phong cảnh thoáng qua bên ngoài khung cửa sổ kia - lũ trẻ đang vẫy tay chào trên những ngã đường vắt ngang đường ray, đàn gia súc nhón nhơ gặm cỏ dưới chân đồi, những hàng bắp, lúa mì thẳng tắp nối đuôi nhau, những bình nguyên bằng phẳng, những thung lũng, ngọn núi chập chùng, những sườn đồi thoải thoải và những làng mạc thấp thoáng trên nền trời xa xa.</p> <p>Nhưng trên hết trong tâm trí chúng ta là đích đến cuối cùng. Vào một ngày nào đó, chúng ta sẽ đến sân ga. Những dàn nhạc sẽ nổi lên, rừng cò hoa vẫy chào. Khi đã đến nơi, mọi giấc mơ của chúng ta sẽ trở thành sự thật, và mọi phần của cuộc sống trở nên khít chặt như một bức tranh ghép hình hoàn hảo. Cảm giác ấy khiến chúng ta cảm thấy bồn chồn, chúng ta đi đi lại lại dọc lối đi, đếm từng phút - chờ đợi, chờ đợi, chờ đợi để đến được nhà ga.</p> <p>"Khi chúng ta đến ga, thì thật hạnh phúc biết bao!" chúng ta kêu lên và chợt nghĩ. "Khi tôi 18." "Khi tôi mua một chiếc Mercedes Benz 450 SL!" "Khi tôi gửi đứa con út vào đại học." "Khi tôi trả hết nợ nần!" "Khi tôi được thăng chức." "Khi tôi về hưu, tôi sẽ sống một cuộc sống thật an nhàn, hạnh phúc!"</p> <p>Không sớm thì muộn, chúng ta sẽ nhận ra rằng chẳng có lấy một nhà ga nào, chẳng có một nơi chốn nào để đến. Niềm vui đích thực của cuộc sống nằm trên từng chặng đường của một cuộc hành trình. Nhà ga, đó chỉ là một giấc mơ. Nó luôn luôn vượt xa khỏi chúng ta.</p> <p>"Hãy tận hưởng từng phút giây hiện tại này!" quả là một lời khuyên đúng đắn, nhất là khi kết hợp với đoạn kinh thánh: "Đây là một ngày mà Thượng Đế đã tạo ra. Chúng ta sẽ vui mừng và hân hoan trong ngày này!" Chẳng phải chính những</p>
---	---

	<p>gánh nặng của ngày hôm nay khiến chúng ta mỗi một? Không, đó chính là những hối tiếc của ngày hôm qua và nỗi sợ hãi về ngày mai. Sự hối tiếc và những nỗi sợ hãi là những tên trộm song hành đánh cắp ngày hôm nay của chúng ta.</p> <p>Vì thế, hãy ngừng đi lại đọc lỗi đi và nhắm mắt từng dặm đường. Thay vào đó, hãy cứ trèo thêm lên những ngọn núi cao, hãy ăn thật nhiều kem cho thỏa thích, hãy đi chân trần thường xuyên, hãy thoải mái thả mình trong dòng nước mát lạnh của các con sông, hãy dành thời gian ngắm hoàng hôn xuống, hãy cười nhiều lên và khóc ít lại. Cuộc sống là một hành trình mà chúng ta đang đi. Và rồi chúng ta cũng sẽ mau chóng đến được ga thôi.</p> <p>- Robert J. Hastings</p> <p>Đừng bao giờ nuối tiếc quá khứ, cuộc sống đích thực của bạn là vào ngày hôm nay và bạn sẽ tạo dựng tương lai cho mình.</p> <p>- L. Ron Hubbard</p>
<b>Story: Mrs. Thompson and Teddy</b>	<b>Cô giáo Thompson và cậu bé Teddy</b>
<p>There is a story many years ago of an elementary teacher. Her name was Mrs. Thompson. And as she stood in front of her 5th grade class on the very first day of school, she told the children a lie. Like most teachers, she looked at her students and said that she loved them all the same. But that was impossible, because there in the front row, slumped in his seat, was a little boy named Teddy.</p> <p>Mrs. Thompson had watched Teddy the year before and noticed that he didn't play well with the other children, that his clothes were messy and that he constantly needed a bath.</p> <p>And Teddy could be unpleasant. It got to the point where Mrs. Thompson would actually take delight in marking his papers with a broad red pen, making bold X's and then putting a big "F" at the top of his papers.</p>	<p>Câu chuyện đã xảy ra từ nhiều năm trước. Lúc đó, cô Thompson đang dạy tại trường tiểu học của thị trấn nhỏ tại Hoa Kỳ. Vào ngày khai giảng năm học mới, cô đứng trước những em học sinh lớp năm, nhìn cả lớp và nói cô sẽ yêu tất cả các học sinh như nhau. Nhưng thực ra cô biết mình sẽ không làm được điều đó bởi cô đã nhìn thấy cậu học sinh Teddy Stoddard ngồi lù lù ngay bàn đầu. Năm ngoái, cô đã từng biết Teddy và thấy cậu bé chơi không đẹp với bạn bè, quần áo thì lôi thôi lếch thếch, còn người ngợm thì lại quá bẩn thỉu. “Teddy trông thật khó ưa.”</p> <p>Chẳng những thế, cô Thompson còn dùng cây bút đỏ vạch một chữ thật rõ đậm vào hồ sơ cá nhân của Teddy và ghi chữ F đỏ chói ngay phía ngoài (chữ F là hạng kém). Ở trường này, vào đầu năm học mỗi giáo viên đều phải xem thành tích của từng học</p>



<p>At the school where Mrs. Thompson taught, she was required to review each child's past records and she put Teddy's off until last. However, when she reviewed his file, she was in for a surprise.</p> <p>Teddy's first grade teacher wrote, "Teddy is a bright child with a ready laugh. He does his work neatly and has good manners...he is a joy to be around."</p> <p>His second grade teacher wrote, "Teddy is an excellent student, well-liked by his classmates, but he is troubled because his mother has a terminal illness and life at home must be a struggle."</p> <p>His third grade teacher wrote, "His mother's death has been hard on him. He tries to do his best but his father doesn't show much interest and his home life will soon affect him if some steps aren't taken."</p> <p>Teddy's fourth grade teacher wrote, "Teddy is withdrawn and doesn't show much interest in school. He doesn't have many friends and sometimes sleeps in class."</p> <p>By now, Mrs. Thompson realized the problem and she was ashamed of herself. She felt even worse when her students brought her Christmas presents, wrapped in beautiful ribbons and bright paper, except for Teddy's. His present was clumsily wrapped in the heavy, brown paper that he got from a grocery bag.</p> <p>Mrs. Thompson took pains to open it in the middle of the other presents. Some of the children started to laugh when she found a rhinestone bracelet with some of the stones missing and a bottle that was one quarter full of perfume. She stifled the children's laughter when she exclaimed how pretty the bracelet was, putting it on, and dabbing some of the perfume on her wrist.</p> <p>Teddy stayed after school that day just long enough to say, "Mrs. Thompson, today you smelled just like my Mom used to." After the children left she cried for at least an hour.</p>	<p>sinh trong lớp mình chủ nhiệm. Cô Thompson đã nhét hồ sơ cá nhân của Teddy đến cuối cùng mới mở ra xem, và cô rất ngạc nhiên về những gì đọc được.</p> <p>Cô giáo chủ nhiệm lớp 1 nhận xét Teddy như sau: "Teddy là một đứa trẻ thông minh và luôn vui vẻ. Học giỏi và chăm ngoan... Em là nguồn vui cho người chung quanh".</p> <p>Cô giáo lớp 2 nhận xét: "Teddy là một học sinh xuất sắc, được bạn bè yêu quý nhưng có chút vấn đề vì mẹ em ốm nặng và cuộc sống trong gia đình thật sự là một cuộc chiến đấu".</p> <p>Giáo viên lớp 3 ghi: "Cái chết của người mẹ đã tác động mạnh đến Teddy. Em đã cố gắng học, nhưng cha em không mấy quan tâm đến con cái và đời sống gia đình sẽ ảnh hưởng đến em nếu em không được giúp đỡ".</p> <p>Giáo viên chủ nhiệm lớp 4 nhận xét: "Teddy tỏ ra lãnh đạm và không tỏ ra thích thú trong học tập. Em không có nhiều bạn và thỉnh thoảng ngủ gục trong lớp".</p> <p>Đọc đến đây, cô Thompson chợt hiểu ra vấn đề và cảm thấy tự hổ thẹn. Cô còn thấy áy náy hơn khi đến lễ Giáng sinh, tất cả học sinh trong lớp đem tặng cô những gói quà gói giấy màu và gắn nơ thật đẹp, ngoại trừ món quà của Teddy. Em đem tặng cô một gói quà bọc vụng về bằng loại giấy gói hàng nâu xỉn mà em tận dụng lại từ loại túi giấy gói hàng của tiệm tạp hoá.</p> <p>Cô Thompson cảm thấy đau lòng khi mở gói quà ấy ra trước mặt cả lớp. Một vài học sinh đã bật cười khi thấy cô giơ lên chiếc vòng giả kim cương cũ đã sút mất một vài hạt đá và một chai nước hoa chỉ còn lại một ít. Nhưng cô đã dập tắt những tiếng cười nhạo kia khi cô khen chiếc vòng đẹp, đeo nó vào tay và xịt ít nước hoa trong chai lên cổ.</p> <p>Hôm đó Teddy đã nén lại cho đến cuối giờ để nói với cô: "Thưa cô, hôm nay cô thơm như mẹ em ngày xưa". Sau khi đưa bé ra</p>
---	--

On that very day, she quit teaching reading, and writing, and arithmetic. Instead, she began to teach children.

Mrs. Thompson paid particular attention to Teddy. As she worked with him, his mind seemed to come alive. The more she encouraged him, the faster he responded. By the end of the year, Teddy had become one of the smartest children in the the class and, despite her lie that she would love all the children same, Teddy became one of her "teacher's pets."

A year later, she found a note under her door, from Teddy, telling her that she was still the best teacher he ever had in his whole life

Six years went by before she got another note from Teddy. He then wrote that he had finished high school, second in his class, and she was still the best teacher he ever had in his whole life.

Four years after that, she got another letter, saying that while things had been tough at times, he'd stayed in school, had stuck with it, and would soon graduate from college with the highest of honors. He assured Mrs. Thompson that she was still the best and favorite teacher he ever had in his whole life.

Then four more years passed and yet another letter came. This time he explained that after he got his bachelor's degree, he decided to go a little further. The letter explained that she was still the best and favorite teacher he ever had. But now his name was a little longer. The letter was signed, Theodore F. Stollard, M.D.

The story doesn't end there. You see, there was yet another letter that spring. Teddy said he'd met this girl and was going to be married. He explained that his father had died a couple of years ago and he was wondering if Mrs. Thompson might agree to sit in the place at the wedding that was usually reserved for the mother of the groom.

về, cô Thompson đã ngồi khóc cả giờ đồng hồ.

Và chính từ hôm đó, ngoài dạy học cô còn lưu tâm chăm sóc cho Teddy hơn trước. Mỗi khi cô đến bàn em để hướng dẫn thêm, tinh thần Teddy dường như phấn chấn hẳn lên. Cô càng động viên em càng tiến bộ nhanh. Vào cuối năm học, Teddy đã trở thành học sinh giỏi nhất lớp. Và trái với phát biểu của mình vào đầu năm học, cô đã không yêu thương mọi học sinh như nhau. Teddy là học sinh cưng nhất của cô. Một năm sau, cô tìm thấy một mẩu giấy nhét qua khe cửa. Teddy viết: "Cô là cô giáo tuyệt vời nhất trong đời em".

Sáu năm sau, cô lại nhận được một bức thư ngắn từ Teddy. Cậu cho biết đã tốt nghiệp trung học, đứng hạng 3 trong lớp và "Cô vẫn là người thầy tuyệt vời nhất trong đời em".

Bốn năm sau, cô lại nhận được một lá thư nữa. Teddy cho biết dù hoàn cảnh rất khó khăn khiến cho cậu có lúc cảm thấy bế tắc, cậu vẫn quyết tốt nghiệp đại học với hạng xuất sắc nhất, nhưng "Cô vẫn luôn là cô giáo tuyệt vời mà em yêu quý nhất trong đời".

Rồi bốn năm sau nữa, cô nhận được bức thư trong đó Teddy báo tin cho biết cậu đã đậu tiến sĩ và quyết định học thêm lên. "Cô vẫn là người thầy tuyệt nhất của đời em", nhưng lúc này tên cậu đã dài hơn. Bức thư ký tên Theodore F. Stoddard - giáo sư tiến sĩ.

Câu chuyện vẫn chưa kết thúc tại đây. Một bức thư nữa được gửi đến nhà cô Thompson. Teddy kể cậu đã gặp một cô gái và cậu sẽ cưới cô ta. Cậu giải thích vì cha cậu đã mất cách đây vài năm nên cậu mong cô Thompson sẽ đến dự lễ cưới và ngồi ở vị trí vốn thường dành cho mẹ chú rể. Và bạn thử đoán xem việc gì đã xảy ra? Ngày đó, cô đeo chiếc vòng kim cương giả bị rớt hột mà Teddy đã tặng cô năm xưa, xúc thứ nước hoa mà Teddy nói mẹ

<p>Of course, Mrs. Thompson, did. And guess what? She wore that bracelet, the one with several rhinestones missing. And she made sure she was wearing the perfume that Teddy remembered his mother wearing on their last Christmas together.</p> <p>They hugged each other, and Teddy whispered in Mrs. Thompson's ear,</p> <p>"Thank you, Mrs. Thompson, for believing in me. Thank you so much for making me feel important and showing me that I could make a difference."</p> <p>Mrs. Thompson, with tears in her eyes, whispered back.</p> <p>She said, "Teddy, you have it all wrong. You were the one who taught me that I could make a difference. I didn't know how to teach until I met you."</p>	<p>cậu đã dùng vào kỳ Giáng sinh cuối cùng trước lúc bà mất.</p> <p>Họ ôm nhau mừng rỡ và giáo sư Stoddard thì thầm vào tai cô Thompson: "Cám ơn cô đã tin tưởng em. Cám ơn cô rất nhiều vì đã làm cho em cảm thấy mình quan trọng và cho em niềm tin rằng mình sẽ tiến bộ".</p> <p>Cô Thompson vừa khóc vừa nói nhỏ với cậu: "Teddy, em nói sai rồi. Chính em mới là người đã dạy cô rằng cô có thể sống khác đi. Cô chưa từng biết dạy học cho tới khi cô gặp được em."</p>
<p><b>And th ấ too shall pass</b></p>	<p><b>Chuyện đó rồi cũng sẽ qua</b></p>
<p>One day Solomon decided to humble Benaiah ben Yehoyada, his most trusted minister. He said to him, "Benaiah, there is a certain ring that I want you to bring to me. I wish to wear it for Sukkot which gives you six months to find it."</p> <p>"If it exists anywhere on earth, your majesty," replied Benaiah, "I will find it and bring it to you, but what makes the ring so special?"</p> <p>"It has magic powers," answered the king. "If a happy man looks at it, he becomes sad, and if a sad man looks at it, he becomes happy." Solomon knew that no such ring existed in the world, but he wished to give his minister a little taste of humility.</p> <p>Spring passed and then summer, and still Benaiah had no idea where he could find the ring. On the night before Sukkot, he decided to take a walk in one of he poorest quarters of Jerusalem. He passed by a merchant who had begun to set out the day's wares on a shabby carpet. "Have you by any chance heard of a magic ring that makes the happy</p>	<p>Một ngày nọ, Vua Salomon bỗng muốn làm bề mặt Benaiah, một cận thần thân tín của mình. Vua bèn nói với ông: "Benaiah này, ta muốn ông mang về cho ta một chiếc nhẫn để đeo trong ngày lễ Sukkot và ta cho ông sáu tháng để tìm thấy chiếc nhẫn đó. "</p> <p>Benaiah trả lời: "Nếu có một thứ gì đó tồn tại trên đời này, thưa đức vua, tôi sẽ tìm thấy nó và mang về cho ngài, nhưng chiếc nhẫn ấy chắc phải có gì đặc biệt? "</p> <p>Nhà Vua đáp: "Nó có những sức mạnh diệu kỳ. Nếu kẻ nào đang vui nhìn vào nó, sẽ thấy buồn, và nếu ai đang buồn, nhìn vào nó sẽ thấy vui". Vua Salomon biết rằng sẽ không đời nào có một chiếc nhẫn như thế tồn tại trên thế gian này, nhưng ông muốn cho người cận thần của mình nếm một chút bề bàng.</p> <p>Mùa xuân trôi qua, mùa hạ đến nhưng Benaiah vẫn chưa có một ý tưởng nào để tìm ra một chiếc nhẫn như thế.</p> <p>Vào đêm trước ngày lễ Sukkot, ông quyết định lang thang đến một trong những nơi nghèo nhất của Jerusalem. Ông đi ngang</p>

<p>wearer forget his joy and the broken-hearted wearer forget his sorrows?" asked Benaiah. He watched the grandfather take a plain gold ring from his carpet and engrave something on it. When Benaiah read the words on the ring, his face broke out in a wide smile.</p> <p>That night the entire city welcomed in the holiday of Sukkot with great festivity. "Well, my friend," said Solomon, "have you found what I sent you after?" All the ministers laughed and Solomon himself smiled.</p> <p>To everyone's surprise, Benaiah held up a small gold ring and declared, "Here it is, your majesty!" As soon as Solomon read the inscription, the smile vanished from his face. The jeweler had written three Hebrew letters on the gold band: _gimel, zayin, yud_, which began the words "_Gam zeh ya'avov_" -- "This too shall pass."</p> <p>At that moment Solomon realized that all his wisdom and fabulous wealth and tremendous power were but fleeting things, for one day he would be nothing but dust.</p>	<p>qua một người bán hàng rong đang bày những món hàng trên một tấm bạt tồi tàn. Benaiah dừng chân lại hỏi "Có bao giờ ông nghe nói về một chiếc nhẫn kỳ diệu làm cho người hạnh phúc đeo nó quên đi niềm vui sướng và người đau khổ đeo nó quên đi nỗi buồn không? ". Người bán hàng lấy từ tấm bạt lên một chiếc nhẫn giản dị có khắc một dòng chữ. Khi Benaiah đọc dòng chữ trên chiếc vòng đó, khuôn mặt ông rạng rỡ một nụ cười.</p> <p>Đêm đó toàn thành phố hân hoan, tung bừng đón mừng lễ hội Sukkot.</p> <p>"Nào, ông bạn của ta, " Vua Salomon nói, "Ông đã tìm thấy điều ta yêu cầu chưa? ". Tất cả những cận thần đều cười lớn và cả chính vua Salomon cũng cười.</p> <p>Trước sự ngạc nhiên của mọi người, Benaiah đưa chiếc nhẫn ra và nói: "Nó đây thưa đức vua". Khi vua Salomon đọc dòng chữ, nụ cười biến mất trên khuôn mặt vua. Trên chiếc nhẫn đó khắc 3 chữ cái Do Thái cổ: _gimel, zayin, yud_, là những chữ đầu của "_Gam zeh ya'avov_" -- "Điều đó rồi cũng qua đi"</p> <p>Vào chính giây phút ấy, vua Salomon nhận ra rằng tất thấy những sự khôn ngoan, vương giả và quyền uy của ông đều lاپh ập ụp, bởi vì một ngày nào đó, ông cũng chỉ là c ỏ bụi.</p>
<p><b>The 20 Dollar Bill</b></p>	
<p>Once when I was a teenager, my father and I were standing in line to buy tickets for the circus. Finally, there was only one family between us and the ticket counter.</p> <p>This family made a big impression on me. There were eight children, all probably under the age of 12. You could tell they didn't have a lot of money. Their clothes were not expensive, but they were clean.</p> <p>The children were well-behaved, all of them standing in line, two-by- two behind their parents, holding hands. They were excitedly jabbering about the clowns, elephants and other acts they would see that night. One</p>	<p>Một lần, khi tôi còn là thiếu niên, bố và tôi cùng đứng xếp hàng mua vé xem xiếc. Rốt cuộc rồi cũng chỉ còn duy nhất 1 gia đình đứng trước chúng tôi ở quầy bán vé.</p> <p>Gia đình đó đã gây một ấn tượng mạnh đối với tôi. Họ có 8 đứa trẻ, có lẽ tất cả đều nhỏ hơn 12 tuổi. Có thể nói là họ không có nhiều tiền. Quần áo của họ không đắt, tuy nhiên chúng rất gọn gàng.</p> <p>Bọn trẻ cư xử rất phải phép, tất cả chúng đều đứng xếp hàng, cứ hai đứa một nắm tay nhau đứng xếp sau bố mẹ chúng. Chúng háo hức nói về những chú hề, những con voi và các diễn viên khác mà</p>

could sense they had never been to the circus before. It promised to be a highlight of their young lives.

The father and mother were at the head of the pack standing proud as could be. The mother was holding her husband's hand, looking up at him as if to say, "You're my knight in shining armor." He was smiling and basking in pride, looking at her as if to reply, "You got that right."

The ticket lady asked the father how many tickets he wanted. He proudly responded, "Please let me buy eight children's tickets and two adult tickets so I can take my family to the circus."

The ticket lady quoted the price. The man's wife let go of his hand, her head dropped, the man's lip began to quiver. The father leaned a little closer and asked, "How much did you say?"

The ticket lady again quoted the price. The man didn't have enough money.

How was he supposed to turn and tell his eight kids that he didn't have enough money to take them to the circus?

Seeing what was going on, my dad put his hand into his pocket, pulled out a \$20 bill and dropped it on the ground. (We were not wealthy in any sense of the word!) My father reached down, picked up the bill, tapped the man on the shoulder and said, "Excuse me, sir, this fell out of your pocket."

The man knew what was going on. He wasn't begging for a handout but certainly appreciated the help in a desperate, heartbreaking, embarrassing situation. He looked straight into my dad's eyes, took my dad's hand in both of his, squeezed tightly onto the \$20 bill, and with his lip quivering and a tear streaming down his cheek, he replied, "Thank you, thank you, sir. This really means a lot to me and my family."

My father and I went back to our car and drove home. We didn't go to the circus that night, but we didn't go without.

tôi nay chúng sẽ được xem. Có thể nhận thấy trước kia chúng chưa từng được đi xem xiếc và buổi xem xiếc này hứa hẹn sẽ là một sự kiện đáng nhớ trong thời niên thiếu của chúng.

Bố mẹ bọn trẻ đứng trước bọn trẻ hết sức tự hào. Người mẹ nắm tay chồng, nhìn ông ấy như muốn nói: "Anh là một hiệp sĩ trong bộ giáp chói ngời." Người chồng mỉm cười và chìm đắm trong niềm kiêu hãnh, nhìn người vợ như muốn đáp: "Em nói đúng."

Cô bán vé hỏi người bố xem ông ấy muốn mua mấy vé. Ông nói một cách hãnh diện: "Vui lòng cho tôi mua 8 vé trẻ em và 2 vé người lớn để tôi có thể đưa gia đình mình vào xem xiếc."

Cô bán vé nói số tiền cần trả. Người vợ lập tức buông tay chồng cúi đầu, môi người đàn ông bắt đầu run. Ông cúi gần một chút đến cô bán vé và hỏi, "Cô nói là bao nhiêu cơ?"

Cô bán vé nói lại số tiền cần trả. Người đàn ông không có đủ tiền.

Làm sao ông có thể quay lại và nói với 8 đứa con của mình rằng ông không có đủ tiền để đưa chúng vào rạp xiếc đây?

Nhìn thấy sự việc diễn ra, bố tôi đưa tay vào túi, lấy ra đồng 20 đô la và làm rơi xuống đất. (Chúng tôi không phải là những người giàu có theo đúng nghĩa!) Bố tôi với xuống, nhặt tờ tiền, vỗ vai người đàn ông và nói: "Xin lỗi, thưa ông, cái này rơi ra từ túi của ông."

Người đàn ông hiểu ngay chuyện gì đang diễn ra. Ông ấy không cầu xin một sự bố thí nhưng chắc chắn rất biết ơn sự giúp đỡ đó trong tình huống tuyệt vọng, thê thảm và xấu hổ như vậy. Ông ấy nhìn thẳng vào mắt bố tôi, nắm lấy tay bố tôi bằng cả hai tay mình, ép chặt tờ tiền 20 đô la và mấp máy môi với một hàng nước mắt chảy trên má, ông ấy nói: "Cảm ơn ông, cảm ơn ông. Việc làm của ông có ý nghĩa vô cùng lớn đối với tôi và gia đình tôi."

	Bố và tôi quay lại xe rồi lái xe về nhà. Tôi đó chúng tôi không xem xiếc, nhưng chúng tôi đã không tốn công vô ích.
<b>The Greedy Cloud</b>	
<p>Once upon a time lived on a cloud that was grown up over a very beautiful country. One day, she saw another much bigger cloud and she felt so much envy, then the cloud decided that in order to get bigger and grow more, her water would never abandon her, and will never start raining again.</p> <p>Indeed, the cloud grew up, while the country was getting dried. First, rivers dried up, then people, animals, plants, and finally, the whole country became a desert. The cloud did not care much, but she also did not realize that by being over a desert there was no place where she could obtain new water to keep growing. So slowly, the cloud began to lose size, and was unable to do anything to stop it.</p> <p>The cloud then realized her mistake, and that her greed and selfishness were the cause of her vanishing; but just before evaporating, when she was just a sight of cotton, there started blowing a gentle breeze. The cloud was so small and weighed so little that the wind took her far away, to a faraway beautiful country, where once again she recovered her original size.</p> <p>Having learned this lesson, our cloud remained small and modest, but she became so generous when raining, that her new country became even greener, giving away to all people there the most beautiful rainbow in the world.</p>	<p>Ngày xưa ngày xưa có một đám mây lớn lên ở một đất nước rất trù phú. Một ngày, nó nhìn thấy một đám mây to hơn nó rất nhiều, và nó cảm thấy rất ghen tỵ, sau đó đám mây quyết định rằng để trở nên to hơn và lớn nhanh hơn, và nước của nó sẽ không bỏ rơi nó, và nó cũng sẽ không làm mưa nữa.</p> <p>Quả thực, đám mây lớn lên rất nhanh, và đất nước thì ngày càng khô hạn. Đầu tiên, các con sông cạn nước, rồi đến con người, động vật, cây cối, và cuối cùng, cả đất nước trở thành một sa mạc. Đám mây không thêm quan tâm, nhưng nó không nhận ra rằng ở bên trên một sa mạc sẽ không có chỗ để hấp thụ thêm nước và lớn lên nữa. Vì thế, từ từ, từ từ, đám mây nhỏ dần lại, và nó không thể làm gì để ngăn việc đó lại.</p> <p>Đám mây nhận ra sai lầm của mình, và rằng lòng tham của nó, sự ích kỉ của nó là nguyên nhân làm nó ngày càng nhỏ lại; nhưng trước khi bốc hơi hết, khi nó chỉ to bằng một quả bông, bắt đầu có một làn gió nhẹ thổi tới. Đám mây quá nhỏ và nhẹ đến nỗi cơn gió mang nó đi rất xa, đến một đất nước xa rất xa, ở đó đám mây lấy lại được kích cỡ ban đầu của nó.</p> <p>Học được điều này, đám mây của chúng ta luôn khiêm tốn và nhỏ bé, nhưng nó rất hào phóng mỗi khi làm mưa, đến nỗi đất nước mới của nó trở nên ngày càng xanh hơn, và nó còn tặng cho họ những cầu vồng đẹp nhất trên thế giới.</p>

Dad's Blessings	
<p>A young man was getting ready to graduate from college. For many months he had admired a beautiful sports car in a dealer's showroom, and knowing his father could well afford it, he told him that was all he wanted.</p> <p>As Graduation Day approached, the young man awaited signs that his father had purchased the car. Finally, on the morning of his graduation, his father called him into his private study. His father told him how proud he was to have such a fine son, and told him how much he loved him. He handed his son a beautifully wrapped gift box. Curious, but somewhat disappointed, the young man opened the box and found a lovely, leather-bound Bible, with the young man's name embossed in gold. Angry, he raised his voice to his father and said "With all your money, you give me a Bible?" and stormed out of the house, leaving the Bible.</p> <p>Many years passed and the young man was very successful in business. He had a beautiful home and wonderful family, but realized his father was very old, and thought perhaps he should go to him. He had not seen him since that graduation day. Before he could make arrangements, he received a telegram telling him his father had passed away, and willed all of his possessions to his son. He needed to come home immediately and take care of things.</p> <p>When he arrived at his father's house, sudden sadness and regret filled his heart. He began to search through his father's important papers and saw the still new Bible, just as he had left it years ago. With tears, he opened the Bible and began to turn the pages. And as he did, a car key dropped from the back of the Bible. It had a tag with the dealer's name, the same dealer who had</p>	<p>Một chàng trai trẻ đang chuẩn bị tốt nghiệp đại học. Đã từ nhiều tháng nay cậu rất thích một chiếc xe hơi thể thao ở phòng trưng bày, và biết rằng cha mình có thể mua được chiếc xe ấy, cậu nói với cha rằng đó là những gì cậu muốn.</p> <p>Khi ngày lễ tốt nghiệp đến gần, chàng trai trẻ chờ đợi dấu hiệu cho thấy cha mình đã mua chiếc xe đó. Cuối cùng, vào buổi sáng của lễ tốt nghiệp, cha cậu gọi cậu vào phòng đọc sách riêng. Cha cậu nói với cậu rằng ông tự hào như thế nào khi có một người con trai tốt như cậu, và ông yêu cậu đến mức nào. Ông trao cho cậu một hộp quà được bọc rất đẹp. Tò mò, nhưng cũng thất vọng, chàng trai trẻ mở chiếc hộp và thấy có một quyển Kinh thánh rất đẹp, bìa bọc da với tên của chàng trai dập nổi bằng vàng. Giận dữ, cậu cao giọng với cha và nói: "Với tất cả số tiền của cha, cha chỉ cho con một quyển Kinh thánh ư?" và lao ra khỏi phòng, để lại quyển Kinh thánh.</p> <p>Nhiều năm qua đi và chàng trai trẻ trở thành một người kinh doanh thành đạt. Cậu có một ngôi nhà đẹp và một gia đình tuyệt vời, nhưng nhận ra cha của mình đã già và thấy cần phải đến thăm ông. Cậu đã không gặp ông từ ngày tốt nghiệp ấy. Trước khi cậu có thể sắp xếp được mọi việc, cậu nhận được một bức điện tín nói rằng cha cậu đã qua đời, và đã di chúc toàn bộ tài sản cho con trai. Cậu cần phải về nhà ngay lập tức là lo liệu mọi chuyện.</p> <p>Khi cậu trở về căn nhà của người cha, nỗi buồn và sự hối hận bỗng nhiên ập xuống. Cậu bắt đầu tìm kiếm những giấy tờ quan trọng của cha và nhìn thấy quyển Kinh thánh vẫn còn mới, y như lúc cậu đã bỏ lại nó nhiều năm về trước. Nước mắt dâng trào, cậu mở quyển KINH thánh và lật từng trang. Và khi cậu làm thế, một chiếc chìa</p>

<p>the sports car he had desired. On the tag was the date of his graduation, and the words PAID IN FULL.</p> <p>How many times do we miss blessings and answers to our prayers because they do not arrive exactly as we have expected?</p>	<p>khoá xe rơi ra từ cuối quyển sách. Nó có một cái móc với tên của người bán, đó là người bán có chiếc xe thể thao mà cậu từng mong có. Trên móc còn có ngày tốt nghiệp của cậu, và dòng chữ TRẢ MỘT LẦN.</p> <p>Bao nhiêu lần chúng ta đã để lỡ những lời cầu chúc và câu trả lời cho những nguyên cớ của chúng ta chỉ vì chúng không xuất hiện đúng theo cách ta mong đợi?</p>
<p><b>The Man, The Boy And The Donkey</b></p>	
<p>A man and his son were once going with their Donkey to market. As they were walking along by its side a countryman passed them and said: "You fools, what is a Donkey for but to ride upon?"</p> <p>So the Man put the Boy on the Donkey and they went on their way. But soon they passed a group of men, one of whom said: "See that lazy youngster, he lets his father walk while he rides."</p> <p>So the Man ordered his Boy to get off, and got on himself. But they hadn't gone far when they passed two women, one of whom said to the other: "Shame on that lazy lout to let his poor little son trudge along."</p> <p>Well, the Man didn't know what to do, but at last he took his Boy up before him on the Donkey. By this time they had come to the town, and the passers-by began to jeer and point at them. The Man stopped and asked what they were scoffing at. The men said: "Aren't you ashamed of yourself for overloading that poor donkey of yours and your hulking son?"</p> <p>The Man and Boy got off and tried to think what to do. They thought and they thought, till at last they cut down a pole, tied the</p>	<p>Một người đàn ông và con trai của mình đang đi với con lừa của họ đến chợ. Khi họ đang đi ngang qua một người nông dân, ông ta nói: "Các người đúng là ngốc, có lừa thì để cưỡi chứ làm gì?"</p> <p>Vì thế người Bố để người Con lên con Lừa và họ tiếp tục đi. Nhưng sau đó họ gặp một nhóm người, trong số đó có người nói: "Hãy nhìn đứa bé lười biếng kia mà xem, nó để bố nó đi bộ trong khi nó thì ngồi lưng lừa."</p> <p>Vì thế người Bố bảo người Con xuống và tự mình leo lên lưng Lừa. Nhưng họ chưa đi được bao xa khi họ gặp hai người phụ nữ, một trong số họ nói với người còn lại: "Người đàn ông kia thật đáng xấu hổ, ông ta để đứa con tội nghiệp lếch thếch đi theo."</p> <p>Người Bố không biết làm gì nữa, cuối cùng ông bế người Con đặt lên lưng con Lừa với mình. Nhưng lần này khi họ đến thị trấn, những người đi đường bắt đầu chỉ trích họ. Người Bố dừng lại và hỏi họ đang nói về chuyện gì. Một người đàn ông đáp: "Ông không thấy xấu hổ khi bắt con lừa tội nghiệp kia phải chở cả ông và đứa con trai của ông ư?"</p> <p>Người Bố và người Con bước xuống và cố nghĩ xem phải làm gì. Họ nghĩ rồi nghĩ, cuối cùng họ chặt một cái cọc, buộc chân con lừa vào đó, nâng nó lên vai họ. Họ đi</p>



<p>donkey's feet to it, and raised the pole and the donkey to their shoulders. They went along amid the laughter of all who met them till they came to Market Bridge, when the Donkey, getting one of his feet loose, kicked out and caused the Boy to drop his end of the pole. In the struggle the Donkey fell over the bridge, and his forefeet being tied together he was drowned.</p> <p>"That will teach you," said an old man who had followed them: "Please all, and you will please none."</p>	<p>tiếp và tiếng cười của những người họ gặp theo họ đến khi họ đến chợ, ở đó khi con Lừa bị lỏng dây, hoảng loạn và đã làm người Con buông đầu cọc phía cậu bé ra. Trong cuộc vật lộn con Lừa rơi xuống cầu, và hai chân trước của nó bị buộc vào với nhau nên nó bị chìm.</p> <p>"Đó là bài học của anh đấy." một ông lão đã đi theo hai cha con đã nói thế: "Cố gắng làm hài lòng tất cả, nhưng anh sẽ không làm ai hài lòng được hết."</p>
<p><b>PUPPIES FOR SALE</b></p>	<p><b>BÁN CHÓ CON</b></p>
<p>A store owner was tacking a sign above his door that read "Puppies for Sale". Signs have a way of attracting children, and soon a little boy appeared at the store and asked, "How much are you gonna sell those puppies for?" The store owner replied, "Anywhere from \$30 to \$50." The little boy reached into his pocket and pulled out some change. "I have \$2.37, can I look at them?" The store owner smiled and whistled. Out of the back of the store came his dog running down the aisle followed by five little puppies. One puppy was lagging considerably behind. Immediately the little boy singled out the lagging, limping puppy.</p> <p>"What's wrong with that little dog?" he asked. The man explained that when the puppy was born the vet said it had a bad hip socket and would limp for the rest of it's life. The</p>	<p>Chủ một cửa hàng bách hóa đính kèm trên bảng hiệu ở cửa hàng dòng chữ "Bán chó con".</p> <p>Bảng hiệu liền thu hút trẻ nhỏ ngay, và đúng như vậy, một cậu bé đã đến dưới bảng hiệu của chủ cửa hàng bách hóa. "Ông định bán những con chó nhỏ với giá bao nhiêu?", cậu bé hỏi. Chủ cửa hàng bách hóa trả lời: "Bất cứ giá nào từ 30 đô la đến 50 đô la". Cậu bé lấy trong túi và đặt ra ngoảnh một ít tiền lẻ. "Cháu có 2 đô la 37 xu", cậu bé nói.</p> <p>"Làm ơn cho cháu nhìn chúng được không?".</p> <p>Chủ cửa hàng bách hóa mỉm cười, huýt gió và đi xuống chuồng chó. Ở đằng sau là một con chó đang bị cách ly. Ngay lập tức cậu bé phất hiện ra con chó khắp khiêng, đi chậm</p> <p>phía sau vãn ối: "Có điều gì không bình thường với con chó nhỏ này à?".</p> <p>Chủ cửa hàng bách hóa giải thích rằng bác sĩ thú y đã khám bệnh cho con chó nhỏ này và</p>

<p>little boy got really excited and said “That’s the puppy I want to buy!” The man replied “No, you don’t want to buy that little dog. If you really want him, I’ll give him to you.”</p> <p>The little boy got upset. He looked straight into the man’s eyes and said, “I don’t want you to give him to me. He is worth every bit as much as the other dogs and I’ll pay the full price. In fact, I will give you \$2.37 now and 50 cents every month until I have him paid for.”</p> <p>The man countered, “You really don’t want to buy this puppy, son. He’s never gonna be able to run, jump and play like other puppies.” The little boy reached down and rolled up his pant leg to reveal a badly twisted, crippled left leg supported by a big metal brace. He looked up at the man and said, “Well, I don’t run so well myself and the little puppy will need someone who understands.” The man was now biting his bottom lip. Tears welled up in his eyes... He smiled and said, “Son, I hope and pray that each and every one of these puppies will have an owner such as you.”</p>	<p>ph ấ hiện ra nó kh ông c ó c ấ h ông. Nó sẽ luôn luôn đi kh ập khiễng v à l u ờn l u ờn bị tật.</p> <p>Cậu b ế cảm thấy bị kích động v à n ổi: “Đó là con chó nhỏ m à ch áu muốn mua”.</p> <p>“Không, cháu không nên mua con chó nhỏ đó. Nếu ch áu thật muốn nó, ch ứ sẽ tặng nó cho cháu”, chủ cửa h àng b ách h óa n ổi.</p> <p>Cậu b ế nhận được kết quả hết sức bất ngờ. Cậu nh ìn thẳng vào trong đôi mắt của ông chủ cửa h àng b ách h óa, chỉ ng ón tay về ph ả con chó và nói: “Cháu không muốn ch ứ tặng con chó cho ch áu. Con chó nhỏ đó trị giá nhiều như tất cả con chó kh ác v à ch áu sẽ trả giá đầy đủ. N ếu t ỏm lại, ch áu sẽ đưa cho chú 2 đô la 37 xu b ày giờ, v à 50 xu mỗi th áng cho đến khi ch áu trả hết cho chú”.</p> <p>Chủ cửa hàng bách hóa lưỡng lự v à khuyên: “Thật ra ch áu kh ông n ên mua con chó nhỏ này. Nó kh ông thể nhảy và chơi với ch áu như những con chó khác”.</p> <p>Đến đây, cậu b ế ứ xuống v à ôm con chó đang thở hổn hển, c ấ ch ân bị xoắn rất xấu, ch ân tr ả bị tật được chống giữ bởi một thanh chống kim loại lớn. Cậu b ế nh ìn chủ cửa hàng b ách h óa v à trả lời một c ách nhẹ nhàng: “Tốt, cháu không đi dạo một m ình, v à con chó nhỏ sẽ cần một người nào đó quan tâm đến!”.</p>
<p><b>THE KING WITH FOUR WIVES</b></p>	<p><b>VỊ VUA VÀ BỐN BÀ VỢ</b></p>
<p>Once upon a time....there was a rich king who had four wives. He loved the fourth wife the most and adorned her with rich robes and treated her to the finest delicacies. He gave</p>	<p>Ng ày x ửa ngày xưa có một vị vua gi àu c ó trị v ì một vương quốc hùng mạnh. Ông có đến 4 bà v ợ, bà nào cũng xinh đẹp. Nh à vua y êu bà v ợ thứ tư nhất v à l u ờn chiều theo mọi sở</p>

<p>her nothing but the best. He also loved the third wife very much and showed her off to neighbouring kingdoms. However, he feared that one day she would leave him for another.</p> <p>He also loved the second wife. She was his confidante and was always kind, considerate and patient with him. Whenever the King faced a problem, he could confide in her to help him get through the difficult times.</p> <p>The King's first wife was a very loyal partner and had made great contributions in maintaining his wealth and kingdom. However, he did not love the first wife and although she loved him deeply, he hardly took notice of her.</p> <p>One day, the King fell ill and he knew that his time was short.</p> <p>Thus, he asked the 4th wife, "I have loved you the most, endowed you with the finest clothing and showered great care over you. Now that I'm dying, will you follow me and keep me company?"</p> <p>"No way!" replied the 4th wife and she walked away without another word. Her answer cut like a sharp knife right into his heart.</p> <p>The sad King asked the 3rd wife, "I have loved you all my life. Now that I'm dying, will you follow me and keep me company?"</p> <p>"No!" replied the 3rd wife. "Life is too good! When you die, I am going to remarry!" His heart sank and turned cold.</p> <p>He then asked the 2nd wife, "I have always turned to you for help and you've always been there for me. When I die, will you follow me and keep me company?"</p>	<p>thích của bà không bao giờ từ chối. Kể đến là người vợ thứ ba, nhà vua lúc nào cũng sợ mất bà, đi đâu cũng muốn đưa bà đi theo. Bà vợ thứ hai là chỗ dựa tinh thần cho nhà vua, bà rất tử tế, dịu dàng và kiên nhẫn. Mỗi khi nhà vua gặp chuyện khó khăn, ông thường tìm sự với bà và thường nhận được những lời khuyên quý giá. Người vợ thứ nhất của nhà vua là trung thành nhất, giúp cho nhà vua trị vì và làm cho đất nước ngày càng giàu có nhưng nhà vua lại không dành nhiều tình cảm cho bà. Nhà vua luôn nghĩ rằng bà có thể tự chăm sóc lấy mình và ít để ý đến bà.</p> <p>Ông may một ngày nhà vua lâm bệnh và biết rằng mình không còn sống được bao lâu nữa. Ông nghĩ: "Ta có đến 4 bà vợ nhưng khi ra đi e rằng lại hoàn toàn cô đơn". Nghĩ vậy nhà vua gọi người vợ thứ tư đến và nói: "Ta yêu thương nàng nhất, luôn dành mọi thứ tốt đẹp cho nàng. Giờ đây ta sắp chết, nàng có theo ta để ta khỏi cô đơn ko?"</p> <p>Nhà vua nhận được câu trả lời: "Bệ hạ rất tốt với thiếp nhưng yêu cầu đó khó quá, thiếp không thể làm được!". Nhà vua lặng đi một lúc rồi cho gọi người vợ thứ ba, bà trả lời: "Không thưa đức vua, cuộc sống còn đẹp lắm, sẽ có một vị vua khác đến để tiếp tục che chở và chiều chuộng thiếp!". Trái tim vị vua cảm thấy lạnh buốt và buồn bã vì thất vọng. Ông lại cho gọi người vợ thứ hai, bà đáp: "Lần này thiếp không thể giúp gì hơn nhưng thiếp hứa sẽ</p>
--	--

<p>“I’m sorry, I can’t help you out this time!” replied the 2nd wife. “At the very most, I can only send you to your grave.” Her answer came like a bolt of thunder and the King was devastated.</p> <p>Then a voice called out: “I’ll leave with you and follow you no matter where you go.”</p> <p>The King looked up and there was his first wife. She was so skinny, because she suffered from malnutrition. Greatly grieved, the King said, “I should have taken better care of you when I had the chance!”</p> <p>In Truth, we all have four wives in our lives:</p> <p>Our 4th wife is our body. No matter how much time and effort we lavish in making it look great, it’ll leave us when we die.</p> <p>Our 3rd wife is our possessions, status and wealth. When we die it will all go to others.</p> <p>Our 2nd wife is our family and friends. No matter how much they have been there for us, the furthest they can stay by us is up to the grave.</p> <p>Our 1st wife is our Soul, often neglected in pursuit of wealth, power and pleasures of the ego. However, our Soul is the only thing that will follow us wherever we go. So cultivate, strengthen and cherish it now! It is your greatest gift to offer the world.</p>	<p>chăm sóc bề hạ đến phút cuối cùng và sẽ luôn nhớ đến bề hạ. Như vua hoàng đế luôn tuyệt vọng.</p> <p>Như vua không hề nhớ ra người vợ thứ nhất cho đến khi ngài nghe một giọng nói cất lên :”Thiếp sẽ theo ngài đến bất cứ nơi đâu ngài tới cho dù đó là cõi chết. “Đó chính là người vợ thứ nhất của ông. Ông bà mệt mỏi và gầy yếu. Buồn bã và tiếc nuối vì ô hạm vì cách đối xử của mình, như vua thất vọng: “Lẽ ra ta phải chăm sóc và yêu thương ngài nhiều hơn mới phải.”</p> <p>Bạn vừa đọc một câu chuyện cổ tích, trong đó có vua và các bà hoàng. Nếu coi mỗi chúng ta cũng giống như nhà vua thì để ý xem mỗi chúng ta cũng có 4 “người vợ” đấy.</p> <p>Người vợ thứ tư (Cơ thể): Hầu như ai cũng lo lắng, chăm sóc đến bản thân, đến cơ thể mình nhiều nhất. Nhưng khi chúng ta ra đi thì cơ thể ấy cũng tan biến, không để lại gì trên đời.</p> <p>Người vợ thứ ba (địa vị và của cải): Đây chính là thứ dễ mất nhất vì dù sao chúng chỉ là vật chất. Khi ta không còn thì “địa vị” không còn và của cải cũng sẽ thuộc về người khác.</p> <p>Người vợ thứ hai (Gia đình và bạn bè): Họ luôn quan tâm và giúp đỡ, luôn an ủi và khuyến khích, nhưng họ chỉ có thể chăm sóc ta đến những phút cuối cùng và nhớ thương ta.</p> <p>Người vợ thứ nhất (TÂM HỒN): Không phải ai cũng nhớ đến nó khi sống trong 1 thế</p>
---	--

	<p>giới mọi người đều phải chạy đua với của cải, địa vị để thoả mãn cái “tôi” của mình. Thế nhưng TÂM HỒN là điều duy nhất luôn đi cùng với chúng ta đến bất cứ nơi nào chúng ta đến, và chính là thứ để mọi người nhớ mãi đến ta dù ta có ở nơi nào.</p>
<b>An act of kindness</b>	<b>Một hành động của lòng nhân ái</b>
<p>President Abraham Lincoln often visited hospitals to talk with wounded soldiers during the Civil War. Once, doctors pointed out a young soldier who was near death and Lincoln went over to his bedside. “Is there anything I can do for you now?” asked the president. The soldier obviously didn’t recognize Lincoln, and with some effort he was able to whisper, “Would you please write a letter to my mother?” A pen and paper were provided and the president carefully began to write down what the young man was able to say: “My dearest mother, I was badly hurt while doing my duty. I’m afraid I’m not going to recover. Don’t grieve too much for me, please. Kiss Mary and John for me. May God bless you and father.” The soldier was too weak to continue, so Lincoln signed the letter for him and added, “Written for your son by Abraham Lincoln.” The young man asked to see the note and was astonished when he discovered who had written it. “Are you really the president?” he asked.</p>	<p>Trong suốt thời gian xảy ra nội chiến, Tổng thống Abraham Lincoln vẫn thường đến các bệnh viện để thăm hỏi và trò chuyện với những thương binh đang điều trị ở đó. Một lần, các bác sĩ dẫn Lincoln đến bên giường một người lính trẻ đang gần kề cái chết. “Tôi có thể làm cho anh được điều gì ngay bây giờ không?” Tổng thống hỏi. Người lính trẻ rõ ràng không nhận ra Lincoln. Anh cố thều thào: “Xin ông hãy giúp tôi viết một lá thư cho mẹ!” Bút và giấy được mang tới, và vị Tổng thống bắt đầu nắn nót viết từng chữ mà người lính trẻ có thể đọc được bằng hơi sức yếu ớt còn lại của mình: “Mẹ yêu quý! Con bị thương rất nặng trong khi đang thi hành nhiệm vụ. Con e rằng con không thể qua khỏi được. Nhưng mẹ ơi, mẹ đừng quá đau buồn vì con nhé. Xin hãy hôn em Mary và John giúp con. Xin ơn trên phù hộ cho bố mẹ.” Người lính đã quá yếu sức và không thể tiếp tục được nữa, nên vị Tổng thống ký tên gửi anh vào cuối bức thư và thêm vào dòng chữ: “Viết thay cho con trai bà— Abraham Lincoln.”</p>

<p>“Yes, I am,” Lincoln replied quietly. Then he asked if there was anything else he could do.</p> <p>“Would you please hold my hand?” the soldier asked. “It will help to see me through to the end.”</p> <p>In the hushed room, the tall gaunt president took the soldier’s hand in his and spoke warm words of encouragement until death came.</p> <p>– The Best of Bits &amp; Pieces</p>	<p>Người lính trẻ nhìn vào bức thư, và anh thật sự ngạc nhiên khi đọc thấy tên người đã giúp anh thực hiện nguyện vọng cuối cùng của mình.</p> <p>“Ngài chính là Tổng thống ư?” anh hỏi.</p> <p>“Vâng, tôi đây!” Lincoln trả lời một cách bình thản, và lại tiếp tục hỏi rằng ông có thể làm thêm được gì cho anh.</p> <p>“Xin ngài hãy nắm lấy tay tôi!” anh nói.</p> <p>“Điều đó sẽ giúp tôi rất nhiều khi phải đối mặt với cái chết!”</p> <p>Và trong căn phòng tĩnh lặng, vị Tổng thống cao gầy nắm chặt tay anh lính trẻ trong bàn tay mình, nhẹ nhàng nói những lời an ủi, động viên cho đến khi anh ra đi trong thanh thản.</p>
<p><b>Heart song</b></p>	<p><b>Bài hát từ trái tim</b></p>
<p>There was a great man who married the woman of his dreams. With their love, they created a little lovely girl.</p> <p>When the little girl was growing up, the great man would hug her and tell her, “I love you, little girl.” The little girl would pout and say, “I’m not a little girl anymore.” Then the</p> <p>man would laugh and say, “But to me, you’ll always be my little girl.”</p> <p>The little girl who-was-not-little-anymore decided to leave her home and went into the</p> <p>world. As she learned more about herself, she learned more about the man. One of his strengths was his ability to express his love to his family. It didn’t matter where she went</p> <p>in the world, the man would call her and say, “I love you, little girl.”</p> <p>The day came when the little girl who-was-not-little-anymore received an</p>	<p>Có một người đàn ông tốt bụng cưới được người phụ nữ như ông hằng mơ ước. Tình yêu của họ đơm hoa kết trái và họ sinh hạ được một cô con gái rất xinh xắn, dễ thương.</p> <p>Khi cô gái đã lớn, người cha vẫn thường ôm cô vào lòng và nói: “Bố yêu con, con gái bé bỏng của bố”. Cô con gái giận dỗi: “Kìa bố, con không còn là một đứa bé nữa”. Nhưng</p> <p>người cha luôn cười xòa và đáp: “Đối với bố, con luôn là con gái bé bỏng của bố”. Một ngày kia, cô-con-gái-không-còn-bé-bóng ấy quyết định rời khỏi ngôi nhà thân yêu của mình để khám phá thế giới xung quanh. Khi cô gái thật sự hiểu về bản thân mình thì</p> <p>cũng là lúc cô hiểu về cha mình hơn. Một trong những điểm mạnh của ông là ông luôn</p>

<p>unexpected phone call. The great man was damaged. He had had a stroke. He couldn't talk, smile, walk, hug, dance or tell the little girl who-was-not-little-anymore that he loved her.</p> <p>And so she went to the side of the great man. When she walked into the room and saw him, he looked small and not strong at all. He looked at her and tried to speak, but he could not. The little girl did the only thing she could do. She sat next to the great man, and drew her arms around the useless shoulders of her father. Her head on his chest, she thought of many things. She remembered she had always felt protected and cherished by the great man. She felt grief for the loss she was to endure, the words of love that had comforted her.</p> <p>And then she heard from within the man, the beat of his heart. The heart beat on, steadily unconcerned about the damage to the rest of the body. And while she rested there, the magic happened. She heard what she needed to hear.</p> <p>His heart beat out the words that his mouth could no longer say... I love you, little girl...</p> <p>I love you, little girl... and she was comforted.</p> <p>– <i>Patty Hansen</i></p>	<p>bầy tỏ tình thương yêu với gia đình của mình. bất kể cô đang ở đâu, cha vẫn gọi cho cô và nói rằng: “Bố yêu con, con gái bé bỏng của bố”.</p> <p>Một ngày nọ, cô gái nhận được một cú điện thoại không mong đợi: cha cô đã bị liệt sau một cơn đột quỵ. Ông không thể nói, không thể cười, không thể đi lại... và không thể nói được với cô rằng ông rất yêu cô.</p> <p>Cô trở về bên cha. Khi bước vào phòng, cô thấy ông nằm đó, trông thật bé nhỏ và ốm yếu.</p> <p>Ông gắng gượng trò chuyện cùng cô nhưng không thể. điều duy nhất mà cô có thể làm là ngồi bên cạnh ông, vòng tay ôm lấy đôi vai bất động của cha mình. Tựa đầu lên ngực cha, cô suy ngẫm nhiều điều. Cô nhớ lại rằng mình luôn cảm thấy được cha che chở, nâng niu từ tấm bé. Cô thấy lòng quặn thắt trước nỗi đau sắp mất đi người cha yêu quý.</p> <p>Không còn nữa rồi những lời yêu thương vỗ về của cha.</p> <p>Và bỗng nhiên, cô nghe tiếng nhịp đập trái tim người cha. Trái tim ông vẫn đập đều đều, mạnh mẽ, như muốn vượt lên tất cả những phần cơ thể đau yếu còn lại. Và trong giây phút được bình yên trên ngực cha như thế, điều kỳ diệu đã xảy ra: Cô đã nghe được những lời yêu thương mà cô muốn nghe! Trái tim của người cha phả ra những lời mà miệng ông không còn nói được nữa: “Bố yêu con, con gái bé bỏng của bố... Bố yêu con...” và cô đã được vỗ về, an ủi bởi những lời nói yêu thương vô hình ấy của cha.</p>
--	--

THE BUM ...	KẼ ĂN MÀY ...
<p>A bum approaches a well dressed gentleman on the street. "Hey, Buddy, can you spare two dollars?" The well-dressed gentleman responds, "You are not going to spend in on liquor are you?"</p> <p>"No, sir, I don't drink," retorts the bum. "You are not going to throw it away in some crap game, are you?" asks the gentleman.</p> <p>"No way, I don't gamble," answers the bum. "You wouldn't waste the money at a golf course for greens fees, would you?" asks the man. "Never," says the bum, "I don't play golf."</p> <p>The man asks the bum if he would like to come home with him for a home cooked meal. The bum accepts eagerly. While they are heading for the man's house, the bum's curiosity gets the better of him. "Isn't your wife going to be angry when she sees a guy like me at your table?"</p> <p>"Probably," says the man, "but it will be worth it. I want her to see what happens to a guy who doesn't drink, gamble or play golf."</p>	<p>Một gã ăn mày tiến gần một quý ông ăn mặc sang trọng trên đường phố. "Này, ông bạn quý, ông có thể cho hai đô la được không?" Người đàn ông ăn mặc sang trọng trả lời: "Bạn sẽ không tí tiền vào rượu chè phải không?"</p> <p>"Không, thưa ngài, tôi không uống rượu," gã ăn mày cãi lại.</p> <p>"Bạn sẽ không quảng cáo vào những ván chơi tào lao, phải không?" người đàn ông thượng lưu hỏi.</p> <p>"Không theo lối đó. Tôi không chơi bài," gã ăn mày trả lời.</p> <p>"Bạn sẽ không tí tiền hoang tiền vào những khoảng phỉ thum của một cuộc gôn, phải không?" người đàn ông hỏi.</p> <p>"Không bao giờ," tên ăn mày nói, "tôi không chơi gôn."</p> <p>Người đàn ông hỏi gã ăn mày có muốn về nhà với ông ta ăn cơm nhà không. Gã ăn mày hăm hở đồng ý. Trong khi họ đang đi hướng về nhà người đàn ông, gã ăn mày không thắng được tính tò mò.</p> <p>"Vợ ông sẽ không nổi giận khi bà ấy thấy một gã như tôi tại bàn ăn của ông à?"</p> <p>"Chắc là có," người đàn ông nói, "nhưng sẽ đáng như thế. Tôi muốn cô ấy thấy điều gì xảy ra cho một gã không nhậu nhẹt, cờ bạc hoặc chơi gôn."</p>
HOW TO LIVE?	LÀM SAO ĐỂ SỐNG?
<p>"Darling," said the young man to his new bride. "Now that we are married, do you think you will be able to live on my modest income?"</p> <p>"Of course, dearest, no trouble," she answered. "But what will you live on?"</p>	<p>"Em yêu," một người đàn ông trẻ nói với cô dâu mới. "Vì rằng chúng ta cưới nhau, em có nghĩ em sẽ có thể sống bằng thu nhập khiên tốn của anh?"</p> <p>"Dĩ nhiên, anh yêu, không sao cả," cô ta trả lời. "Nhưng anh sẽ sống bằng gì?"</p>
THEY HAD NO PRIVACY	HỌ KHÔNG CÓ CHÚT RIÊNG TƯ NÀO CẢ
<p>As a young married couple, a husband and a wife lived in a cheap housing complex near the base where he was working. Their chief complaint was that the walls were</p>	<p>Khi là một cặp vợ chồng trẻ mới cưới, người chồng và người vợ sống trong một khu nhà ở liêm hợp rẻ tiền gần cơ sở người chồng làm việc. Điều đáng phàn</p>



<p>paper-thin and that they had no privacy. This was painfully obvious when one morning the husband was upstairs and the wife was downstairs on the telephone. She was interrupted by the doorbell and went to greet her neighbor.</p> <p>"Give this to your husband," he said thrusting a roll of toilet paper into her hands. "He's been yelling for it for 15 minutes!"</p>	<p>nền chủ yếu của họ là các bức tường mỏng như giấy và họ không có được sự kín đáo. Điều này lộ ra hiển nhiên một cách đáng buồn vào một buổi sáng người chồng ở tầng trên và người vợ ở tầng dưới đang gọi điện thoại. Người vợ bị cắt ngang bởi tiếng chuông cửa và đi ra chào người hàng xóm.</p> <p>“Đưa cái này cho chồng cô,” ông ta nói và giúi một cuộn giấy vệ sinh vào tay cô ta. “Anh ấy đã hét đòi nó 15 phút!”</p>
--	--